

TẠP CHÍ

Nông thôn

Việt

● Cơ quan chủ quản: Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam ●

Số **05**. 05 - 06 - 2016

Dân chủ đại diện

Trang 05

Thành phần chính của nền kinh tế phải là kinh tế tư nhân

Trang 07

Từ nông thôn mới đến nông thôn đáng sống

Trang 09



PHÂN BÓN PHÚ MỸ



www.dpm.vn

PHÂN BÓN PHÚ MỸ

Cho mùa bội thu



SẢN PHẨM CỦA
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ (PVFCCo)





TẠP CHÍ
Nông thôn Việt
Cơ quan chủ quản: Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

- Tổng biên tập
NGUYỄN ĐỨC QUANG
- Phó Tổng biên tập
NGUYỄN THỊ QUỐC HƯƠNG

- Hội đồng cố vấn
NGUYỄN TUẤN ANH - GSTS
NGUYỄN SĨ DŨNG - TS
NGUYỄN TRÍ NGỌC - TS
NGUYỄN ĐĂNG NGHĨA - TS
TRẦN THẾ TUYẾN - NHÀ BÁO
NGUYỄN ĐỖ ANH TUẤN - TS
VŨ THÀNH TỰ ANH - TS
PHẠM PHÚ NGỌC TRAI - CHUYÊN GIA KINH TẾ

- Thiết kế mỹ thuật
VŨ TRUNG HƯNG
- Trị sự
TRƯƠNG THỊ THU CÚC
- Bài vở xin gửi về
UYÊN LINH
toasoan@nongthonviet.com.vn

GÓC NHÌN CHUYÊN GIA



7 Thành phần chính của nền kinh tế phải là kinh tế tư nhân

CHUYÊN ĐỀ



09 TỪ NÔNG THÔN MỚI ĐẾN NÔNG THÔN ĐÁNG SỐNG

10 Mục tiêu cuối cùng của xây dựng NTM là nâng cao chất lượng cuộc sống người dân

12 Hãy là “nông thôn sống tốt”

13 Xây dựng NTM: Kinh nghiệm từ Trung Quốc

18 Đổi thay ở huyện NTM Phong Điền

NÔNG THÔN MỚI



24 Nông thôn đáng sống - Bao giờ?

28 *Mô hình - Nghiên cứu:*
Liên kết giữa sản xuất và bao tiêu nông sản
Bài học từ các mô hình

44 *Nông nghiệp xanh:*
Ươm mầm những tư duy xanh

46 *Tục hay nếp cũ:* Miếu Ông Bần Quỳ
Lễ cúng xá sai ty Mai Bá Hương

47 *Ký ức quê hương:* Chuyện tình bên đồi sim

60 *Nhìn ra thế giới:* Bài học từ các nước:
Chọn nông nghiệp sạch là hướng phát triển lâu dài

Với sự tham gia của: TS Nguyễn Sĩ Dũng, TS Vũ Ngọc Hoàng, KTS. Ngô Trung Hải, PGS.TSKH Trần Công Khánh, TS. Tăng Minh Lộc, TS. Nguyễn Đức Lộc, Lê Minh Hoan, TS. Vũ Quý Hưng, ThS. Ngô Tất Thắng, Trần Bảo Định, Cẩm Hà, Nam Viên, Phương Uyên, Phú Li, Vũ Ngọc Tuấn, Ngọc Dân, Tuấn Anh, Cao Thị Hoàng, Hương Giang, Trịnh Hiệp, Cu Làng Cát, Hân Minh, Minh Tùng, Anh Khôi, Ngọc Bách, Thu Hiền, Thanh Tuyền, Trung Hưng, Bá Trung, Minh Khoa, Mon Võ, Võ Trang, Đoàn Kiên, Thảo Nguyên, Vạn Phước, Phú Khuynh, Ngọc Hải, Tự Trung, Duy Bằng, Cẩm Trinh, Hạnh Duy, Duy Minh...

Ảnh bìa: Trường THCS Tân Thông Hội, xã Tân Thông Hội (xã Nông thôn mới), Củ Chi, TP.HCM. Ảnh: Nguyễn Thành Luy

Tòa soạn:
Lầu 10, Tòa nhà số 12 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM - Điện thoại: (08) 3821 1283 - Fax: (08) 3914 7286

Văn phòng Hà Nội:
Số 60 phố Trung Kính, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội - Điện thoại: (04) 37 824 681 - Fax: (04) 37 824 680

Giấy phép xuất bản số 06/GP-BTTTT do Bộ TT&TT cấp ngày 7/1/2016. In tại Công ty TNHH một thành viên In Quân đội 2. Khổ in (21x 29) cm, 68 trang. Phát hành hàng tháng.



Trung tâm TP. Tân An, Long An. Ảnh: Thanh Tuyền.

DÂN CHỦ ĐẠI DIỆN

TS. NGUYỄN SĨ DŨNG ■

Bạn có bao giờ nhớ được những vị đại biểu mà mình đã bầu ra ở các cấp chính quyền là ai không? Câu trả lời không nói thẳng ra thì, có lẽ, cũng đã rõ với rất nhiều người. Chúng ta hầu như ít nhớ được ai.

Như những cử tri, chúng ta ai cũng có đại biểu ở tất cả bốn cấp chính quyền: xã, huyện, tỉnh, trung ương. Thế nhưng khi gặp phải một vấn đề nào đó trong cuộc sống, bạn lại thường lúng túng không biết phải kêu ai. Ví dụ, nếu cơ quan hành chính ô m công việc của bạn hết ngày này sang tháng khác, thì bạn phải kêu ai? Nếu đường trước nhà bạn chưa mưa đã ngập, thì bạn phải kêu ai? Người đầu tiên bạn phải kêu, tất nhiên, là vị đại biểu của mình. Bạn có bao giờ làm như vậy không? Nếu không, bạn bầu ra người đại diện cho mình để làm gì?

Dân chủ không nằm ở các quyền năng to lớn của các vị đại biểu, mà nằm ở chế độ trách nhiệm của các vị đại biểu trước cử tri. Chế độ trách nhiệm này về cơ bản là rất khó xác lập nếu như chúng ta thậm chí còn không nhớ nổi đại biểu của mình là những ai. Nguyên nhân của tình trạng này có nhiều. Dưới đây là một vài nguyên nhân rất dễ nhận thấy.

Một là, chúng ta chưa nhận thức đầy đủ về quyền lực của mình. Chúng ta nhiều khi đi bầu như một nghĩa vụ phải làm cho xong, chứ không phải đi bầu để chọn người đại diện cho quyền và lợi ích của mình. Mà như vậy thì bầu xong là xong. Thực ra, bầu xong thì mọi việc chỉ mới bắt đầu. Vấn đề là người đại biểu được bầu sẽ đại diện cho ý chí và nguyện vọng của bạn thế nào. Mà như thế nào thì bạn phải theo dõi mới biết được. Bạn làm sao có thể theo dõi, nếu như thậm chí bạn không nhớ nổi đại biểu mà mình đã bầu là ai?!

Muốn biết đại biểu của mình hoạt động như thế nào thì bạn phải tham dự các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu, phải tìm hiểu xem đại biểu đó đã phát biểu, đã biểu quyết như thế nào ở trong Quốc hội hoặc hội đồng nhân dân. Bạn có bao giờ làm như thế không?

Hai là, hệ thống thông tin về các đại biểu cũng chưa thật phát triển. Nhiều khi bạn cũng muốn tìm gặp đại biểu của mình để đề đạt nguyện vọng và trao đổi về những vấn đề mà bạn quan tâm. Thế nhưng, vị đại biểu đó có thể gặp được ở đâu? Vào thời gian nào? Địa chỉ ra làm sao? Số điện thoại, địa chỉ email như thế nào? Đó là những câu hỏi mà nhiều khi bạn không biết tìm câu trả lời ở đâu cả.

Ba là, các đại biểu không phải bao giờ cũng hiệu năng trong việc giải quyết các vấn đề của người dân. Bạn có thể đến gặp đại biểu của mình một vài lần để đề đạt nguyện vọng hoặc nhờ giúp đỡ, nhưng ngoài những lời động viên chung chung, khó có vấn đề nào của bạn được giải quyết. Trong trường hợp như vậy, bạn có muốn việc gì cũng đến gặp đại biểu của mình không? Đó là chưa nói tới việc thiết kế hệ thống động lực như thế nào để khuyến khích các vị đại biểu làm tròn trách nhiệm đối với dân vẫn còn là một vấn đề nan giải.

Cuối cùng, trong một nền dân chủ đại diện thì chức năng đại diện là quan trọng nhất. Muốn vận hành được chức năng này, thì mối quan hệ hữu cơ giữa người đại diện và người được đại diện phải được xác lập và vận hành trên thực tế. Và tất cả bắt đầu từ việc ghi nhớ tên và địa chỉ (điện thoại, email) của những đại biểu mà bạn đã bỏ phiếu ủy quyền ■

VIỆT NAM

NHIỀU VẤN ĐỀ “NÓNG” TRONG PHIÊN HỌP ĐẦU TIÊN CỦA CHÍNH PHỦ MỚI: Sáng 4/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã chủ trì phiên họp thường kỳ đầu tiên của Chính phủ sau khi được kiện toàn với 21 thành viên Chính phủ mới. Nhiều vấn đề “nóng” được bàn luận như: lạm phát có dấu hiệu tăng trở lại, xâm nhập mặn ở Tây Nam bộ, hạn hán ở Tây Nguyên, ô nhiễm môi trường biển làm cá chết hàng loạt tại các tỉnh ven biển miền Trung...

BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021: Ngày 22/5 hơn 69 triệu cử tri cả nước đã tham gia cuộc bầu cử lớn nhất từ trước tới nay để bầu 500 đại biểu Quốc hội, gần 4.000 đại biểu Hội đồng Nhân dân các tỉnh, thành; gần 25.000 đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp huyện và 124.000 đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp xã. Kết thúc cuộc bầu cử, cả nước đã có 98,77% tổng số cử tri đi bỏ phiếu.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN XUÂN PHÚC THĂM CHÍNH THỨC LIÊN BANG NGA: Từ ngày 16-19/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã thăm chính thức Liên bang Nga theo lời mời của Thủ tướng Nga Dmitry Medvedev. Hai nhà lãnh đạo đã hội đàm và cùng chứng kiến lễ ký kết 8 văn kiện hợp tác giữa hai nước.

TAI NẠN GIAO THÔNG THẢM KHỐC Ở BÌNH THUẬN: xảy ra vào lúc 4 giờ 15 phút ngày 22/5 trên Quốc lộ 1A đoạn đi qua thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam (Bình Thuận). 2 xe khách đối đầu trực diện đã bốc cháy và cháy lan sang một xe tải. Vụ tai nạn đã làm 12 người chết tại chỗ, 1 người chết tại bệnh viện và 40 người bị thương.

“NÓNG” VỤ THÔNG TIN NGƯỜI VIỆT TRONG HỒ SƠ PANAMA: Dữ liệu “Hồ sơ Panama” công bố tối 9/5 đã nêu rõ từng cá nhân, doanh nghiệp có liên quan tới vụ việc này, trong đó riêng tại Việt Nam có 189 cá nhân và 19 công ty vỏ bọc được thành lập tại nước ngoài..

GIỚI KHOA HỌC QUAN NGẠI DỰ ÁN THỦY ĐIỆN “CHẶT KHÚC SÔNG HỒNG”: Ngày 6/5, thông tin Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa có văn bản trình Thủ tướng phê duyệt Dự án giao thông đường thủy xuyên Á và thủy điện trên sông Hồng do Công TNHH Xuân Thiện đề xuất, ngay lập tức đã gây sự chú ý đặc biệt của dư luận. Trước ý kiến quan ngại của các nhà khoa học, nếu xây dựng 6 đập thủy điện liên tiếp sẽ chặn khúc sông Hồng, đồng thời sẽ làm thay đổi toàn bộ hệ thống sinh thái sông ngòi ở các tỉnh đồng bằng và trung du miền núi phía Bắc, ảnh hưởng lớn đến môi trường. Ngày 9/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã quyết định chưa xem xét, phê duyệt dự án trên.

TỔNG THỐNG MỸ THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM từ ngày 23-25/5. Tại Việt Nam, ông Obama đã có các cuộc gặp gỡ và hội đàm với lãnh đạo cấp cao Việt Nam, tập trung thảo luận về tăng cường quan hệ đối tác trên nhiều lĩnh vực kinh tế, an ninh, giao lưu giữa nhân dân hai nước, nhân quyền cùng các vấn đề khu vực và thế giới. Đặc biệt, Tổng thống Mỹ đã thông báo chính thức về việc Mỹ dỡ bỏ hoàn toàn lệnh cấm vận vũ khí đối với Việt Nam. Ngoài ra, tại Hà Nội và TPHCM, ông Obama còn phát biểu và nói chuyện với doanh nhân, sinh viên, xuống phố ăn bún chả, uống bia, thăm hỏi, bắt tay người dân... Đến đây, Tổng thống Hoa Kỳ cũng nhận được sự chào đón nồng nhiệt của người dân.

QUỐC TẾ

NGA PHÊ CHUẨN HIỆP ĐỊNH FTA GIỮA EAEU VÀ VIỆT NAM: Ngày 1/5, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã ký luật phê chuẩn Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) giữa Liên minh Kinh tế Á-Âu (EAEU) và Việt Nam. Đây là FTA đầu tiên giữa EAEU với một đối tác thứ ba. Theo hiệp định, hầu hết hàng hóa buôn bán giữa các nước thành viên EAEU (gồm Nga, Belarus, Kazakhstan, Armenia, Kyrgyzstan) và Việt Nam sẽ được miễn thuế.

CHÁY RỪNG TẠI CANADA, SƠ TÁN CẢ THÀNH PHỐ 80.000 DÂN: Từ ngày 1-4/5, khoảng 80.000 người thuộc khu vực TP Fort McMurray, tỉnh Alberta, phía bắc Canada phải sơ tán khẩn sau khi xảy ra vụ cháy dữ dội tại khu rừng gần đó và lan tới khu dân cư. Vụ cháy đã thiêu rụi hơn 2.656 ha rừng.

MÁY BAY RƠI Ở ĐỊA TRUNG HẢI: Sáng 19/5, máy bay Airbus A320 mang số hiệu MS804 thuộc hãng hàng không EgyptAir (Ai Cập) đang trên đường từ Paris (Pháp) tới Cairo (Ai Cập) đã rơi trên biển Địa Trung Hải, toàn bộ 66 hành khách và phi hành đoàn được xác định đã thiệt mạng.

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH G7: Hội nghị thượng đỉnh nhóm 7 nước công nghiệp phát triển (G7) diễn ra trong 2 ngày 26-27/5 tại Nhật Bản với bảy phiên họp gồm các chủ đề: Giá trị và sự đoàn kết của G7, Kinh tế toàn cầu, Thương mại, Chính sách đối ngoại, Ổn định và Thịnh vượng châu Á, châu Phi và Phát triển. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc được mời tham dự hội nghị.

ĐÁNH BOM LIÊN HOÀN Ồ SYRIA, 120 NGƯỜI CHẾT: Ngày 23/5, một loạt vụ đánh bom xảy ra ở 2 thành phố thuộc tỉnh Latakia (Syria) khiến ít nhất 120 người thiệt mạng cùng hàng trăm người bị thương.

Thành phần chính của nền kinh tế phải là kinh tế tư nhân!

“...Như vậy, thành phần chính của nền kinh tế vẫn phải là kinh tế tư nhân. Kinh tế tư nhân phát triển đến một giai đoạn nhất định sẽ vượt ra ngoài chính nó, chuyển sang kinh tế cổ phần. Điều này là do yêu cầu của bản thân nền kinh tế chứ không phải ai ép cả” - đó là nhận định của ông Vũ Ngọc Hoàng, Ủy viên Trung ương Đảng khóa 11, nguyên Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương.

■ LÊ THỌ BÌNH (thực hiện)

Khái niệm “kinh tế thị trường định hướng XHCN” có thể coi là sản phẩm lý luận “riêng có” của chúng ta. Báo cáo tại Đại hội Đảng XII vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu “tiếp tục nghiên cứu để làm rõ hơn, về mặt lý luận”. Vậy phải hiểu vấn đề này như thế nào, theo ông?

Hiện nay, có không ít người hiểu không đúng về bản chất của kinh tế thị trường. Tư duy của K. Marx là thế này: Lịch sử nhân loại phát triển một cách tự nhiên, theo chiều hướng phát triển đi lên. Đầu tiên là Nguyên thủy, phát triển thành Nông nô, rồi lên Phong kiến, Tư bản và cuối cùng là XHCN. K. Marx cho rằng Tư bản phát triển đến một thời điểm “nó không còn là nó” nữa thì trở thành XHCN. Như vậy, về bản chất, chỉ khác nhau là trình độ phát triển. Nếu quan sát kỹ, có thể thấy rằng, ở thời kỳ đầu, Nhà nước tư bản là của giới tài phiệt, thì ngày nay, ở nhiều nước, Nhà nước đang chuyển dần thành Nhà nước của dân. Hiện nay chúng ta đang gọi một số nước phát triển ở Bắc Âu là các nước tư bản. Ta gọi ta là XHCN. Trung Quốc gọi Trung Quốc là XHCN. Nhưng nếu xét về mọi tiêu chí thì rõ ràng các nước Bắc Âu phát triển hơn rất nhiều.

Tôi đã từng có một loạt bài viết phân tích hướng phân loại thế giới theo một cách mới là: các nước chưa phát triển, đang phát triển, các nước phát triển và phát triển cao. Nước nào đạt được phát triển cao thì nước đó là XHCN. Như nước ta là loại thứ nhì, còn các nước tư bản là loại thứ ba, còn loại thứ tư thì thế giới chưa có.

Như vậy, theo trình tự: có thứ ba thì mới lên được thứ tư. Nước ta đang thuộc nhóm hai, muốn lên được nhóm bốn thì phải qua nhóm ba.



Ông Vũ Ngọc Hoàng,
Nguyên Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương.

Trong 30 năm qua, các nhà lý luận nước ta đã bàn luận rất nhiều và xem ra sẽ vẫn còn phải bàn luận nữa về khái niệm “định hướng XHCN”. Tuy nhiên, có một điều thú vị là từ lâu chúng ta đã xác định mục tiêu là xây dựng một xã hội “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đó cũng là khẩu hiệu lớn được treo tại Hội trường Đại hội Đảng XII. Đi đến mục tiêu đó có nhất thiết chỉ có một con đường là “định hướng XHCN” không, thưa ông?

Nếu chúng ta vẫn muốn giữ khái niệm “kinh tế thị trường định hướng XHCN” thì nên thêm từ VỚI sau cụm từ “kinh tế thị trường”. “Kinh tế thị trường với định hướng XHCN”. Lâu nay nói “kinh tế thị trường định hướng XHCN”, tức là đã đưa nội hàm “định hướng XHCN” vào trong nội hàm “kinh tế thị trường”, còn nếu thêm từ VỚI vào thì có thể ngắt ra làm hai phần được. Cụm từ “kinh tế thị trường” là khái niệm đã được quốc tế hóa. Về mặt lý luận, lâu nay người ta cũng đã tranh luận, đưa ra nhiều khái niệm rồi. Nào là “kinh tế thị trường tự do”, “kinh tế thị trường xã hội”. Trung Quốc đưa ra “kinh tế thị trường XHCN”. Chúng ta thì “kinh tế thị trường định hướng XHCN”, nhà lý luận đưa ra khái niệm “kinh tế thị trường hội nhập”, “kinh tế thị trường hiện đại”... Những khái niệm như vậy, nếu muốn nghiên cứu thì cứ nghiên cứu, nhưng khái niệm đã được quốc tế hóa và dùng trong các văn bản quốc tế là “kinh tế thị trường” thì cứ dùng như vậy.

Lâu nay tại các diễn đàn quốc tế hoặc trong các cuộc làm việc với các nhà lãnh đạo các nước phát triển, chúng ta đều yêu cầu họ công nhận nước ta có nền kinh tế thị trường. Vậy, chúng ta muốn họ công nhận nền kinh tế thị trường “đã được quốc tế hóa” như ông nói hay nền “kinh tế thị trường định hướng XHCN”, thưa ông?

Mình yêu cầu các nước công nhận mình là kinh tế thị trường, chứ không thể yêu cầu các nước công nhận “kinh tế thị trường định hướng XHCN” được, vì thực ra, chưa chắc họ đã hiểu thế nào là “kinh tế thị trường định hướng XHCN”. Theo tôi thì đã đến lúc chúng ta không nên và không nhất thiết cứ phải băn khoăn đi giải mã thế nào là “định hướng XHCN” nữa mà phải hiểu là nếu muốn có một nước XHCN thì phải phát triển hơn, dân chủ hơn, tự do hơn, sự phân hóa giàu nghèo ít hơn các nước mà ta gọi là tư bản.

Khái niệm “định hướng XHCN” không đơn thuần chỉ là... khái niệm mà nó dẫn đến hệ quả là “kinh tế nhà nước phải là chủ đạo” trong nền kinh tế thị trường. Liệu có mâu thuẫn không, thưa ông?

Lâu nay chúng ta đang lẫn lộn khái niệm kinh tế nhà nước (KTNN) và doanh nghiệp nhà nước (DNNN); DNNN đồng nghĩa với KTNN. Thực ra thì DNNN và KTNN là hai nội hàm nằm ngoài nhau. Thứ nữa, “anh” nói bình đẳng các thành phần - điều này đúng, nhưng “anh” lại nói thành phần này (tức DNNN-NV) chủ đạo, điều này dẫn đến mâu thuẫn trong logic, trong tư duy. Nên theo tôi là phải tách ra, DNNN là chuyện khác, còn KTNN là chuyện khác. Nhà nước chỉ làm nhiệm vụ quản lý chung, giám sát hoạt động và thu thuế. Như vậy DNNN sẽ bình đẳng như mọi thành phần kinh tế khác.

Vậy KTNN và DNNN sẽ đảm nhận vai trò gì trong nền kinh tế quốc dân?

Về nguyên tắc thì Nhà nước chỉ làm những gì mà người dân không làm được và không muốn làm. DNNN chỉ nên làm hai thứ cần thiết như: phục vụ Quốc phòng, ví dụ sản xuất vũ khí. Thậm chí nhiều nước còn để tư nhân sản xuất và Nhà nước mua lại, nhưng mình thì thôi vì chưa đến trình độ đó. Thứ nữa, là làm nhiệm vụ “bà đỡ”. Nghĩa là những ngành này cực kỳ quan trọng, cần phải có, nhưng tư nhân không chịu đầu tư vì có tính mạo hiểm cao, thì Nhà nước làm. Nhưng Nhà nước cũng chỉ nên đầu tư ban đầu, “đỡ ra”, sau đó bán lại chứ không phải Nhà nước giữ lại để làm. Vì vậy, ngay từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng XI, tôi nói rằng chúng ta cổ phần hóa mạnh mẽ đi, cổ phần hóa bằng hết thì thôi, nhưng cổ phần hóa không có nghĩa là biến thành tư nhân để tư nhân có lợi còn Nhà nước thì thiệt. Còn KTNN chỉ tập trung vào hai vấn đề thôi. Thứ nhất, thu ngân sách nhà nước. Thứ hai, các quỹ tập trung của Nhà nước. Các quỹ tập trung là để phân phối lại và điều tiết nền kinh tế. Trước đây ta nói rằng doanh nghiệp nhà nước là phương tiện vật chất để điều tiết nền kinh tế. Đây là tư duy không đúng. Chỉ có quỹ tập trung mới điều tiết được.

Như vậy, thành phần chính của nền kinh tế vẫn phải là kinh tế tư nhân. Kinh tế tư nhân phát triển đến một giai đoạn nhất định sẽ vượt ra ngoài chính nó, chuyển sang kinh tế cổ phần. Điều này là do yêu cầu của bản thân nền kinh tế chứ không phải ai ép cả. Khi phổ biến kinh tế cổ phần thì vị trí của “ông chủ” bắt đầu thay đổi. Điều này như K. Marx đã tiên đoán. Vậy KTNN chỉ còn lại vai trò điều tiết nền kinh tế, phân phối lại thu nhập quốc dân.

! Xin cảm ơn ông!



Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang được xếp hạng “Top 500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam” năm 2016. Ảnh: Trung Hưng.

Từ nông thôn mới đến nông thôn đáng sống

LTS - Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc Văn phòng Điều phối Nông thôn mới (NTM) năm 2016 diễn ra ở TP Cần Thơ (11/3), ông Lê Huy Ngọ, nguyên Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, Cố vấn Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, có đề cập: “Diện mạo lớn nhất của Nông thôn mới chính là gương mặt của từng người dân, những gương mặt phản chiếu sức sống mới, tư duy mới... phản ánh cuộc sống mới với chất lượng mới... Làm nông thôn mới là xây dựng được những làng quê nông thôn đáng sống...”

Sau 5 năm xây dựng NTM với 19 tiêu chí, tiến độ đạt đúng chỉ tiêu: trên 20% số xã cả nước và 17 huyện đạt NTM, đội ngũ chuyên gia và những người trong cuộc đã loay hoay với câu hỏi “Vậy sau 19 tiêu chí, NTM là gì?”. Đó chắc chắn không thể chỉ là những con số, những đánh giá suông, như ông Ngọ nhận xét: “Tôi đọc 7 bản kiểm tra NTM, chỉ có hai chữ đạt, chưa đạt. Thấy buồn!..”.

Xây dựng Nông thôn mới là một chương trình quốc gia lớn, đó là tâm huyết của nhiều cán bộ lãnh đạo đất nước đối với nông dân, nông thôn; đó cũng là mong mỏi của hơn 70% dân số vùng nông thôn. Nhưng đích đến của Nông thôn mới không phải đo đếm bằng số lượng 19 hay 20 tiêu chí mà là chỉ dấu hạnh phúc ngời lên trên khuôn mặt người dân ở những vùng thôn quê ấy. Đó mới là chỉ dấu sinh động của những vùng Nông thôn đáng sống!

Tạp chí Nông thôn Việt số ra kỳ này xây dựng chuyên đề “Từ Nông thôn mới đến Nông thôn đáng sống”, quy tụ ý kiến của nhiều chuyên gia tâm huyết trong ngành, kỳ vọng mang đến độc giả những góc nhìn đa chiều, thực tiễn nhằm cụ thể hóa hình hài một NÔNG THÔN ĐÁNG SỐNG ■

*Một góc “Nông thôn Việt”,
huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
Ảnh: Bá Trung.*



Nông dân
Đồng Tháp
tham gia làm
giao thông
nông thôn.
Ảnh: Huỳnh Lợi.

■ LÊ MINH HOAN

Mục tiêu cuối cùng của xây dựng nông thôn mới là nâng cao chất lượng cuộc sống người dân

Chúng tôi luôn suy nghĩ rằng: “Nông thôn mới là một hành trình chứ không phải là đích đến”. Vì vậy, các ngành các cấp trong tỉnh nhận thức rằng, còn nhiều việc tiếp tục phải làm, phải phấn đấu không ngơi nghỉ, bởi mục tiêu cuối cùng của xây dựng Nông thôn mới chính là nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, mà yêu cầu của người dân thì ngày càng cao, không chỉ là vật chất, tinh thần, mà quan trọng hơn hết là người dân còn cần được tôn trọng trong các mối quan hệ hàng ngày. Khi bắt đầu triển khai chương trình, chúng tôi đặt ra nhiều vấn đề như: Nông thôn mới không chỉ là con đường mới, cây cầu mới, mà là sự thông thương hàng hóa, nông sản; không chỉ là trường học mới, mà là chất lượng dạy và học, là không để học sinh không được đến trường vì hoàn cảnh gia đình khó khăn; không chỉ là trạm y tế



Ông Lê Minh Hoan, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp. Ảnh: Huỳnh Lợi.

mới mà là thái độ phục vụ của người thầy thuốc, là môi trường an toàn dịch bệnh; không chỉ là nhà văn hóa mới mà là hoạt động văn hóa, học tập, sinh hoạt của cộng đồng dân cư; không chỉ là ngôi nhà kiên cố mới mà là gia đình thuận hòa, ấm no, hạnh phúc. Và nhất là không phải là trụ sở làm việc mới với các phương tiện hiện đại, mà chính là thái độ phục vụ mới, lễ lối làm việc mới của cả hệ thống chính trị cấp xã, cấp gần dân nhất.

Để thực hiện những phần việc trên đòi hỏi người cán bộ phải luôn làm mới chính mình, phải ý thức rằng mình “phục vụ” dân chứ không phải quản lý dân; phải chú ý từng lời ăn tiếng nói với người dân; phải biết chiu, trân trọng sự đóng góp của người dân; phải hiểu rằng hôm nay đạt chuẩn Nông thôn mới, trong đó có tiêu chí mức sống của người dân đã được nâng lên, nhưng chắc chắn không khó để

thấy rằng đâu đó còn nhiều mảnh đời nghèo khó. Còn bao nhiêu cháu không được đến trường vì phải bươn chải mưu sinh? Còn bao nhiêu người già cả, neo đơn, đeo đẳng trong người căn bệnh hiểm nghèo mà tiền chữa chạy không có? Còn bao nhiêu hộ thoát nghèo nhưng chỉ một rủi ro nhỏ thì sẽ tái nghèo? Nói điều này để mỗi cán bộ trong tỉnh nhà cùng suy ngẫm và đừng quá lạc quan, tự mãn với thành tích này, chuẩn nọ... mà phải cùng ngồi lại xem còn bao nhiêu việc phải làm, ai làm, khi nào làm? Chúng ta phải hành động bằng tinh thần trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên và với tấm lòng thiện nguyện của người với người. Đừng để ra mục tiêu xa vời, những lý thuyết khuôn sáo, mô hình cũ kỹ, “trồng cây gì, nuôi con gì” nữa. Hãy đề ra từng phần việc hết sức cụ thể, có tiến độ, có kiểm tra, có sự tham gia góp ý, giám sát của người dân. Hãy bước ra khỏi khuôn viên trụ sở làm việc để đến với bà con mình để “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; cùng nhau chia sẻ chuyện làm ăn, chuyện xây dựng Đảng bộ, chính quyền trong sạch và vững mạnh, năng động và hiệu quả, thân thiện và cầu thị.

Xã Nông thôn mới phải có xóm làng bình yên, thấm đẫm nghĩa tình, tương thân tương ái, bảo ban nhau, giúp đỡ nhau, “tối lửa tắt đèn có nhau”. Làm sao gia đình văn hóa là những gia đình thuận hòa, hiếu học, cần cù làm ăn; làm sao ấp văn hóa phải thật sự có nền nếp văn hóa, người người đối đãi, cư xử đúng mực với nhau, tôn trọng nhau, tôn trọng pháp luật, sạch nhà xanh ngõ, cùng nhau hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

Cùng với cả nước, Đồng Tháp đang triển khai rộng khắp ở 119 xã Chương trình xây dựng Nông thôn mới. Thông qua chương trình này, Đồng Tháp yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh gắn với việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, hướng tới sự phát triển bền vững. Theo đó, muốn tái cơ cấu thành công phải theo thị trường; mà

tín hiệu thị trường thì phải thông qua doanh nghiệp. Doanh nghiệp là người tìm thị trường, rồi mang những tín hiệu về sản phẩm, chủng loại hàng hóa, tiêu chuẩn, chất lượng, mẫu mã, giá cả... mà nhu cầu thị trường đang cần để “đặt hàng” cho nông dân sản xuất. Có như vậy thì “đầu vào, đầu ra” mới ăn khớp được. Do đó, vai trò của doanh nghiệp là rất quan trọng. Song, vấn đề đặt ra là làm thế nào để doanh nghiệp chịu đầu tư vào nông nghiệp, chịu đồng hành cùng chính quyền và người dân Đồng Tháp chung tay xây dựng Nông thôn mới. Để kéo doanh nghiệp “vào”, chúng ta không thể “mệnh lệnh” hành chính được, mà phải có chính sách tốt, môi trường tốt, thái độ tốt, sự cầu thị...

Từ những suy nghĩ mới, cách làm mới này mà Đồng Tháp đã xây dựng được gần 87.000 ha lúa theo mô hình “cánh đồng liên kết”, thu hút nhiều doanh nghiệp đầu tư vật tư và bao tiêu sản phẩm cho nông dân. Đặc biệt, Tập đoàn phát triển nông thôn Hàn Quốc (KRC) ký thỏa thuận với Đồng Tháp về hợp tác công tư (PPP) phát triển 20.000ha

đất lúa theo hướng cơ giới hóa; tỉnh còn đẩy mạnh hợp tác với Hà Lan, Nhật Bản... để phát triển nông nghiệp. Bên cạnh đó, có 2 doanh nghiệp trong tỉnh được các ngân hàng đầu tư khoảng 2.400 tỷ đồng để phát triển lúa gạo và cá tra theo “chuỗi giá trị”. Đây được xem là hướng đi mới cho một nền nông nghiệp Đồng Tháp thích ứng với thị trường.

Đồng Tháp rất mừng là trong những năm qua, tỉnh đã huy động được nhiều tỷ đồng thực hiện xây dựng Nông thôn mới. Chương trình này đang tạo sự chuyển biến lớn trong nhận thức của người dân, từ đó thu hút nhiều hộ đồng thuận tham gia. Nền nông nghiệp phát triển, đời sống nông dân ở nông thôn khá lên thì Chương trình xây dựng Nông thôn mới sẽ tiến triển nhanh hơn. Làm được điều này, Đồng Tháp yêu cầu các cấp các ngành trong tỉnh phải đột phá trong suy nghĩ và hành động. Không chạy theo số lượng, thành tích mà cần thực chất, hiệu quả. Đến với dân để hiểu dân, nghe ý kiến doanh nghiệp để nắm bắt tín hiệu thị trường, từ đó có cơ chế phù hợp ■



Nông dân đóng góp kinh phí xây cầu nông thôn ở ấp Tân Hưng, xã Tân Thành, huyện Lai Vung. Ảnh: Huỳnh Lợi.



Kiến trúc sư Ngô Trung Hải
Viện trưởng Viện Quy hoạch
Đô thị và Nông thôn

Hãy là “nông thôn sống tốt”

Để làng là “nơi mong đến, chốn mong về”, thì người dân nông thôn phải làm ra tiền ngay trên mảnh đất quê mình; tiêu chuẩn sống ở làng phải tiệm cận với đô thị, đặc biệt là tiêu chuẩn về vệ sinh và môi trường. Kiến trúc sư Ngô Trung Hải, Viện trưởng Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn (Bộ Xây dựng) chia sẻ quan điểm về “Nông thôn sống tốt”.

■ CẨM HÀ (thực hiện)

Ông nói: “Tôi muốn dùng khái niệm “sống tốt”, bởi có lẽ từ này chuẩn xác hơn là “đáng sống”. Vậy thế nào là một “Nông thôn sống tốt”? Có nhiều mô hình, nhưng nguyên tắc quan trọng trong bất kỳ mô hình nào, theo tôi, là phải tạo được một gạch nối giữa đô thị và nông thôn”.

Ông có thể nói rõ hơn về khái niệm “gạch nối” này?

Đô thị hóa là xu hướng không thể đảo ngược trên toàn cầu, không chỉ ở Việt Nam. Và chúng ta cũng đang phấn đấu để nâng dần tỷ lệ đô thị hóa lên. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa có mặt trái của nó, nếu không cẩn thận dễ dẫn đến xa rời thiên nhiên, đánh mất cội rễ, ngọn nguồn tốt đẹp của dân tộc. “Nông thôn sống tốt” có thể hiểu là một mô hình gắn kết giữa đô thị với nông thôn, chất lọc được những nét ưu việt từ cả hai địa bàn đó.

Muốn làm được điều này, tạo sức hấp dẫn cho nông thôn, điều kiện tiên quyết là người dân nông thôn phải có được thu nhập tốt ngay trên quê hương mình. Muốn vậy, không thể giữ mãi lối làm ăn cũ.

Vừa qua, tại kỳ họp cuối của Quốc hội khóa XIII, Quốc hội đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, theo đó đã giảm hàng trăm ngàn hecta đất lúa nước, tạo điều kiện để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sản xuất hàng hóa. Đi cùng với đó sẽ là các dịch vụ nông nghiệp, từ đó nâng cao hàm lượng giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông nghiệp; đồng thời phát triển các khu làng sinh thái phục vụ du lịch... Cách thức làm nông nghiệp có tác động rất nhiều đến các yếu tố khác, hạ tầng cơ sở chẳng hạn. Để nông thôn trở thành nơi sống tốt thì người dân ở đó phải được hưởng đầy đủ những tiện

ích hạ tầng đô thị, từ đường sá đến điện nước, vệ sinh môi trường... Tiếp đó, hạ tầng xã hội cũng phải phát triển tương ứng. Hiện nay, đầu làng có lũy tre với gió rì rào thổi thì cũng đã là quý, nhưng nếu chỉ có thế mãi thì người ta sẽ thấy thiếu thốn. Một “đặc sản” của làng nữa là những làng nghề truyền thống. Đừng nghĩ cứ làng nghề là đi liền với ô nhiễm. Với chất xám, sự tìm tòi, sáng tạo của doanh nghiệp, người dân mỗi làng quê đều có thể tạo ra đặc sản của riêng mình. Như rom, có thể làm chổi, nhưng cũng có thể bện mũ hoặc biến thành những vật kỷ niệm xinh xắn, những hàng hóa có tính thương mại.

Tôi đã đi thăm nhiều ngôi làng ở Nhật Bản, họ bảo tồn rất tốt, đường làng vẫn chỉ nhỏ nhỏ thôi, nhưng có bãi đỗ xe ô tô; nhà cửa vẫn giữ kiến trúc cũ, nhưng được trang bị đầy đủ tiện nghi; máy lạnh được “che” rất khéo, rất mỹ thuật bằng những nan gỗ. Và làng trở thành địa điểm vô cùng yêu thích của khách du lịch, những người yêu thiên nhiên, nhưng đồng thời cũng muốn tận hưởng các tiện ích văn minh.

Một góc nông thôn tại tỉnh Lâm
Đồng. Ảnh: Minh Khoa.

Trong điều kiện của Việt Nam, cả về nguồn lực, lẫn ý thức, trình độ dân trí..., có lẽ khó xây dựng được nhiều mô hình như thế?

Tuy chưa nhiều, nhưng tôi thấy ở Việt Nam cũng đã có những mô hình khá tốt. Một số làng cận thị của thành phố Hội An chẳng hạn. Du khách thấy rất ấn tượng, rất hấp dẫn. Về nguồn lực, tôi cho rằng nguồn lực không phải vấn đề quá lớn, vì hoàn toàn có thể huy động từ xã hội. Trình độ nhận thức và mô hình phù hợp - chính là những vấn đề then chốt cần giải quyết.

Mới đây, Viện Quy hoạch và Đô thị có hợp tác với UBND tỉnh Lâm Đồng, tìm hiểu những địa điểm thích hợp để phát triển mô hình “Làng đô thị xanh”. Chẳng hạn như làng hoa Hà Đông - Thái Phiên ven thành phố Đà Lạt, một nơi có địa hình khá bằng phẳng, đất màu mỡ và dồi dào nguồn nước từ các khe suối; thuận lợi để vừa phát triển sản xuất hoa tươi, vừa thu hút du lịch. Điểm dân cư Xuân Trường (một thung lũng nằm ven quốc lộ 20) cũng rất thích hợp để phát triển mô hình trồng hoa trong nhà kính, trồng cây ăn trái và chăn nuôi theo công nghệ tiên tiến. Tại Đồng Nai, chúng tôi đã nghiên cứu khu dân cư sinh thái Điền Phước (huyện Nhơn Trạch), một dự án phát triển bất động sản nghỉ dưỡng nông thôn khá hấp dẫn. Khi xây dựng quy hoạch dự án, chúng tôi đã chú trọng 3 nguyên tắc căn bản: tôn trọng và phát triển mạng lưới sông rạch - cây xanh; xây dựng cộng đồng dân cư phát triển bền vững, đa dạng loại hình ở; xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thân thiện.

Ông có cho rằng Chương trình xây dựng Nông thôn mới hiện nay sẽ bổ sung được những “gạch nối” như ông miêu tả?

Tôi cho rằng Chương trình xây dựng Nông thôn mới hiện nay là đúng, nhưng chưa đủ. Một số tiêu chí có phần xa rời thực tế. Mặc dù vậy, 19 tiêu chí của Nông thôn mới vẫn chỉ giúp đạt đến ngưỡng đáp ứng căn bản cuộc sống của người dân, chưa làm cho nông thôn trở thành nơi sống tốt, nơi mong ước đến đối với du khách và nơi muốn được quay về đối với những người con của làng đã di cư ra thành phố. Cần có những bước đi tiếp theo để phát huy những thành quả đã có, cải thiện mạnh mẽ hơn nữa môi trường sống nông thôn.

! Cảm ơn ông! ■



Ở Trung Quốc, nhiều người là lao động làm thuê cho doanh nghiệp.

Xây dựng nông thôn mới **Kinh nghiệm từ Trung Quốc**



TS. Tăng Minh Lộc

Nguyên Cục Trưởng, Chánh VP Điều phối NTM Trung ương

nhà lãnh đạo, giới truyền thông, các học giả thì rất nhiệt huyết với phong trào, nhưng ở cơ sở thì nông dân tỏ ra bàng quan. Càng ở khu vực kém phát triển thì tính tích cực của người dân càng ít. Điều đó một phần do hạn chế về kinh tế nhưng chủ yếu do trình độ văn hóa và nhận thức của người dân.

Từ khi khởi xướng chương trình “Tam nông”, Chính phủ Trung Quốc đã ngày càng tăng đầu tư và bảo hộ cho phát triển nông

Trung Quốc có 38.000 xã thì có gần 10.000 xã và 300.000 thôn không có đường nhựa và bê tông liên thông nhau. Khoảng 20 triệu hộ nông dân không có điện dùng. Tỷ lệ đóng góp của khoa học công nghệ cho nông nghiệp chỉ đạt 40% (tỷ lệ này ở các nước phát triển là 75-80%). Trong khi đó, qua khảo sát trên diện rộng, các nhà nghiên cứu thấy rằng, phổ biến là các

thôn - nông nghiệp. Nếu năm 2000 mức chi là 123,1 tỷ nhân dân tệ thì năm 2006 là 339,7 tỷ nhân dân tệ (tăng 2,75 lần). Nhưng nhiều nơi sử dụng nguồn kinh phí này không đúng mục đích. Nhiều nơi còn kê khống mà thực chất là chi cho việc khác. Tình trạng trên đã dẫn đến kết quả là: Hiệu quả của chương trình “Tam nông” bị hạn chế.

Trước tình hình đó, Trung Quốc đã có những điều chỉnh tích cực bằng nhiều giải pháp và chính sách. Chúng tôi chỉ xin nêu tóm lược 2 giải pháp lớn được coi là thiết thực, hữu hiệu trong phát triển nông nghiệp - nông thôn ở Trung Quốc những năm vừa qua. Đây cũng là những bài học mà chúng ta có thể tham khảo.

Xây dựng NTM hình thành mô hình nông thôn văn minh:

Từ đầu năm 2000, Trung Quốc chỉ đạo xây dựng 10 làng mẫu, những làng đầu tiên có thiết kế kiến trúc “thô cứng”: Đường thẳng tắp, dân cư chia thành các ô bàn cờ vuông vức, kiến trúc các nhà dân theo một số kiểu giống nhau, ít cây xanh và không gian cảnh quan công cộng xen kẽ. Do đó nó giống phố hơn làng. Những làng xây dựng về sau có tiếp thu được nhiều ý kiến đóng góp nên quy hoạch kiến trúc cảnh quan giống resort hơn.

Bất kể làng mới nào cũng có điểm nổi bật là: Hạ tầng công cộng rất đầy đủ và hiện đại,

nhất là đường sá, trụ sở, khu thể thao, khu vui chơi giải trí, dịch vụ. Nhà dân có khuôn viên rộng khoảng 300-500 m² đều xây dựng nhà 2-3 tầng kiến trúc hiện đại, tiện nghi sinh hoạt của các gia đình đều đầy đủ, nhiều nhà có ô tô du lịch và máy móc cơ khí cho sản xuất nông nghiệp. Đồng ruộng được cải tạo lại, sản xuất chuyên canh. Mỗi làng đều có doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất hoặc chế biến nông sản. Nông dân có thể nhượng đất hoặc cho doanh nghiệp thuê đất. Hầu hết lao động ở nông thôn đều có việc làm, nhiều người làm dịch vụ môi trường, thương mại, sửa chữa thiết bị máy móc. Nhiều người là lao động làm thuê cho doanh nghiệp (hình thành lớp công nhân nông nghiệp ở nông thôn).

Vai trò nhà nước thể hiện ở chỗ chỉ đạo xây dựng chương trình quy hoạch, tổ chức thực hiện quy hoạch: tập trung dân cư vào khu vực có phong thủy tốt, hỗ trợ đầu tư hạ tầng công cộng; nhà nước cấp đất để dân xây dựng nhà ở, chi phí xây dựng do người dân tự lo nhưng phải xây dựng theo quy hoạch, kiến trúc; mỗi hương, xã đều có ít nhất 2-3 kỹ sư xây dựng và kiến trúc sư của Nhà nước ở tại đó đã hướng dẫn và giám sát xây dựng. Do đó các làng mới đều rất đẹp, không chỉ hiện đại, văn minh mà vẫn mang đầy đủ bản sắc nông thôn. Các làng mẫu của Trung Quốc đã đón hàng chục triệu khách trong nước và quốc tế đến tham quan học tập. Hình ảnh những làng mới như vậy đối nghịch rất nhiều với những làng “cũ” chưa làm NTM.

Chính quyền Trung Quốc cho biết: Họ xây dựng mô hình làng mới đó để thay đổi tư duy cho người Trung Quốc, rằng: NTM là phải như thế và có thể làm được. Nơi có điều kiện, cán bộ giỏi thì có thể hoàn thành trong 5-7 năm. Nơi kém thì có thể sau 50 năm cũng không sao cả. Tuy nhiên đến nay đã hình thành hàng chục ngàn làng mới và rất nhiều làng còn đẹp hơn các làng mẫu ban đầu.



Đường giao thông nông thôn tỉnh Đồng Tháp được bê tông hóa. Ảnh: Mon Võ.

Có chính sách thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn.

Chính phủ Trung Quốc xác định: Xây dựng NTM là công trình thế kỷ, liên quan đến lợi ích của gần 1 tỷ nông dân, phạm vi xây dựng rộng, nội dung thực hiện lớn, lại tiến hành trong tình hình nguồn tài chính quốc gia trợ cấp không thể đủ nên việc phải làm thế nào để các tầng lớp xã hội, đặc biệt là doanh nghiệp công - thương thấy được lợi ích từ phong trào này mà tham gia đầu tư, tài trợ mạnh mẽ, thì khi đó xây dựng NTM mới có thể thành công.

Mặt khác một trong những nhiệm vụ quan trọng của xây dựng NTM là phải phát triển, hiện đại hóa nông nghiệp. Ngoài việc hiện đại hóa hạ tầng sản xuất như: thủy lợi, đường sá, thông tin, chế biến, xử lý ô nhiễm môi trường... thì cần phải chuyên môn hóa, thâm canh cho các sản phẩm chủ lực của địa phương, gắn kết được thị trường trong nước và quốc tế...thì mới có điều kiện tăng sức cạnh tranh của nông sản và tăng thu nhập cho khu vực nông thôn. Chính vì vậy mà việc đưa doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ vào khu vực này là có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Và chính phủ Trung Quốc đã có một loạt các chính sách để thúc đẩy thu hút doanh nghiệp đầu tư. Trong đó phải kể đến một số giải pháp như:

Truyền thông rộng rãi cho các tầng lớp và giới doanh nghiệp công thương thấy rõ cơ hội và lợi ích khi tham gia đầu tư vào nông nghiệp và xây dựng NTM. Từ định hướng đó, với các chính sách cụ thể kèm theo đã giúp các doanh nghiệp tính

toán xác định lĩnh vực, ngành nghề đầu tư trên cơ sở tính toán chi phí cơ hội và lợi thế.

Thực hiện chủ trương “sản nghiệp hóa nông nghiệp”. “Sản nghiệp hóa nông nghiệp” được giải thích là: Lấy thị trường trong và ngoài nước làm hướng đi, lấy nông hộ làm cơ sở, lấy doanh nghiệp đầu tàu làm chỗ dựa, lấy hiệu quả kinh tế làm trung tâm. Trong thực tế là chuyển dịch đổi mới cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn. Tập trung chuyên môn hóa vào các nghề trụ cột và sản phẩm chủ đạo của nông nghiệp địa phương. Thực hiện nâng cao hiệu quả kinh tế gắn với thị trường bằng sản xuất theo chuỗi giá trị: Từ sản xuất - cung ứng - tiêu thụ...các khâu trước - trong và sau của quá trình sản xuất trở thành một hệ thống kết nối chặt chẽ. Chính phủ cũng thực hiện giao đất cho nông dân (năm 2010) và nông dân có quyền được nhượng lại hoặc cho doanh nghiệp thuê sản xuất, giá cả do Nhà nước quy định sẵn. Nông dân sau khi nhượng hoặc cho doanh nghiệp thuê vẫn có thể trở thành lao động làm thuê cho doanh nghiệp.

Dùng lợi ích thiết thực để khuyến khích thu hút các doanh nghiệp công thương và cá nhân đầu tư vào nông nghiệp, xây dựng NTM. Trước hết là chính sách thuế: Chính phủ vẫn thực hiện tăng thu thuế nói chung đối với doanh nghiệp nhưng lại giảm rất lớn cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và xây dựng nông thôn. Ví dụ, thuế thu năm 2005 tăng so với 2004 là 20% nhưng 99% số thuế thu được là do các doanh nghiệp phi nông nghiệp đóng góp. Chính phủ miễn giảm thuế VAT cho doanh nghiệp chuyên sản xuất ra thuốc trừ sâu sinh

học, phân hữu cơ. Các doanh nghiệp hợp tác với nông dân, hợp tác xã chế biến hàng nông sản được miễn thuế thu nhập. Về các chính sách hỗ trợ, các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp tùy theo chính sách ngành nghề sẽ được hỗ trợ đầu tư hạ tầng thích hợp. Nhiều nơi mức hỗ trợ cải tạo đồng ruộng, xây dựng giao thông nội đồng, hệ thống tưới tiêu, nhà lưới, nhà kính, xử lý ô nhiễm môi trường tới 20-25% tổng chi phí. Ngoài ra những doanh nghiệp đầu tư vào các khu vực nghèo, khó khăn, xa đô thị mà ở đó hệ thống hạ tầng như giao thông, thông tin liên lạc còn thiếu thốn thì còn được hưởng mức hỗ trợ lớn hơn. Chính phủ có chính sách mua sản phẩm của các doanh nghiệp nông nghiệp (tất nhiên là có tỷ lệ quy định với từng loại doanh nghiệp, loại sản phẩm và các vùng khác nhau), giải pháp này chủ yếu là áp dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, để tạo chỗ dựa cho họ đứng vững hơn trước những rủi ro của thiên tai và thị trường.

Các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp xây dựng NTM được truyền thông quảng cáo miễn một phần hoặc toàn bộ chi phí, coi đó như một khoản để đầu tư trở lại cho nông nghiệp nông thôn. Đây là 1 khoản chi phí không nhỏ trong điều kiện cạnh tranh (doanh nghiệp buộc phải quảng cáo sản phẩm và thương hiệu của mình). Các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được hưởng nhiều chính sách ưu tiên, nhưng trong một số trường hợp vẫn phải thực hiện “đấu thầu”. Các địa phương đều thực hiện ưu tiên hơn cho các doanh nghiệp có nhiều lợi thế về mặt kỹ thuật, tài chính, thị trường, có phương án kinh doanh tốt (gọi là ưu tiên doanh nghiệp đầu rông). Đồng thời chính phủ cũng đưa ra điều kiện bắt buộc: nếu doanh nghiệp muốn tham gia vào sản xuất nông nghiệp và xây dựng NTM thì phải đầu tư vào thị trường chứng khoán để đảm bảo nguồn huy động vốn của doanh nghiệp.

Với các chính sách như vậy, nông nghiệp nông thôn Trung Quốc đã thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư. Đó là yếu tố quyết định làm thay đổi lớn năng lực cạnh tranh quốc tế của nhiều mặt hàng nông sản, đồng thời là yếu tố quan trọng tác động làm thay đổi diện mạo nông thôn Trung Quốc ■

Làng giữa phố

Theo đồ án quy hoạch thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Đà Lạt bao gồm một đô thị trung tâm (là thành phố Đà Lạt hiện hữu) và các đô thị vệ tinh. Xen giữa các đô thị là các vùng ven, phát triển không gian sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, kết hợp các khu dân cư có chất lượng sống không thua kém ở đô thị, phát triển theo tiêu chí xanh và bền vững, gọi là các “Làng đô thị xanh”. Mặc dù hiện nay mô hình này vẫn chưa định hình, nhưng qua các cuộc hội thảo, nhiều chuyên gia quy hoạch đã

có những quan điểm chung về quy mô cũng như tiêu chí của mô hình này.

Theo Tiến sĩ Phạm S, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, Làng đô thị xanh là một phân khu đô thị có quy mô hợp lý; có kết cấu phức hợp của một đô thị, song có tất cả các đặc điểm của làng; không gian quy hoạch kiến trúc công trình hạ tầng đô thị hài hòa, đáp ứng nhu cầu phục vụ đời sống xã hội của người dân theo xu hướng xanh, thân thiện với môi trường; thích ứng với biến đổi khí hậu. Với “định nghĩa” này, Tiến sĩ Phạm S đề xuất quy mô của “Làng đô thị xanh” khoảng 200 ha. Ở đó, 70% kiến trúc

Cần bộ máy chính quyền gần dân

Tại một hội thảo vừa diễn ra tại Đà Lạt, ông Nguyễn Xuân Tiến, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, đưa ra một tiêu chí mà “Làng đô thị xanh” cần phải có, đó là một bộ máy chính quyền gần dân và hiệu quả, vừa giữ vững kỷ cương, vừa phát huy dân chủ, được người dân tin tưởng. Bộ máy đó phải tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và đời sống, cải cách hành chính mạnh mẽ, công khai, minh bạch, không những nhiều.

■ NAM VIÊN

Ở phố, nhưng vẫn giữ được những giá trị thôn quê truyền thống với không gian xanh, nhà cửa xây dựng hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, hoạt động sản xuất theo hướng bền vững gắn với bảo vệ môi trường và gìn giữ, bảo tồn văn hóa truyền thống... Đó là mô hình “Làng đô thị xanh” đầu tiên ở Việt Nam, được triển khai thí điểm tại thành phố Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng).

“Làng đô thị xanh” ở Đà Lạt

Một đặc điểm quan trọng của “Làng đô thị xanh” là nhà cửa xây dựng hài hòa với tự nhiên. Ảnh: Võ Trang.



*Hoạt động kinh tế chủ yếu ở
“Làng đô thị xanh” là sản xuất
nông nghiệp công nghệ cao.
Ảnh: Đoàn Kiên.*



nhà cửa đồng đều dạng nhà biệt lập và liền kề, thiết kế nhà một trệt một lầu hoặc một trệt hai lầu, mái chữ A. Hệ thống hạ tầng và dịch vụ tiện ích được thiết kế đồng bộ, trong đó khuyến khích người dân đi bộ trong làng đô thị và sử dụng các phương tiện giao thông công cộng, xe điện, xe đạp; ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo và chú trọng vấn đề bảo vệ môi trường, làm giàu hệ sinh thái; đảm bảo không gian vui chơi giải trí cho mọi lứa tuổi...

Mang đặc điểm của làng, nên hoạt động sản xuất của “Làng đô thị xanh” phải đảm bảo tiêu chí “xanh” và bền vững, sản phẩm nông nghiệp là chủ yếu và ở đó “nông dân hoạt động như công nhân”. Các mô hình canh tác ở đây được ứng dụng công nghệ cao và có sự liên kết giữa các hộ, nhằm tạo thành vùng chuyên canh nông sản phục vụ tại chỗ và cung ứng cho thị trường. Riêng tại Đà Lạt, hoạt động sản xuất nông nghiệp còn gắn với du lịch canh nông.

Gắn kết cộng đồng

Một trong những tiêu chí quan trọng của “Làng đô thị xanh” mà nhiều chuyên gia đề cập, đó là phải đảm bảo tính nhân văn, giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống và sự gắn kết cộng đồng. Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Dũng, Chủ tịch Hội Môi trường xây dựng Việt Nam, cho rằng, mô hình làng đô thị Đà Lạt cần khai thác những đặc trưng của quy hoạch làng truyền thống Việt Nam, truyền thống văn hóa vật thể và phi vật thể của Lâm Đồng. Trong quy hoạch khu nhà ở cũng như khu trung tâm của làng, cần dành các không gian thích đáng cho giao lưu cộng đồng. Còn theo Tiến sĩ, Kiến trúc sư Lê Quốc Hùng, Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng miền Nam, một trong những chiến lược phát triển làng

đô thị ven đô tại Đà Lạt là không gian kiến tạo cộng đồng, gắn kết con người với nông nghiệp và tự nhiên. Không gian khuyến khích giao tiếp cộng đồng được tạo ra thông qua các khu vực hỗn hợp - công cộng đa chức năng, gắn với sản xuất nông nghiệp và du lịch tại các làng đô thị. Trong đó, trung tâm sẽ là không gian chợ truyền thống, xưởng thực nghiệm, trưng bày kết hợp giáo dục cộng đồng, sinh hoạt văn hóa cộng đồng theo mùa vụ và các hoạt động du lịch, lưu trú.

Ở trong không gian được quy hoạch bài bản như vậy, người dân

cũng phải thể hiện được đẳng cấp của mình. Theo Tiến sĩ Phạm S, “Làng đô thị xanh” phải đảm bảo 3 không: không có hộ nghèo, không tệ nạn xã hội và không có hộ gia đình vi phạm pháp luật. Nếu công dân vi phạm một trong 3 điều trên thì “Làng đô thị xanh” dù có hiện đại và thân thiện môi trường đến mấy cũng vô nghĩa. Cùng với đó, công dân phải giữ được bản sắc văn hóa con người Việt Nam, sống có trách nhiệm, sống có tính cộng đồng cao, từ đó họ có quyền tự hào là công dân đẳng cấp khi sống ở “Làng đô thị xanh” ■

*Đề xuất các khu vực triển khai thí điểm
Hiện nay, ngành chức năng tỉnh Lâm Đồng vẫn đang trong quá trình lấy ý kiến để xây dựng bộ tiêu chí “Làng đô thị xanh” làm cơ sở triển khai mô hình thí điểm đầu tiên ở Việt Nam. Vị trí triển khai “Làng đô thị xanh” vẫn chưa được chọn, nhưng các chuyên gia đề xuất một số khu vực như: làng hoa Thái Phiên, khu vực ga Trại Mát (thành phố Đà Lạt), thị trấn Nam Ban (huyện Lâm Hà), đô thị Finôm (huyện Đức Trọng). Quy mô của một mô hình “Làng đô thị xanh” được đề xuất khoảng 50 – 200ha.*

Phong Điền là huyện đầu tiên ở Cần Thơ và là huyện thứ 2 ở khu vực ĐBSCL vừa được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn huyện “Nông thôn mới”. Từ một huyện vùng ven còn nhiều khó khăn, chỉ sau 5 năm triển khai xây dựng Nông thôn mới, diện mạo Phong Điền đã thay đổi toàn diện, đường quê thảm nhựa thẳng tắp, nhà cửa khang trang, tình làng nghĩa xóm thắt chặt, đoàn kết... đưa Phong Điền trở thành vùng nông thôn đáng sống.

Nông thôn xanh ngát...

Hạn hán và xâm nhập mặn hoành hành các tỉnh ĐBSCL trên diện rộng, khiến nhiều nơi bị thiệt hại nặng nề về sản xuất nông nghiệp. Thế nhưng về huyện Phong Điền, ai cũng cảm nhận không khí mát mẻ, dễ chịu, việc sản xuất diễn ra bình thường, ít bị tác động. Chị Ong Thị Dung, ngụ ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái hồ hởi: “Hiện thời gia đình tôi đang chuẩn bị thu hoạch vườn dâu đầu vụ. Mấy ngày nay thương lái đến hỏi mua dâu xiêm với giá 20.000 đồng/kg, cao hơn mọi năm từ 6.000- 8.000 đồng/kg, giá này đảm bảo cho nhà vườn thắng đậm”. Dâu hạ châu và dâu xiêm là loại cây thế mạnh của huyện Phong Điền. Nhờ chủ

động được nguồn nước ngọt quanh năm nên dù hạn, mặn diễn ra gay gắt, nhưng nhiều vườn dâu ở Phong Điền vẫn phát triển tươi tốt, cho trái sai oằn. Anh Nguyễn Văn Hạng, ngụ xã Nhơn Ái đưa chúng tôi ra thăm 4 công vườn trồng dâu và vú sữa Lò Rèn, khoe rằng: “Chỉ chừng ấy diện tích thôi mà năm ngoái gia đình có nguồn thu khoảng 230 triệu đồng. Riêng năm nay đang vào vụ nhưng giá dâu ở mức cao, từ đó hứa hẹn nguồn thu sẽ tăng thêm. Thú thật, cùng với thu nhập cao thì mô hình canh tác vườn ở huyện Phong Điền còn tạo ra những “rừng cây” xanh bạt ngàn, thoáng mát, rất thoải mái...”.

■ PHƯƠNG UYÊN

Đổi thay ở huyện nông thôn mới Phong Điền

Bộ mặt huyện Nông thôn mới Phong Điền ngày càng khang trang.





Vườn dâu giúp nông dân huyện Phong Điền làm giàu.

Để tạo nên hơn 6.000ha vườn cây đặc sản có giá trị kinh tế cao như hiện nay thì Phong Điền phải trải qua quá trình đầu tư quyết liệt. Ông Trần Thái Nghiêm, Trưởng phòng NN-PTNT huyện nhớ lại: “Hồi trước nông dân Phong Điền thường trồng cây có múi như quýt hồng, cam... nhưng sau đó bị bệnh vàng lá làm chết tràn lan. Một số hộ khác thì trồng nhãn, chôm chôm, dâu, xoài... tuy nhiên tình trạng “trúng mùa mất giá” khiến bà con cứ mãi lao đao. Bên cạnh đó, hệ thống đê bao chưa hoàn chỉnh nên những năm lũ lớn đã tràn ngập vườn cây gây thiệt hại vô kể; riêng mùa lũ năm 2011 có hơn 1.500ha vườn của huyện bị chết”. Khó khăn là vậy, nhưng huyện Phong Điền đã chọn vườn cây ăn trái là thế mạnh; đồng thời tạo ra những mảng xanh để thu hút khách du lịch trong và nước đến với huyện qua mô hình “du lịch sinh thái miệt vườn”. Theo ông Trần Thái Nghiêm, để kinh tế vườn bền vững thì phải thay đổi cách sản xuất từ tự phát, nhỏ lẻ, rời rạc... sang canh tác vườn liên kết, tập trung, diện tích lớn nhằm thuận lợi trong việc chăm sóc, thu hoạch và tiêu thụ. Bên cạnh đó, xây dựng hoàn thiện hệ thống đê bao chống lũ bảo vệ tuyệt đối vườn cây không bị nước ngập.

Năm 2011, Phong Điền triển khai Chương trình xây dựng Nông thôn mới, huy động nhiều nguồn vốn để phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn gắn với xây dựng hệ thống đê bao... Chưa đầy 5 năm thực hiện với nguyên tắc nhà nước và nhân dân cùng làm, huyện Phong Điền xây dựng hơn 54 km đường liên huyện, 78 km đường liên xã, 93 km đường thôn ấp và 160 km đường ngõ, xóm được bê tông hóa khang trang, với tổng kinh phí 375 tỷ đồng. Ngoài ra, còn xây dựng 1.050 cống đập, nạo vét 1,5 triệu m³ kênh rạch, xây 220 km đê bao chống lũ bảo vệ vườn cây, với kinh phí 248 tỷ đồng... Ông Huỳnh Thôn, ngụ thị trấn Phong Điền, nhìn nhận: “Chính quyền triển khai xây dựng Nông thôn mới với các tiêu chí và cách làm rõ ràng, mà đích đến là nông dân hưởng lợi, tạo nên làng quê hiện đại, đoàn kết... Vì vậy, nhà nào cũng nhiệt tình tham gia. Bản thân tôi, vừa ủng hộ chủ trương vừa đóng góp mỗi năm khoảng 100 triệu đồng để góp phần cùng mọi người làm Nông thôn mới...”.

Đô thị sinh thái trong tương lai

Ông Nguyễn Văn Sử, Chủ tịch UBND huyện Phong Điền cho biết: “Nông thôn mới ở huyện

Phong Điền được các cấp, các ngành xác định là làm sao nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, mọi gia đình phải có mức sống cao hơn, được hưởng lợi nhiều hơn. Làm được như vậy thì phải tìm ra những mô hình sản xuất hiệu quả, nâng giá trị vườn cây cao hơn để người dân có nguồn thu nhiều hơn. Kinh tế phát triển tốt thì bà con sẽ hăng hái tham gia xây dựng Nông thôn mới”.

Sau quá trình đầu tư quyết liệt, hiện toàn huyện có hơn 6.000ha cây ăn trái đặc sản như: dâu, măng cụt, nhãn, vú sữa Lò Rèn, sầu riêng... Trong đó, hình thành được những vùng chuyên canh qui mô lớn như 350ha dâu ở xã Nhơn Ái, 300ha vú sữa Lò Rèn ở xã Giai Xuân, 160ha nhãn Idol ở xã Trường Long, 100ha sầu riêng ở xã Tân Thới... Nếu như ngày trước, việc sản xuất và tiêu thụ là tự phát thì nay huyện đã thành lập nhiều hợp tác xã và tổ hợp tác để tập hợp nông dân vào sản xuất qui mô lớn nhằm tăng năng suất và chất lượng, giảm được chi phí giá thành. Đặc biệt, ngành chức năng Phong Điền còn chủ động liên kết với các doanh nghiệp và cơ sở kinh doanh trái cây, giúp người dân tiêu thụ dễ dàng, tránh bị tư thương ép giá. Phát triển vườn cây bài bản đã nâng thu nhập của nông dân làm vườn đạt 200-350 triệu đồng/ha; riêng những hộ vừa canh tác vườn, vừa kết hợp với du lịch sinh thái sẽ nâng thu nhập cao hơn từ 2-2,5 lần.

Từ nay đến năm 2020, huyện Phong Điền sẽ tiếp tục chuyển đổi sản xuất những đất lúa kém hiệu quả để phát triển vườn cây đặc sản lên khoảng 8.000ha; trong đó khuyến khích kết hợp phát triển các loại hình du lịch sinh thái vườn. Chủ tịch UBND huyện Phong Điền - Nguyễn Văn Sử bộc bạch: “5 năm qua, huyện đã huy động và đầu tư các công trình hơn 1.813 tỷ đồng; trong đó nhân dân đóng góp 259 tỷ đồng, xã hội hóa 198 tỷ đồng... Nhờ đó tạo sự chuyển biến tích cực trên nhiều mặt, đời sống người dân không ngừng nâng cao. Hiện thu nhập bình quân đầu người trong huyện đạt 34,7 triệu đồng (tăng 14,2 triệu đồng so năm 2011)... Đây là kết quả rất khích lệ”. Nhờ những nỗ lực vượt bậc, huyện Phong Điền vừa được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn Nông thôn mới. Đây là huyện Nông thôn mới đầu tiên của TP Cần Thơ và là huyện Nông thôn mới thứ 2 ở ĐBSCL, sau thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang ■

Vai trò của hợp tác xã trong chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm ở Quảng Ninh

Ths. Ngô Tất Thắng

Phó Trưởng Ban chuyên trách
Ban Điều hành OCOP Quảng Ninh



Chương trình Mỗi xã, phường một sản phẩm (tiếng Anh là One Commune One Product, viết tắt là OCOP) là mô hình được học tập từ phong trào “Mỗi làng một sản phẩm - OVOP” của Nhật Bản và OTOP của Thái Lan. Phong trào này được triển khai đầu tiên ở Nhật Bản từ thập niên 70 của thế kỷ XX, đến nay đã có hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ học tập và triển khai rất thành công, góp phần mang lại đời sống ấm no cho người dân vùng nông thôn.

Chương trình OCOP ở Quảng Ninh thực chất là giải pháp để phát triển kinh tế từ các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, truyền thống văn hóa, danh thắng các địa phương vốn dĩ là những tiềm năng lợi thế của các vùng miền chưa được phát huy, khai thác để phát triển kinh tế nâng cao thu nhập cho người dân.

Mục tiêu của Chương trình OCOP là (1) Thực hiện phát triển các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh (doanh nghiệp, HTX, Tổ hợp tác,..) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế ở các địa bàn xã, phường, thị trấn góp phần tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị. (2) Thực hiện có hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. (3) Thông qua việc phát triển sản xuất tại các địa bàn nông thôn góp phần hạn chế việc giảm dân số

nông thôn di cư ra thành phố, bảo vệ môi trường và gìn giữ ổn định xã hội nông thôn.

Tính thực tiễn của chương trình là bắt đầu từ việc sản xuất các sản phẩm nông nghiệp phục vụ tiêu dùng thiết yếu (thực phẩm, đồ uống, thảo dược), các hộ sản xuất là các hộ nông dân, nhóm hộ. Bài học từ Chương trình OVOP Nhật Bản và OTOP là Thái Lan tập trung phát triển SMEs và HTX theo hướng tổ chức kinh tế cộng đồng (họ gọi là nền kinh tế cơ sở). Trên cơ sở đó, Chương trình OCOP xác định rõ vai trò của các chủ thể là các tổ chức kinh tế và tập trung vào phát triển các SMEs và HTX.

Với khung pháp lý đầy đủ và thông thoáng dành cho loại hình HTX, Chương trình OCOP tập trung khuyến khích phát triển sản phẩm, dịch vụ OCOP thông qua tổ chức hợp tác xã. Hiện nay, UBND tỉnh Quảng Ninh đã thông qua 17 vùng



Tư vấn tại chỗ chuyển đổi HTX Làng quê Yên Đức theo Luật HTX 2012. Ảnh: ĐQ.

sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung cấp tỉnh; cấp huyện đã hoàn thành 100% quy hoạch nông thôn mới, trong đó có quy hoạch sản xuất của từng xã. Một số HTX đăng ký tham gia Chương trình OCOP đã lập xong quy hoạch chi tiết vùng (cấp xã, vùng sản xuất tập trung) như HTX DVNN chất lượng cao Hoa Phong - Đông Triều, HTX Dược liệu xanh Đông Triều, HTX Mật ong Thống Nhất - Hoàn Bồ, HTX Song Lan - Móng Cái,.. Ngành y tế đang hoàn thiện quy hoạch phát triển dược liệu đến 2030; UBND các địa phương đã hoàn thành quy hoạch phát triển KT-XH đến 2020, định hướng đến 2030. UBND tỉnh cũng đã ban hành nhiều chính sách về phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, về ứng dụng KHCN, về hỗ trợ lãi suất, về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, địa bàn nông thôn. Các chính sách trên đang là động lực quan trọng cho sản xuất sản phẩm OCOP đáp ứng về số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt nội dung này, các địa phương sẽ giảm được công sức kêu gọi, ưu đãi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn mà tập trung thực hiện hỗ trợ các HTX ngay tại địa bàn.

HTX tại các địa bàn sẽ thu hút và giải quyết được lực lượng lao động tại chỗ thông qua việc tổ chức sản xuất sản phẩm, dịch vụ

OCOP cụ thể đã được Chương trình OCOP chấp thuận bằng sự hợp tác sản xuất của chính các thành viên là cá nhân, nhất là hộ gia đình trong HTX. HTX trở thành chủ nhân công nghệ, sở hữu nhãn hiệu hàng hóa và tổ chức sản xuất sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị. Sản phẩm được các HTX tham gia Chương trình OCOP, ngoài được bảo hộ bởi biểu tượng của OCOP sẽ được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và được bảo hộ cùng với tên, biểu tượng của HTX theo Luật HTX 2012 quy định.

Chương trình OCOP tập trung khuyến khích và hỗ trợ các HTX từ khâu sản xuất đến chế biến và tiêu thụ theo hệ thống phân phối của OCOP theo chuỗi giá trị, làm cho các HTX thu lợi ở tất cả các khâu sản xuất, phân phối sản phẩm, tăng thu nhập cho các thành viên HTX. Khi phát triển các HTX tham gia sản xuất sản phẩm, dịch vụ OCOP, việc thực hiện hỗ trợ của Nhà nước hình thành nên tài sản chung của HTX, việc này sẽ có lợi cho cả Nhà nước và HTX, từng bước giảm dần việc hỗ trợ trực tiếp đối với nông hộ - vốn dĩ gây nên sự ỷ lại của nông dân; HTX sẽ ràng buộc được các thành viên trong tổ chức sản xuất bởi quyền lợi của họ được hỗ trợ thông qua HTX.

Sau hơn 02 năm triển khai Chương trình OCOP, đã có 35 hợp tác xã, 27 tổ hợp tác/ 104 tổ chức kinh tế, tổ hợp tác tham gia chương trình OCOP (trong đó thành lập mới 18 HTX, 27 tổ hợp tác) để sản xuất trên 200 sản phẩm, dịch vụ OCOP. Việc thành lập và hỗ trợ HTX phát triển hết sức có ý nghĩa trong chương trình OCOP nói riêng và phát triển KT-XH nói chung, nhất là phát triển kinh tế vùng nông thôn. Với các bước đi theo chu trình OCOP đã đề ra, phát triển sản phẩm từ ý tưởng, đến hỗ trợ thành lập HTX và lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các HTX, Chương trình OCOP đã từng bước xây dựng, hình thành nên các HTX, các dự án và đang thực hiện sản xuất sản phẩm đưa Chương trình OCOP phát triển thành nội dung trọng tâm trong xây dựng Nông thôn mới ở Quảng Ninh ■



■ PHÚ LÍ

Nông thôn ngày nay không thiếu những ngôi nhà khang trang được xây bằng tiền tỉ.

Thôn quê vẫn gọi

1. Một lần khi sắp được nghỉ dịp lễ lớn, khi nghe tôi bảo sẽ về quê, cô đồng nghiệp xuýt xoa: “Mấy người ở quê sướng thật!”. Cô đồng nghiệp dân Sài Gòn chính gốc, những khi có thời gian rỗi, cô và gia đình vẫn hay du lịch đây đó, tuy nhiên như cô nói, đi hoài cũng nhàm. Vả lại cũng toàn những nơi đông người ồn ã, lắm khi ao ước có một khu vườn yên tĩnh chỉ để mặc vông rồi ngủ suốt mấy ngày lễ mà không được.

Hóa ra ngay cả dân đô thị gốc cũng muốn thoát khỏi cái ồn ã,

xô bồ của nó trong một thoáng; hướng hồ là những ông già, bà cả ở quê, lâu lâu lên Sài Gòn thăm con cháu chỉ được một, hai hôm thì vội vã đòi về, bởi lẽ: “Trời ơi ồn đến mất mệ! Tao ở thêm ngày nào chắc bệnh chết”.

“Mấy người ở quê sướng thật!”. Câu nói của cô đồng nghiệp bất giác khiến tôi nhớ về quãng thời gian khoảng... 20 năm trước. Khi ấy dĩ nhiên tôi chỉ là một cậu nhóc ở quê và vẫn thường hay nghe mấy cô, mấy bác nói với nhau: “Mấy người ở thành phố sướng thật!”. Trong

con mắt người ở quê khi đó, thành phố thật lung linh, hào nhoáng; người thành phố như có một “đẳng cấp” khác: rất giàu, sống trong những ngôi nhà sang trọng với đầy đủ tiện nghi, chỉ cần dùng tay ấn nút là máy móc tự chạy, chứ chẳng mất mấy mồ hôi hay công sức.

Nông thôn - thành thị có lẽ muôn đời vẫn tồn tại một vài nét khác biệt. Tuy nhiên, cũng từ lâu rồi tôi không còn nghe cái câu: “Mấy người thành phố sướng thật!” nữa. Bởi lẽ những tiện nghi như xe máy, tủ lạnh, máy giặt... mà một thời người ở quê ngưỡng mộ và mơ ước có được, thì nay trở nên khá bình thường. Đời sống đi lên đã rút ngắn đáng kể khoảng cách giữa đô thị và thôn quê. Ừ, có thể ở quê còn thiếu những nơi vui chơi

Tôi có cậu bạn hiện đang làm việc cho một công ty truyền thông và cũng có “vai vế”, trong một lần tán gẫu đã bộc bạch rằng: “Em vẫn tự hào mình là người ở quê anh ạ! Bởi em còn biết cái ô tô nó ra làm sao, chứ khối đứa ở thành phố lại chẳng biết con bò nó ra thế nào”. Ví von của cậu bạn hàm chứa một chút đùa nhưng... hoàn toàn là sự thật. Hồi học đại học, một cô bạn dân Sài Gòn đã hỏi tôi một cách thật chân thành, rằng con bò nó ra làm sao?

hay trung tâm mua sắm hiện đại và hào nhoáng. Có hề gì, không mua ở cửa hàng hoành tráng thì mua ở cửa hàng nhỏ, vì quan trọng vẫn là sản phẩm. Hơn nữa, không ít những gia đình ở quê cứ thỉnh thoảng lại bao xe, hoặc là ngồi trên những chiếc xe hơi bạc tỉ của mình để xuống thành phố vui chơi, mua sắm cho thỏa rồi về. Dĩ nhiên, chắc cũng không hiếm những thiếu gia ở quê chơi nông như công tử Bạc Liêu thuở nào.

“Người ở quê sướng thật!”. Người ta thường ngưỡng mộ những thứ mình không có. Trong con mắt của người thành phố bây giờ, có lẽ khoảng không gian trong lành, yên ả, những thân tình mộc mạc, rau trái tự trồng, thịt cá tự nuôi... không hóa chất của người ở quê khiến họ phải thèm thuồng. Chẳng thế mà có không ít người từ thành thị phải tất tả ngược về nông thôn để cấy người ở quê cung cấp thực phẩm hàng ngày. Đến nỗi có người ở quê đã phải cảm cảnh mà rằng: “Người thành phố... tội thật!”.

2. Tôi có cậu bạn hiện đang làm việc cho một công ty truyền thông và cũng có “vai vế”, trong một lần tán gẫu đã bộc bạch rằng: “Em vẫn

tự hào mình là người ở quê anh ạ! Bởi em còn biết cái ô tô nó ra làm sao, chứ khối đứa ở thành phố lại chẳng biết con bò nó ra thế nào”. Ví von của cậu bạn hàm chứa một chút đùa nhưng... hoàn toàn là sự thật. Hồi học đại học, một cô bạn dân Sài Gòn đã hỏi tôi một cách thật chân thành, rằng con bò nó ra làm sao?

Có người sẽ cho rằng tôi nói quá. Không hề! Tin rằng không ít con nít ở thành thị bây giờ, cùng lắm chỉ biết hình ảnh của con bò sữa nhờ... quảng cáo trên tivi. Nếu ở quê, chúng sẽ biết thêm rằng còn có những con bò màu vàng, màu hung, màu trắng... Rằng bò mỗi lần đẻ một con và thời gian mang thai cũng giống con người, tức khoảng chín tháng mười ngày...

Không riêng gì chuyện con bò, cuộc sống ở nông thôn sẽ dạy cho người ta thật nhiều điều. Chính nhờ môi trường thiên nhiên phong phú xung quanh, người lớn sẽ giúp lũ trẻ quê nhận biết dễ dàng về thế giới vật nuôi hay cây cỏ, thứ nào ăn được, thứ nào không nên đụng đến vì có độc. Một đứa trẻ ở quê khi bị đứt tay cũng sẽ biết nên dùng lá của cây cỏ nào để cầm máu; nhìn kiến bò lên chỗ cao sẽ biết rằng trời sắp mưa; ra đường ban đêm biết khi trời mưa thì tránh chỗ trắng, trời nắng thì tránh chỗ đen, trời tối nhập nhèm phải đi cao bước... Ngoài ra, nhờ việc tự tạo ra đồ chơi ngay từ bé mà lớn lên, sự khéo léo cũng sẽ giúp ích rất nhiều cho bản thân mỗi người.

Không phải ngẫu nhiên mà nhiều nhà chuyên môn hay khuyên các bậc cha mẹ ở thành thị nên dành thời gian đưa con trẻ về trải nghiệm cuộc sống ở nông thôn. Cứ

chăm chăm vào màn hình vi tính và bị vây quanh bởi những khối bê tông, các em có thể rất giỏi công nghệ hay ngoại ngữ nhưng về kĩ năng sống thì rất hạn chế.

Từng một thời, thậm chí ngay cả bây giờ cũng còn không ít người nghĩ rằng chỉ có thành thị mới cho trẻ một nền tảng giáo dục tốt nhất, vững chắc cho tương lai. Trên thực tế, phần đông nhân lực đều xuất thân từ thôn quê, nhiều người trong số đó còn nắm giữ vị trí quan trọng ở những công ty hay tập đoàn lớn. Đó là lứa lao động mà khi còn bé, ngay cả việc được xem tivi còn rất hạn chế. Ngày nay, bọn trẻ ở quê đã có thể lướt smartphone hay máy tính bảng ào ào, thì tương lai ắt đâu hiếm những nhân tài được các công ty quy mô thế giới săn tìm.

3. Thành thị-nông thôn, mỗi nơi đều có một vai trò và sức hút riêng, cũng như vẫn còn đó một vài hạn chế nhất định. Điều đáng mừng là bức tranh nông thôn ngày nay trong suy nghĩ của mọi người đã có rất nhiều gam màu sáng chứ không chỉ lác hậu hay thiếu thốn mọi bề như trước nữa. Hàng năm, vẫn có rất nhiều những người rời quê ra phố. Song bên cạnh đó, người bỏ phố về vườn cũng không còn là chuyện hiếm hay lạ.

Vốn có câu: “Chỉ có người phụ đất, chứ đất không phụ người”. Quả vậy, cần mẫn với những thửa ruộng hay mảnh vườn rồi sẽ có ngày hưởng thành quả. Các tỉ phú nhà nông xuất hiện ngày một nhiều cũng là một trong những yếu tố giúp cân đối dần sự phân bố dân cư. Bởi rằng, đâu cần cứ phải phiêu dạt thị thành khi hoàn toàn có thể làm giàu và sống thật an nhiên, tự tại ngay chốn quê nhà ■

■ TS. NGUYỄN ĐỨC LỘC

Thời gian gần đây chúng ta bắt đầu nghe nói nhiều đến khái niệm “đô thị đáng sống”, hay “nông thôn đáng sống” trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Điều này thể hiện khát vọng của người dân về một nơi ở có chất lượng sống tốt hơn thực tại. Tuy nhiên, làm thế nào để xây dựng được một nơi chốn nào thực sự đáng sống, trong khi các yếu tố tiêu cực như hạ tầng giao thông kém, môi trường ô nhiễm, thực phẩm độc hại, tệ nạn xã hội... có thể tác động, ảnh hưởng không biên giới?

Mới đây, tôi được một gia đình ở quận Bình Tân mời cơm chiều với thực đơn đa phần có nguồn gốc nhập khẩu từ nước ngoài hoặc tự gia đình nuôi trồng như: cá hồi, trứng chiên, canh rau mồng tơi và táo - Newzealand... Ông bà chủ liên tục động viên tôi ăn thật tỉnh và nhắc nhở đừng ngại về nguồn gốc thực phẩm. Từ những món ăn trên mâm cơm, dòng câu chuyện của chúng tôi miên man về vùng đất Bình Tân cách đây gần 20 năm. “Lúc đó xung quanh chỉ có ruộng đồng. Muốn tìm thức ăn, có thể xuống sông bắt cá; chỉ cần xách cái xô ra ruộng mát một tiếng đồng hồ là có vài ký cua. Hồi ấy dân miền Nam rất ít ăn cua đồng, tôi là người Bắc di cư vào đây mới

đi bắt cua về làm món pate cua, rồi nấu canh rau đay” - chủ nhà hào hứng kể. Trong ký ức tươi đẹp của gia đình mà mỗi người lần lượt chia sẻ là những hoài niệm, xen lẫn tiếc nuối về vùng đất với những dòng kênh trong xanh, món ăn quê không sợ hóa chất hay chất cấm, khí hậu trong lành, một môi trường theo họ là thực sự đáng sống.

Bất chợt, tôi có cảm giác câu chuyện mà tôi đang nghe về một quận vùng ven thành phố Hồ Chí Minh cách nay gần 20 năm khi chưa diễn ra quá trình đô thị hóa gay gắt như ngày nay có hình ảnh tương tự những vùng thôn quê hiện nay ở miền Trung hay ở Tây Nam bộ. Vài năm nay trở lại đây,

tôi liên tục có những chuyến diên dã về một vùng thôn quê thuộc tỉnh Quảng Ngãi, nơi ruộng lúa xanh mướt bao bọc quanh nhà, mùi hương mạ non cho ta cảm nhận sự hòa hợp với thiên nhiên. Đàn chim én bay lên sà xuống kiếm thức ăn cho ta cảm nhận một cuộc sống thanh bình. Nguồn thực phẩm trong gia đình cũng là những món tươi sạch tại chỗ được trao đổi, mua bán nơi góc chợ quê. Là người từ vùng đô thị về công tác hơn chục ngày mỗi năm, tôi có cảm giác nơi đó thật là nơi đáng để sống, mà trong nhiều lần cao hứng tôi còn có ý định khi về già tôi sẽ đến để nghỉ hưu. Tuy vậy, tôi thoáng chạnh lòng khi thôn quê giờ toàn là người già và trẻ em. Nhìn cảnh những cụ già 70-80 tuổi lẫm lũi ra vào một mình, mỗi năm chỉ gặp được con cháu vài ba hôm, ốm đau không ai lo, tôi tự hỏi nếu mình là họ liệu rằng mình còn



Nông thôn đáng sống Bao giờ?

ngôi nơi đây có phải là nơi đáng sống?

Những năm gần đây, các địa phương đua nhau quy hoạch xây dựng các khu công nghiệp, kêu gọi, thu hút người nhân lực địa phương đang đi làm ăn xa về quê làm việc, sinh sống. Có vẻ quá trình đô thị hóa đang diễn ra khắp nơi như những vết dầu loang. Phải thừa nhận rằng, cuộc sống của người dân có khấm khá hơn khi có các nhà máy, xí nghiệp. Tuy vậy, đất đai, ruộng vườn của người dân cũng đang bị thu hồi cho việc quy hoạch xây dựng những dự án công nghiệp, không ít gia đình nhiều năm gắn bó với ruộng đồng giờ phải chuyển đổi công việc để mưu sinh. Những người còn may mắn bám giữ nghề nông cũng đang chịu một áp lực không kém những người không còn đất khi nguồn nước tự nhiên, không khí, môi trường sống đang chất thải từ các nhà

máy làm cho bị ô nhiễm, chưa kể thiên tai, hạn hán... Rồi như một quy luật tự nhiên của sự sinh tồn, người dân lại tiếp tục chuyển đổi sinh kế, từng dòng người chuyển đi nơi khác kiếm sống hay làm công nhân tại các nhà máy địa phương.

Tôi biết, một số địa phương như Quảng Ninh, Lâm Đồng, Đồng Tháp, đang nỗ lực thúc đẩy để xây dựng một số làng xã nông thôn mới thành mô hình “nông thôn đáng sống”. Đó là những làng xã có hạ tầng giao thông và kiến trúc xây dựng chuẩn, có các cơ sở phúc lợi xã hội phục vụ người dân tốt. Tuy nhiên, không khí và nguồn nước sinh hoạt của người dân ở những làng xã đó có chắc không bị ảnh

hưởng ô nhiễm bởi chất thải các nhà máy, xí nghiệp trong khu vực? Thực phẩm của người dân nơi đó có an toàn khi phải sử dụng từ các nguồn sản xuất không có kiểm chứng an toàn? Đó là những vấn đề vượt tầm kiểm soát của một địa phương. Và do vậy, có lẽ khát vọng về một “nông thôn đáng sống” sẽ chỉ là khát vọng nếu ngay từ hôm nay, những nhà hoạch định chính sách phát triển không xây dựng được các tiêu chí cho một “nông thôn đáng sống” và chính quyền từ trung ương đến địa phương không quản lý xã hội thực thi hiệu quả các tiêu chí đó? ■

*Thu hoạch dưa hoàng kim tại vùng nông thôn Đồng Tháp.
Ảnh: Thảo Nguyên.*



Xúc xích và Lạp xưởng gà quay Ba Huân có mặt trên thị trường



Công ty Ba Huân vừa cho ra thị trường mặt hàng chế biến xúc xích tiết trùng Oliba. Dòng sản phẩm này có nhiều loại để người tiêu dùng dễ dàng lựa chọn với thành phần nguyên liệu là thịt bò, thịt gà, trứng gà tươi, mỡ heo, đậm đà nành, gia vị. Một sản phẩm khác biệt khác của Ba Huân là Lạp xưởng gà quay Mai Quế Lộ với thành phần thịt gà, mỡ heo, gia vị, rượu Mai Quế Lộ. Các sản phẩm đang được bán rộng rãi trên thị trường TPHCM và các tỉnh. Từ lợi thế về thịt gà, xúc xích Ba Huân được sử dụng nguyên liệu chính là thịt bò kết hợp thịt gà hoặc thịt heo kết hợp thịt gà kèm trứng gà tươi, riêng Lạp xưởng Ba Huân sử dụng nguyên liệu chính là thịt gà để tạo sự khác biệt. Ông Phạm Thanh Hùng, Phó Giám đốc Công ty Ba Huân, cho biết sắp tới, công ty sẽ đưa ra thị trường nhiều loại thực phẩm chế biến độc đáo với thành phần chính xoay quanh thịt gà và trứng gà.

Cũng trong tháng 5, Ba Huân đã chính thức khởi công xây dựng nhà máy xử lý và chế biến trứng gia cầm công nghệ cao Ba Huân miền Bắc tại huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Nhà máy có quy mô 2 ha, tổng vốn đầu tư trên 110 tỉ đồng, công suất xử lý 65.000 trứng/giờ. Dự kiến, đầu năm 2017 nhà máy xử lý và chế biến trứng gia cầm công nghệ cao Ba Huân miền Bắc sẽ chính thức đi vào hoạt động. **U.L**

Sản lượng tiêu thụ phân bón hữu cơ Quế Lâm tăng 33% trong vụ Đông Xuân 2015 - 2016

Trong vụ Đông Xuân 2015 - 2016, sản lượng tiêu thụ phân bón hữu cơ Quế Lâm tăng 33%, doanh thu tăng hơn 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là thông tin được công bố tại Hội nghị khách hàng do Công ty TNHH MTV Quế Lâm Phương Nam (trực thuộc Công ty CP Tập đoàn Quế Lâm) tổ chức tại Trà Vinh vào ngày 03/05/2016. Kết quả ấn tượng này đến từ hơn 100 cuộc tập huấn hội thảo đầu bờ và thành công của chương trình Cánh Đồng Mẫu Lớn trong mô hình liên kết 3 nhà trên hơn 1.000 ha. Nhân dịp này, Quế Lâm Phương Nam đã trao thưởng tri ân các đại lý trên địa bàn 4 tỉnh (Trà Vinh, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Bến Tre) đạt doanh số cao trong vụ Đông Xuân 2015- 2016 với tổng giá trị các giải thưởng lên đến 9 tỷ đồng, đồng thời giới thiệu các dòng sản phẩm mới cho vụ Hè Thu 2016.

* Trước đó, vào khoảng cuối tháng 4, Tập đoàn đã vinh dự đón nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đến thăm Công ty Nông sản Hữu cơ Quế Lâm. Sau khi tham quan các cơ sở sản xuất và chế biến nông sản của công ty, đồng chí Lê Khả Phiêu rất ấn tượng với quy trình sản xuất theo chuỗi giá trị của Quế Lâm và mong muốn Tập đoàn mở rộng các mô hình, cơ sở sản xuất và chế biến tại nhiều tỉnh thành trên cả nước để người tiêu dùng Việt được tiếp cận với các sản phẩm nông sản hữu cơ Quế Lâm sạch và an toàn. **V.T**

Khung pháp lý và thực thi chính sách bảo tồn nguồn lợi thủy sản ở ĐBSCL

Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) với hệ thống sông, ngòi, kênh, rạch dày đặc là lợi thế để phát triển nguồn lợi thủy sản nội địa và đa dạng sinh học. Tuy nhiên, sự đa dạng loài và sản lượng khai thác thủy sản nội địa của vùng đang có xu hướng giảm mạnh, nguyên nhân là do ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu (hạn hán, xâm nhập mặn...), đặc biệt là việc sử dụng các phương tiện đánh bắt hủy diệt như giã cào, lồng, chất nổ, chất độc và xung điện.

Nhằm nâng cao nhận thức cho đại diện chính quyền địa phương và cộng đồng về thực trạng khai thác thủy sản nội địa, các chính sách liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản nội địa vùng ĐBSCL, trong

2 ngày 26-27/5, tại tỉnh Đồng Tháp, Trung tâm Chính sách và Chiến lược Nông nghiệp Nông thôn miền Nam (Bộ NN-PTNT) đã tổ chức hội thảo tập huấn về "Khung pháp lý và thực thi chính sách bảo tồn nguồn lợi thủy sản nội địa ở ĐBSCL". Hội thảo đã tập trung thảo luận về 4 nội dung chính, bao gồm: Thực trạng nguồn lợi thủy sản và các mô hình bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng; Ảnh hưởng của nuôi trồng thủy sản đến vùng đất ngập nước ĐBSCL; Tổng quan khung pháp lý và thực thi chính sách bảo tồn nguồn lợi thủy sản nội địa Việt Nam; Kỹ năng truyền thông chính sách bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Khánh Hoàng

Hiện nay có rất nhiều mô hình liên kết cũng như mức độ liên kết khác nhau, tùy thuộc vào từng loại nông sản và mức độ cam kết của các thành viên tham gia. Trong số này, chúng tôi xin giới thiệu một số loại hình liên kết để bạn đọc tham khảo.

LIÊN KẾT GIỮA SẢN XUẤT VÀ BAO TIÊU NÔNG SẢN

Bài học từ các mô hình

■ TS. VŨ QUÝ HƯNG



Thương lái bao tiêu nông sản ngay trên cánh đồng vừa thu hoạch.
Ảnh: Văn Phước.

LIÊN KẾT 2 BÊN ĐI TỚI CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP

Từ nhiều năm qua Trung Quốc đã thực hiện chiến lược công nghiệp hóa nông nghiệp với khẩu hiệu **“1 con rồng sản xuất và tiêu thụ”**. Theo 2 cách: (1) các công ty lớn của Trung Quốc liên kết với nông dân bằng các hợp đồng bao tiêu sản phẩm để mở rộng quy mô kinh doanh và (2) các công ty sản xuất nông nghiệp của Trung Quốc mở rộng chức năng sang lĩnh vực tiêu thụ nông sản thông qua các hợp đồng bao tiêu nông sản với các hợp tác xã nông nghiệp.

Theo mô hình thứ nhất thì công ty sẽ cung cấp hạt giống cho các hộ nông dân trên cánh đồng liên kết và sau đó mua lại sản phẩm của họ, tức là liên kết giữa “đầu rồng” là tổng công ty với “thân rồng” là toàn bộ các hộ nông dân trong khu vực đó. Ở mô hình này, một số doanh nghiệp nhà nước do được trao một số đặc quyền nên họ không quan tâm đến cơ chế thị trường mà tiến hành liên kết bằng các biện pháp hành chính, thành thử không phải lúc nào cũng thành công. Hệ quả là nhiều hộ nông dân sau đó đã từ bỏ hợp đồng liên kết vì lợi ích của họ không

được đảm bảo. Còn mô hình thứ 2 là nông dân được tổ chức thành các hợp tác xã trên cánh đồng liên kết được nhà nước hỗ trợ. Các hợp tác xã này sẽ mở rộng chức năng từ sản xuất đến tiêu thụ nông sản có sự hướng dẫn của nhà nước. Khi bán sản phẩm, các hợp tác xã gửi mẫu sản phẩm của mình đến công ty và công ty sẽ tiêu thụ các sản phẩm này với cái tên hay thương hiệu của địa phương đó. Mô hình này có ưu điểm là vừa giúp nông dân sản xuất, tiêu thụ hàng hóa và qua đó thực hiện được chủ trương xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên mô hình này cũng gặp phải khó khăn trong quản lý, đặc biệt là khâu giám sát chất lượng và sản lượng trên từng thửa ruộng của từng hộ nông dân. Có nông dân đóng gói giao hàng cả những sản phẩm kém chất lượng, một số hộ thì “tuồn” sản phẩm của mình ra bên ngoài để bán nếu giá thị trường cao hơn giá bao tiêu. Do đó, trong điều kiện thị trường phân tán thì các mô hình này khó có thể điều phối tốt các chức năng sản xuất và tiêu thụ cũng như chính phủ khó lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch hỗ trợ một cách có hiệu quả.

Ở nước ta hiện cũng đang triển khai mô hình liên kết, chủ yếu là liên kết ở khâu sản xuất, còn khâu tiêu thụ sản phẩm

hầu như do doanh nghiệp bao tiêu định đoạt. Vì thế, để hoàn thiện mô hình liên kết, một số địa phương đã có nhiều thay đổi dựa trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp, trong đó các hộ nông dân được góp cổ phần bằng chính đất đai, phương tiện sản xuất như Công ty Cao su Sơn La hay Công ty Mía đường Lam Sơn ...và trở thành cổ đông của doanh nghiệp. Ở một số nước, trong mô hình liên kết, các hộ nông dân được trực tiếp tham gia ban lãnh đạo và có tiếng nói trong mọi vấn đề từ sản xuất đến thị trường, cũng như cách thức thanh toán sản phẩm với doanh nghiệp để đảm bảo một cách công khai và minh bạch. Chẳng hạn Tập đoàn CBH ở miền Tây AUSTRALIA có 2 tổng công ty, một tổng công ty chuyên bao tiêu nông sản cho các hộ nông dân. Họ đảm nhận việc thu gom, vận chuyển, lưu kho, bốc xếp, xay xát và tiêu thụ nông sản hàng năm với khối lượng trung bình trên 10 triệu tấn, trong đó có đến 95% cho xuất khẩu. Còn nông dân đảm nhiệm việc trồng trọt, thu hoạch, phơi sấy, phân loại theo tiêu chuẩn của tổng công ty. Tổng công ty thứ 2 đảm nhận việc thiết kế, xây lắp các công trình hạ tầng theo hình thức “chìa khóa trao tay”. Tập đoàn này xuất khẩu đến hơn 20 quốc gia thông qua các sàn giao dịch hàng hóa và sản phẩm của họ gồm có lúa mì, lúa mạch, nho và hạt có dầu...Cổ đông của tập đoàn này lên đến 5.500 hộ. Mỗi hộ hàng năm cung cấp bình quân khoảng 2.000 tấn nông sản xuất khẩu. Ban lãnh đạo tập đoàn gồm có 12 thành viên trong đó có 9 người là đại diện cho các hộ nông dân và 3 thành viên được chỉ định. Trong 2 năm đầu thành lập, Tập đoàn đã mang lại giá trị thu nhập là 22,9 triệu USD cho các hộ nông dân nhờ các biện pháp cải thiện dịch vụ thu gom và chuỗi cung ứng. Năm 2004 tập đoàn đã thiết lập công ty liên doanh với một số đối tác của ASEAN như đã xây dựng 5 nhà máy xay xát ở Indonesia và Malaysia và 4 nhà máy ở Việt Nam. Doanh thu ròng của tập đoàn CBH và các thành viên hàng năm khoảng 900 triệu USD và tài sản ròng là hơn 1 tỷ USD. Có hơn 820 nhân viên làm việc tại tập đoàn. Phương thức liên kết của tập đoàn này là ứng trước một phần vốn, vật tư cho các hộ nông dân và đến mùa thu hoạch, tùy theo từng loại nông sản họ sẽ tổ chức các đội thu gom tại những địa điểm đã thông báo trước trên trang web. Khi thu gom họ sẽ cấp chứng chỉ xác nhận hàng hóa và phẩm cấp cho từng hộ nông dân rồi vận chuyển về kho để xay xát và xuất khẩu. Sau khi xuất khẩu từng lô hàng, tập đoàn sẽ thông báo giá xuất khẩu của lô hàng đó và tiến hành thủ tục thanh toán cho từng hộ một cách công khai trên trang web. Có thể nói mô hình liên kết bao tiêu nông sản giữa tập đoàn này và các hộ nông dân hết sức minh bạch và công khai. Tập đoàn xuất khẩu hàng hóa thông qua các sở giao dịch nên đã áp dụng được nhiều biện pháp để phòng ngừa rủi ro. Mô hình cổ phần hóa trong liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm của Tập đoàn CBH đã tạo bình đẳng và tránh sự hoài nghi vì quyền lợi của mỗi bên đều gắn liền với kết quả cuối cùng của chuỗi giá trị hay người ta thường nói là **“nước lên thì thuyền lên, nước xuống thì thuyền cũng xuống”** ■



Dự án liên kết là mô hình chuỗi giá trị mà trong đó người bao tiêu sản phẩm (siêu thị, nhà xuất khẩu, bán buôn, bán lẻ và nhà chế biến) liên kết với các hộ nông dân hay hợp tác xã thông qua các hợp đồng bao tiêu đang là mô hình phổ biến hiện nay. Việc điều phối chuỗi nông sản - thực phẩm có thể thực hiện theo nhiều cách khác nhau như một doanh nghiệp lớn sở hữu cả chuỗi liên kết điều hành tập trung theo chiều dọc hoặc có thể do nhiều bên cùng phối hợp điều phối thông qua hợp đồng liên kết giữa người trồng và người bao tiêu sản phẩm. Để có được nông sản, người bao tiêu phải ứng trước một phần vốn cho người sản xuất và một số đầu vào khác. Do hệ thống cung ứng nông sản - thực phẩm hiện nay trên thế giới đang chịu nhiều tác động của sự cạnh tranh nên dẫn đến việc hình thành các chuỗi cung ứng được liên kết chặt chẽ hơn. Sự cam kết giữa nông dân với người bao tiêu bất kể là bằng văn bản hay thỏa thuận miệng cũng là những tín hiệu an toàn đáng tin cậy đối với ngân hàng vì họ có thể coi đây là sự sàng lọc trước khi cho vay. Khi đã có hợp đồng bao tiêu, việc cấp vốn cho các hộ nông dân có thể trực tiếp từ nhà bao tiêu hay từ bên thứ 3 là ngân hàng. Trong bất kể trường hợp nào thì hợp đồng bao tiêu cũng là văn bản quan trọng để có thể hỗ trợ nguồn tài chính cho các chuỗi liên kết. Hiện nay một số ngân hàng của ta cũng đang cho các hộ nông dân vay tín chấp theo mô hình liên kết này. Dưới đây xin giới thiệu vai trò dẫn dắt của một doanh nghiệp thu mua nông sản trong mô hình liên kết nhiều bên [1].

Hortifruit là 1 doanh nghiệp chuyên thu mua nông sản từ rất nhiều hộ nông dân nhỏ lẻ ở Costa Rica rồi bán cho chuỗi siêu thị. Mặc dầu không có hợp đồng chính thức bằng văn bản giữa các hộ nông dân với doanh nghiệp này nhưng ngân hàng dựa trên mối liên kết giữa họ với nhau cũng như dựa trên sự sàng lọc của doanh nghiệp bao tiêu đối với các hộ sản xuất để tiến hành cho vay (cho vay tín chấp). Dưới đây là 2 mô hình cho vay: I là của ngân hàng và II, III là của doanh nghiệp bao tiêu thông qua các thành viên liên kết trong chuỗi giá trị.



Bao tiêu thu mua cá da trơn tại tỉnh Đồng Tháp.
Ảnh: Phú Khuynh.

MÔ HÌNH LIÊN KẾT 3 BÊN: “SẢN XUẤT - TIÊU THỤ VÀ CHO VAY VỐN”

Sản xuất nông nghiệp vốn chịu nhiều rủi ro nên ngân hàng và các tổ chức tín dụng thường ngần ngại cho vay, trong khi đó nông dân luôn thiếu vốn nên phải đi vay nặng lãi. Mô hình liên kết 3 bên sẽ góp phần giải đáp vấn đề này.

I: Ngân hàng cung cấp tài chính cho các hộ trồng lúa	II: Doanh nghiệp bao tiêu cung cấp tài chính cho các hộ trồng lúa	III: Doanh nghiệp bao tiêu cung cấp tài chính cho các hộ trồng lúa và nhà chế biến đậu nành
1) Doanh nghiệp thu mua: bảo đảm mua lúa theo hợp đồng và hợp đồng này là vật bảo lãnh để ngân hàng cho các hộ trồng lúa vay.	1) Doanh nghiệp bao tiêu: a) Bảo đảm mua lúa theo hợp đồng; Hợp đồng này trở thành vật bảo lãnh đối với ngân hàng để ngân hàng cho các hộ trồng lúa vay. b) Ứng trước vốn bằng 30% chi phí sản xuất, để mua nông sản từ nguồn lực của mình (không tính lãi).	1) Doanh nghiệp bao tiêu: Ứng trước cho các hộ trồng lúa và nhà chế biến đậu nành về khoản giao nộp lúa cũng như sản phẩm đậu nành đã qua chế biến, mua trang thiết bị và mua nguyên liệu.
2) Ngân hàng: cho nông dân vay 60% chi phí sản xuất mà không cần thế chấp, chỉ yêu cầu bảo hiểm cây trồng.	2) Nhà cung cấp vật tư: Giao vật tư cho các hộ (như thuốc trừ sâu, hạt giống, công cụ sản xuất nhỏ..).	2) Nhà chế biến: Thanh toán dần với doanh nghiệp bao tiêu bằng sản phẩm chế biến; Hợp đồng đã ký với doanh nghiệp bao tiêu là căn cứ để tiếp cận nguồn tín dụng; và bảo đảm mối quan hệ thương mại lâu dài ổn định
3) Nhà chế biến: Sau khi nhận và trả tiền mua lúa sẽ khấu trừ khoản vay của hộ nông dân để trả lại ngân hàng và những người cung cấp vật tư.	3) Nhà chế biến: sau khi nhận và trả tiền mua lúa sẽ khấu trừ khoản vay của các hộ để trả lại ngân hàng và những nhà cung cấp vật tư.	3) Các hộ nông dân: Cam kết giao nộp sản phẩm.
4) Nhà cung cấp vật tư: Cung cấp tài chính bằng các loại đầu vào cho các hộ tương đương với 35% chi phí sản xuất.	4) Nhà cung cấp vật tư: Cung cấp tài chính bằng các loại đầu vào cho các hộ tương đương 35% chi phí sản xuất.	4) Vốn hoạt động và đầu vào: Được giao cho các hộ dựa trên khoản ứng trước để mua nông sản.
5) Các hộ nông dân: Cam kết sẽ giao nộp lúa cho nhà máy xay và như vậy sẽ được hưởng lợi từ vay vốn ngân hàng.	5) Các hộ nông dân: Cam kết giao nộp lúa cho nhà máy xay.	

Ưu nhược điểm của mô hình liên kết trong nông nghiệp

Ưu điểm đối với các hộ nông dân:

- 1) Các dịch vụ đầu vào được doanh nghiệp bao tiêu cung cấp, như ứng trước vốn, vật tư và kỹ thuật nuôi trồng...
- 2) Giới thiệu những công nghệ mới và tạo điều kiện để nông dân học hỏi được kỹ năng mới
- 3) Giảm thiểu rủi ro về giá vì phần lớn hợp đồng bao tiêu đều công bố giá trước.
- 4) Mở ra các thị trường mới để các hộ nông dân có quy mô nhỏ lẻ có thể tiếp cận.
- 5) Dễ dàng vay tín dụng của các tổ chức tài chính bởi có Hợp đồng bao tiêu nông sản đóng vai trò vật đảm bảo

Nhược điểm đối với các hộ nông dân:

- 1) Khi nuôi trồng những cây con mới thì các hộ thường phải đối mặt với rủi ro thị trường (như thiếu thị trường tiêu thụ ổn định) cũng như rủi ro về công nghệ.
- 2) Nếu công việc quản lý và tiếp thị của doanh nghiệp bao tiêu không hiệu quả thì hạn mức nuôi trồng giao cho các hộ trong hợp đồng khó thực hiện hoặc bị thao túng
- 3) Nếu doanh nghiệp bao tiêu thiếu trung thực hoặc ở vị thế độc quyền có thể ép nông dân khi mua sản phẩm hoặc có thể bị phá sản làm cho dự án liên kết đổ vỡ.
- 4) Nhân viên của doanh nghiệp bao tiêu có thể gây những nhiễu, tiêu cực đặc biệt khi xét cấp hạn mức nuôi trồng hay phân loại sản phẩm lúc thu hoạch
- 5) Các hộ có thể mắc nợ vì những rủi ro trong sản xuất và các khoản ứng trước

Ưu điểm đối với các doanh nghiệp bao tiêu:

- 1) Mô hình liên kết thường được nhà nước ưu ái hơn so với việc thuê đất rồi doanh nghiệp thuê nông dân làm.
- 2) Khắc phục tình trạng doanh nghiệp bị thiếu đất sản xuất.
- 3) Sản xuất theo hợp đồng bao tiêu thường đáng tin cậy và tránh rủi ro về giá so với mua nông sản ở thị trường tự do.
- 4) Chất lượng sản phẩm thường được bảo đảm hơn là khi mua ở thị trường tự do.

Nhược điểm đối với các doanh nghiệp bao tiêu:

- 1) Các hộ tham gia hợp đồng bao tiêu có thể phải đối mặt với những hạn chế về đất đai do thủ tục cho thuê đất ở nhiều nơi thiếu minh bạch làm ảnh hưởng đến hoạt động lâu dài của mô hình này
- 2) Các hạn chế về môi trường văn hóa, xã hội (như thiếu lao động nam ở địa phương do phải đến thành phố tìm việc, hoặc mùa lễ hội kéo dài ảnh hưởng đến nguồn nhân lực để thực hiện tiến độ của doanh nghiệp)
- 3) Nếu doanh nghiệp quản lý kém và không lắng nghe ý kiến của dân có thể làm cho các hộ không hài lòng hoặc mất lòng tin, từ đó dẫn đến những xung đột lợi ích.
- 4) Các hộ nông dân có thể bán nông sản ra bên ngoài (chứ không bán cho doanh nghiệp) nếu có chênh lệch giá và như vậy ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất và xuất khẩu.
- 5) Các hộ nông dân có thể sử dụng đầu vào và các khoản tín dụng ứng trước của doanh nghiệp vào những công việc khác (nếu không có biện pháp giám sát chặt chẽ) ■

1) Việc liên kết giữa sản xuất và bao tiêu nông sản là mô hình đang được nhiều nước áp dụng và ngày càng được sự ủng hộ của chính phủ nhiều nước so với mô hình cho thuê đất hay tích tụ ruộng đất. Vì theo mô hình liên kết thì người nông dân vẫn là chủ sở hữu mảnh đất của mình chứ không biến thành người làm thuê cho chủ đồn điền và những bài học hiện nay về tích tụ ruộng đất như ở Indonesia, Trung quốc hay ở Mỹ là tình đáng để cho chúng ta tham khảo.

2) Muốn để cho mô hình liên kết thành công thì trước hết cần phải tăng cường sự cam kết giữa 2 bên thông qua hợp đồng liên kết để tránh những biểu hiện tiêu cực vẫn hay xảy ra khi ký kết hợp đồng kỳ hạn bao tiêu nông sản như hiện nay.

3) Nhà nước và trước hết là Bộ Công thương phải chủ động và tích cực hơn nữa trong việc sớm tổ chức và xây dựng các thị trường tiêu thụ nông sản như sàn đấu giá nông sản tươi sống, sở giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa và thiết lập các chuỗi cung ứng nông sản từ người sản xuất đến người tiêu dùng. Có như vậy mới hỗ trợ đắc lực cho việc bao tiêu nông sản của các doanh nghiệp trong mô hình liên kết hiện nay.



Khi tham gia “Cánh đồng liên kết” nông dân được hỗ trợ kỹ thuật và bao tiêu đầu ra.
Ảnh: Thảo Nguyễn.

Đồ ngốc!

■ HỒ VĂN

Quê tôi thuộc “vùng sâu vùng xa”, thiếu trường thiếu lớp nên tôi chỉ được học hết cấp 2 là ở nhà phụ ba má mần ruộng. Nhà tôi nghèo, nhưng ba má luôn dạy “đói cho sạch rách cho thơm”, phải thiệt thà không nói dối; làm điều thiện tránh điều ác... Tôi thuộc nằm lòng những lời dạy ấy và sống yên ả với vợ con, quê hương.

Vừa rồi, quê tôi hạn nặng, cây trái khô héo. Hết việc làm, không thu nhập, vợ tôi bảo, “hay ông lên Seè Gòong kiếm dziek mần ăn chớ ngồi nhà dzây để vợ con chết đói à?”. Ngẫm cũng phải, sức dài vai rộng, mần việc gì chẳng được, dặng kiếm tiền nuôi vợ con cho qua cái mùa khô này... Thế là tôi lên Sài Gòn. Việc đầu tiên tôi tìm đến là một trại nuôi bò ở ngoại thành. Gì chớ nuôi bò thì tôi quá rành. Nhưng nghe ông chủ biểu: “Công việc của mày với mấy người nữa là chăm nước bò. Nhớ chăm cẩn thận, để bò chết là thường đó nghe”. Lạ thiệt, sao nuôi bò lại chăm nước - Tôi thắc mắc trong bụng? Nửa đêm, tôi với hai thằng nhỏ đang ngủ bị đánh thức dậy đi làm. Chuồng bò có hơn chục con. Công việc của tụi tôi là cột chân cột cổ bò sao cho chúng đứng yên một chỗ. Sau đó, mỗi đứa một vôi nước, cắm vào miệng bò

và mở van cho nước chảy vào, mỗi con ước độ chục lít. Tôi nuôi bò, chăm bò, chơi với bò từ nhỏ nên hiểu tánh nết tình cảm của nó. Nay nhìn con bò bị tống nước vào bụng vậy, chịu không nổi. Nó nhìn tôi bằng ánh mắt như giận dữ, như van xin, như uất nghẹn... Tôi quăng vôi, chạy vào “chất vấn” ông chủ: Ông tính kiếm lời bằng cách dùng nước tăng trọng cấp kỳ là ông vừa làm ác với con vật, vừa lừa dối người tiêu dùng. Ông có thấy làm vậy là ác hơn thất đức không? Tôi tưởng ông sẽ nghĩ lại, sẽ không bắt tụi tôi làm nữa. Ai dè, ông nhìn tôi như nhìn con quái vật: Ê, tao thuê mày làm công cho tao chớ có mời mày đến dạy đạo đức cho tao đâu. Không làm thì biến. Đồ ngốc! Ông quát lên và chỉ tay ra ngõ...

Rời trại bò, tôi xin vào làm công cho một trại heo ở Bình Dương. Trại heo rộng 5-7 ha, kín cổng cao tường, có mấy dãy chuồng, mỗi chuồng có đến cả trăm con heo, đủ loại. Ngoài một ít heo nái, heo con, còn lại là heo thịt sắp xuất bán. Thằng nhỏ nói với tôi, trại heo này chủ yếu là mua heo của mấy công ty lớn, về “vỗ” năm ba ngày là bán. Tôi hỏi nuôi gì mà ngắn vậy? Nó chổng lòn: tăng trọng, tạo nạc. Hôm sau, tôi và nó được

giao những gói không nhãn mác, ông chủ bảo là thực phẩm tăng trọng để trộn vào thức ăn cho heo... Mấy nay ở dưới quê, coi ti-vi thấy người ta nói đến chất tạo nạc san bu ta mon ta miếc gì đó là chất cấm, người ăn phải là bị nhiễm độc gây nhức đầu, run tay chân, buồn nôn, tăng hoặc hạ huyết áp. Trường hợp ngộ độc nặng có thể nguy hiểm đến tính mạng... Tôi cầm gói “thuốc tăng trọng” lên dí vào mặt, chất vấn ông chủ: Sao ông bỏ thuốc độc vào thịt heo? Ông nhìn tôi: Mày là công an hả? Tôi đáp thiệt tình: Tôi chỉ là nông dân nhưng ba má tôi dạy không được làm ác! Nghe tôi nói vậy, ông tròn mắt: Đồ ngốc!...

Sau khi bị ông chủ trại heo tạo nạc sa thải, tôi xin làm công thêm ở mấy nơi: trại heo, vườn rau, vườn nhãn... Những công việc đó đều quen thuộc, nhưng nơi nào cũng chỉ được một hai ngày là tôi bị đuổi việc. Ai đời, heo thì bơm nước vào họng trước khi bán. Rau thì phun thuốc tăng tốc, chỉ qua một đêm là dài thêm cả tấc, xanh mơn mớn. Còn nhãn, những cây quả đeo trĩu cành, tròn mọng thì ông chủ biểu “không ăn được”, mấy cây quả lác đác, vỏ sần sùi thì “để nhà ăn”. Chịu không nổi, tôi tìm các ông chủ “chất vấn”?! Không ai chịu trả lời tôi vì sao làm vậy, mà chỉ nói một câu như có “hiệp đồng binh chủng”: Đồ ngốc! Và tôi bị đuổi việc.

Tôi là đồ ngốc? Hừ, không hề! Do không thể kiếm việc làm được ở xứ người, tôi đành trở về với gia đình, vợ con, tính “có cháo ăn cháo, có rau ăn rau chờ mùa mưa tới”. Nhưng khi nghe tôi kể về “hành trình” của mình, vợ tôi thở dài, buông một câu gọn lỏn: Ông đúng là... ngốc thiệt! ■



17 năm, lặng lẽ tỉ mẩn chăm bón, thuần dưỡng một giống cây ăn trái ngoại nhập; rồi nhân rộng ra thành những vườn chuyên canh. Trong đó hơn 3 năm đầu, gạt bỏ ngoài tai biết bao điều thị phi vây bủa, nông dân Phạm Hữu Hiện (Út Hiện), ở cù lao An Hòa, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đã kiên trì xây dựng được thương hiệu trái ngon nổi tiếng khắp vùng, “Nhãn Út Hiện”.

NGỌC DÂN ■

Nhãn Idol Út Hiện vào thị trường Mỹ

Bén duyên với nhãn

Idol là giống nhãn của Thái Lan được du nhập vào nước ta trong thập niên 90 của thế kỷ trước. Ưu điểm nổi trội so với các giống nhãn hiện có trong vùng là ít bị sâu bệnh, năng suất cao, tỷ lệ hao hụt thấp, hạt nhỏ, cơm dày, thơm và ngọt lịm. Theo các nhà khoa học, giống nhãn này không thể ra bông tự nhiên trong điều kiện thời tiết ở ĐBSCL. Nhưng ông Út Hiện nghĩ khác: “Khí hậu Việt Nam và Thái Lan không chênh lệch mấy; điều kiện nước, thổ nhưỡng hai nước tương đồng, nên dù giống cây này khó tính đến đâu thì cũng có cách làm cho nó thuần theo ý mình”. “Vì khó nên nếu trồng thành công chắc chắn sẽ bán được giá cao”, nghĩ vậy nên ông Út Hiện mạnh dạn đề xuất trồng thử nghiệm và may mắn được chính quyền địa phương ủng hộ. Đó là năm 1997, với tư cách Chi hội Làm vườn xã An Nhơn,

ông mua 10.000 cây đem về cho các nhà vườn cù lao An Hòa trồng thử. Ngặt nỗi công ty của Thái Lan chỉ chuyên kinh doanh giống mà không hề biết kỹ thuật trồng. Vì chưa thích nghi nên nhãn trồng không ra hoa. Hầu hết nhà vườn tham gia dự án đều “bó tay”. Ông Mười Một, láng giềng với Út Hiện, là một trong số nhà vườn đầu tiên mua giống mới Idol về trồng, nhớ lại: “Hồi đó tui cũng mua 20 nhánh. Giá mắc lắm, tới sáu chục ngàn đồng một nhánh. Lúc đó, cây nhãn tiêu da bò đang thời hưng thịnh, còn cây nhãn Idol này làm cho nó ra bông thiệt là trần ai. Thiệt tình tui cũng có chút nghi ngờ Út Hiện”. Nhiều người độc mồm còn đồn thổi rằng Út Hiện gạt bà con, bán giống “dỏm”. Thậm chí, có người còn gởi đơn thưa, đòi bồi tử ông vì “cái tội” phá hoại kinh tế do nhập cái giống “cây ngoại lai”. Út Hiện cắn răng chịu đựng. Ông âm thầm mày mò tìm hết cách này

tới cách khác, xử lý đủ loại phân thuốc... Ba năm sau, cây nhãn “khó tính” cũng chịu cho bông. Mừng như được vàng, ông lập tức đem kỹ thuật mình đúc kết được hướng dẫn lại bà con. Ông Mười Một nói: “Nhờ ổng chỉ cách xử lý, nên sau 3 năm trồng mấy cây nhãn giống mới cho bông sai oằn! Cùng thời gian này, cả vườn nhãn tiêu da bò bị bệnh chổi rồng, tui liền dứt bỏ, chuyển sang trồng Idol luôn tới giờ”. Hiện nay, mỗi năm, 10 công nhãn Idol đem lại cho gia đình ông Mười Một hơn 800 triệu đồng.

Ông Út Hiện còn nhớ như in, mùa trái cây tết năm 2000 những trái nhãn Idol từ xứ cù lao An Hòa (còn gọi là nhãn Thái) được thương lái đưa về Sài Gòn bán với giá cao gấp đôi nhãn da bò. Ai ai đều phấn khởi. Năm 2013, UBND huyện Châu Thành mời một người đã từng lên tiếng phản bác chuyện trồng nhãn Idol về thăm vườn. Ông này đã phải gạt gù thán phục trước màu xanh tươi tốt bạt ngàn của hàng trăm hecta nhãn Idol trên cù lao An Hòa. Tại hội thi Trái ngon lần thứ 4 năm 2000 tổ chức ở Long Định (Tiền Giang), cây nhãn Idol của Út Hiện đoạt giải nhì về chất lượng trái ngon. Từ bằng chứng nhận này, Út Hiện tiến hành xây dựng thương hiệu trái cây mang tên mình.

Nhâm nhi ly trà nhắc lại chuyện cũ, ông Út Hiện không giấu được niềm vui nên lời ra khoe, nào là Bằng vàng uy tín chất lượng nhà nông 2009; Bằng vàng vinh danh điển hình tiên tiến xuất sắc làm khuyến nông giỏi 2009-2014; Ngôi sao kinh doanh trong топ 100 doanh nhân do Báo Doanh nhân bình chọn năm 2013, 2014... Căn nhà tường rộng rãi, kang trang nằm giữa khu vườn xanh mượt là thành quả từ cây nhãn đem lại cho ông Út Hiện. Bởi vậy, ông mới nói vui là mình “có duyên” với loài cây này. Cả hai người con trai của ông giờ cũng nối nghiệp cha, tối ngày cắm cuội với vườn nhãn, nỗ lực làm cho vườn nhãn nhà mình thiệt sai oằn, trái thiệt ngon... để xứng với công sức mà cha họ đã dày công hàng chục năm tạo dựng.

Hướng mở tương lai

Năm 2010, Tổ hợp tác tiêu thụ nhãn An Hòa ra đời. Toàn bộ giống trồng của các tổ viên đều được lấy từ vườn Út Hiện. Trong vai trò là tổ trưởng, ông Út Hiện vừa hướng dẫn kỹ thuật, vừa chạy lo tìm đối tác thu

mua. Mỗi năm tổ hợp tác bán ra hơn 300 tấn cho thương lái đưa đi TPHCM, Hà Nội và xuất sang Trung Quốc với giá cao gấp 2,5 lần so với các giống nhãn khác. Do chất lượng trái ngon nên ngày càng nhiều người biết tiếng “nhãn Út Hiện”. Siêu thị Saigon Coopmart cũng đã tìm tới và đặt hàng cung cấp 500 kg/ngày.

Dẫn khách đi thăm khu vườn nhãn rộng 5 ha đang ra trái sai oằn, ông Út Hiện vui vẻ nói: “So với các giống nhãn khác, giống Idol có khả năng cho trái quanh năm, nên có thể chủ động kích thích ra hoa bất cứ thời điểm nào theo ý muốn. Vì thế, chúng tôi luôn chủ động trong các hợp đồng cung ứng mà không sợ thiếu hàng”. Suốt mấy chục năm gắn bó trong lĩnh vực cây ăn trái, Thạc sĩ Nguyễn Phước Tuyên, Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học (Sở NN& PTNT Đồng Tháp), cho rằng nhãn Idol là cây trồng lý tưởng để thay thế các giống nhãn đang thoái hóa, phẩm cấp thấp. Ưu điểm của nhãn Idol là hiệu quả kinh tế cao, tỷ lệ nhiễm bệnh thấp (5 - 10%), trong khi nhãn da bò tỷ lệ nhiễm bệnh lên hơn 90%. Có lẽ, vì vậy mà sau đợt dịch chổi rồng gây hại trên nhãn tiêu da bò, hầu hết nhà vườn ở xứ Nha Môn (huyện Châu Thành) đều chuyển sang trồng nhãn Idol hoặc cây khác. Rất nhiều nhà vườn ở Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang... đã tìm về cù lao An Hòa đặt mua nhãn giống. Theo bà Lê Thị Ngọc Lợi, Phó Chủ tịch UBND xã An Nhơn, do chưa có trại sản xuất giống nên nhà vườn tự chiết nhánh bán giống. Giá dao động trong khoảng 15.000 - 20.000 đồng/cây. Ước đoán số lượng không dưới vài chục ngàn cây mỗi năm.

Năm 2013, tổ hợp tác của ông Út Hiện được nâng cấp lên thành HTX nhãn Châu Thành. Việc sản xuất giống sẽ làm sau, vấn đề trước mắt của HTX là bắt tay xây dựng quản lý, sản xuất theo quy trình VietGAP được hơn 100ha nhãn Idol, với sản lượng 3.000 tấn/năm nhằm cung ứng cho Công ty Nhiệt Đới (Bến Tre), là doanh nghiệp khá thành công trong việc xuất khẩu các loại trái cây Việt Nam vào thị trường Mỹ. Đại diện công ty cho hay: Trái nhãn trồng trên cù lao An Hòa, thuộc xã An Nhơn, huyện Châu Thành, vừa được cơ quan chức năng nước Mỹ cấp mã code nhập khẩu vào thị trường nước này, với tên gọi “Nhãn IDO Việt Nam”. Đầu tháng 12/2014, Công ty Nhiệt Đới đã xuất khẩu lô nhãn đầu tiên hơn 2 tấn vào Mỹ, khiến bà con trồng nhãn ở cù lao vui mừng khôn xiết. Phó Chủ tịch UBND xã An Nhơn - Lê Thị Ngọc Lợi, nói: “Trên tổng diện tích khoảng 600 ha vườn ở cù lao An Hòa, hiện có gần 400 ha chuyên canh giống nhãn mới này. Ngành nông nghiệp huyện Châu Thành có hướng đầu tư cho bà con trồng nhãn ở đây theo quy trình GlobalGAP vào năm 2015, nhằm nâng cao chất lượng để mở hướng xuất khẩu nhãn Idol sang thị trường châu Âu...”.

Kỳ công gieo giống 17 năm trời của ông Út Hiện giờ đã đến ngày hái quả. Bây giờ, niềm vui của ông không chỉ là số tiền tỷ thu được nhờ bán trái hàng năm, mà lớn hơn là thấy bà con xóm giềng thoát cơn dịch hại “chổi rồng” đã triệt tiêu hàng trăm héc-ta vườn nhãn của địa phương; đồng thời phủ lại màu xanh bằng giống nhãn mà ông đã trót “bén duyên” ■



Ông Út Hiện, người đưa giống nhãn Idol về trồng thành công trên cù lao An Hòa.

Trong số tháng 6 kỳ này, tháng yêu thương dành riêng cho những thiên thần nhỏ, tạp chí Nông thôn Việt mến tặng độc giả cùng các em nhỏ bộ ảnh “Tuổi hồng”. Trên dọc ngang những chuyến đi Tây Bắc, giữa thiên nhiên vùng cao đầy sức sống với ly rượu nồng, tiếng khèn da diết, ánh mắt và nụ cười lúng liếng của những em bé vùng cao là vẻ đẹp không thể nào quên...



SẮC XUÂN - SUỐI GIÀNG, YÊN BÍ

TUỔI

Ảnh **VŨ NGỌC**

Lời dẫn **VY TH**

Tây Bắc mùa nước
riêng chỉ có ở vùng
đỏ từ bậc ruộng
của phù sa trộn v
Nhưng sẽ không
sống động, tình t
người mà thiếu đ
bước chân sáo v
hây má đỏ.

TUỔI HỒNG



**HÒM QUA EM ĐẾN TRƯỜNG
- MÙ CANG CHẢI**



VUI - MỘC CHÂU



ÁI YÊU THƯƠNG - SON TÂY, HÀ NỘI



ẤM ẤP - SAPA

I HỒNG

TUẤN
U

ốc đỏ, hay còn gọi là mùa đỏ ải là thứ quà đặc sản
ng cao vào tầm tháng 5 - 6 hằng năm. Nước ruộng
này sang bậc ruộng khác, cuộn trong mình màu
vibrant màu của trời làm nên bức tranh thiên nhiên kỳ vĩ.
một người họa sĩ nào có thể pha được gam màu
ế ấy thành những bức tranh Tây Bắc chạm lòng
i đôi mắt ngây thơ to tròn, nụ cười hồn nhiên hay
ui như chim chích của những em bé vùng cao hây



**TRÒ CHƠI
THUỐC BÈ
- SAPA**



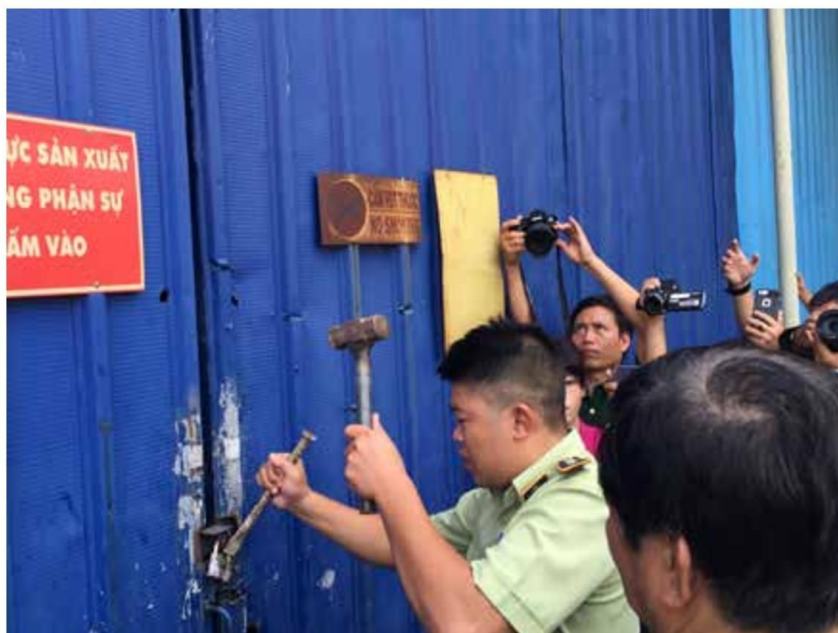
**CHỊ TÔI
- HÀ TÂY, HÀ NỘI**



**NHƯ CON CHIM CHÍCH NHẢY TRÊN ĐƯỜNG LÀNG
- MỘC CHÂU**

QUA VỤ “NGHI SẢN XUẤT PHÂN BÓN GIẢ” Ở CÔNG TY THUẬN PHONG:

Những câu hỏi đặt ra?



Từ nguồn tin tố giác, ngày 24/4/2015, Ban chỉ đạo 389/QG Quốc gia cùng với cơ quan chức năng ban ngành tỉnh Đồng Nai đã ập vào kiểm tra xưởng sản xuất của Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Thuận Phong (viết tắt Công ty Thuận Phong) tại địa chỉ Kho K888, phường Long Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ổ khóa niêm phong lâu ngày bị rỉ sét, cơ quan chức năng phải dùng búa mở niêm phong kho hàng của Công ty phân bón Thuận Phong. Ảnh: L. Long.

LÊ LONG ■

Tại thời điểm kiểm tra, do trụ sở chính của công ty (nơi lưu trữ hồ sơ, chứng từ) cách xa khu sản xuất, trong khi yêu cầu của đoàn kiểm tra lại quá nhiều, nên Công ty Thuận Phong chưa thể cung cấp được đầy đủ các hồ sơ, chứng từ theo yêu cầu (ngay trong ngày 25/4/2015 đã cung cấp đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu của đoàn kiểm tra). Vì thế, trong biên bản làm việc, Đoàn kiểm tra đưa ra nhận định Công ty Thuận Phong có dấu hiệu vi phạm nhãn hàng hóa về chỉ dẫn địa lý nơi xuất xứ sản phẩm (Made in USA), đồng thời, tiến hành niêm phong toàn bộ khu sản xuất và kho chứa hàng hóa (trên diện tích hơn 18.600m²). Thế nhưng, ngay trong chiều 24/4, một số tờ báo, không biết lấy thông tin từ nguồn nào, đã đăng nội dung quy kết Công ty Thuận Phong sản xuất phân bón giả nhãn hiệu phân bón của công ty Bio Huma Netics (Hoa Kỳ) với số lượng lớn nhất

từ trước đến nay. Trong khi, biên bản của đoàn kiểm tra chỉ mới đưa ra nhận định Công ty Thuận Phong có dấu hiệu vi phạm nhãn hàng hóa về chỉ dẫn địa lý nơi xuất xứ sản phẩm?!

Vụ việc sau đó được chuyển cho Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra theo quy định của pháp luật. Đến ngày 15/10/2015, sau gần 6 tháng tiến hành 2 lần điều tra, Công an tỉnh Đồng Nai tổ chức cuộc họp liên ngành để xem xét kết quả điều tra và thống nhất không có cơ sở xử lý hình sự đối với ông Khiếu Mạnh Tường - Tổng Giám đốc Công ty Thuận Phong. Đồng thời, thanh tra của Bộ NN-PTNT và Bộ KHCN cũng đưa ra kết luận sản phẩm của Công ty Thuận Phong không phải là phân bón giả.

Sự việc đã rõ, thế nhưng Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389/QG Quốc gia lại nêu ý



Nhà máy sản xuất với khoảng 3.600 tấn phân bón của Công ty phân bón Thuận Phong đều đã hư hỏng nặng do bị niêm phong lâu ngày. Ảnh: L. Long.

kiến để bảo vệ quan điểm khẳng định Công ty Thuận Phong sản xuất phân bón giả và tác động đến các bộ, ngành yêu cầu kiểm tra, xử lý, niêm phong toàn bộ các sản phẩm phân bón do Công ty Thuận Phong sản xuất và phân phối nhằm “xử lý” đến cùng doanh nghiệp này?

Vụ việc được đẩy lên Bộ Công an với đề nghị khởi tố hình sự Công ty Thuận Phong về tội sản xuất và tiêu thụ phân bón giả. Sau thời gian dài điều tra, xác minh, ngày 24/3/2016, Thượng tướng Lê Quý Vương, Thứ trưởng Bộ Công an chủ trì cuộc họp các bộ, ngành và đưa ra kết luận: Công ty Thuận Phong không có dấu hiệu phạm tội để xử lý hình sự về sản xuất và buôn bán hàng giả. Sai phạm của doanh nghiệp chỉ ở mức độ xử lý hành chính.

Trên cơ sở đó, ngày 20/5/2016, cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai đã tiến hành mở niêm phong nhà máy sản xuất, trả lại tài sản cho Công ty Thuận Phong sau 1 năm 28 ngày bị niêm phong. Tuy nhiên, toàn bộ khoảng 3.600 tấn phân bón và nguyên liệu thành phẩm bị niêm phong đã bị hư hỏng, không thể tiếp tục tái sản xuất. Đồng thời, toàn bộ máy móc, thiết bị có giá trị hàng chục tỷ đồng, trong đó một số chưa kịp vận hành lần nào, nay đã bị rỉ sét trở thành đồng phế liệu.

Mặc dù vụ việc đã được cơ quan chức năng làm sáng tỏ, trả lại sự thật cho doanh nghiệp, nhưng thiệt hại của Công ty Thuận Phong đang gánh chịu là rất lớn. Từ một doanh nghiệp có trên 200 lao động; tăng trưởng mạnh và ổn định; thông qua sự đánh giá, phân tích của Tham tán Thương mại Hoa Kỳ tại TPHCM năm 2014 Thuận Phong vinh dự nhận danh hiệu “Doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Châu Á” do Tập đoàn Bio Huma Netics (Hoa Kỳ) chứng nhận. Nhưng đến nay gần như mất tất cả: Thương hiệu, uy tín, danh dự, tài sản, cổ đông rút vốn, nhân sự có trình độ cao nghỉ việc, cả sản nghiệp xây dựng suốt 15 năm qua gần như sụp đổ.



Hệ thống máy móc của Công ty phân bón Thuận Phong bị rỉ sét thành phế liệu sau hơn 1 năm bị niêm phong. Ảnh: L. Long.

Trao đổi với báo chí, Chủ tịch HĐQT Công ty Thuận Phong, ông Nguyễn Công Minh cho rằng: Điều chúng tôi bức xúc nhất là vụ việc bị hình sự hóa để niêm phong kéo dài, làm hư hại tài sản của doanh nghiệp. Họ kiểm tra 36 sản phẩm phân bón, trong đó điều tra 7 loại với khối lượng 14 tấn, nhưng niêm phong toàn bộ nhà kho khoảng 3.600 tấn với gần 200 loại sản phẩm. Chúng tôi đề nghị niêm phong riêng các loại phân bón bị kiểm tra nhưng không được chấp thuận, mà họ lại niêm phong tất cả các loại nên công ty đang bị thiệt hại khủng khiếp. Chính điều này đã làm công ty rơi vào tình trạng phá sản.

Vì sao Công ty Thuận Phong, từ việc bị kiểm tra do nghi sản xuất phân bón giả, dẫn đến đề nghị khởi tố hình sự, kéo dài việc niêm phong hàng hóa và thời gian xử lý, khiến doanh nghiệp tiêu tan sản nghiệp?

Ai đã cung cấp cho báo chí thông tin sai sự thật về Công ty Thuận Phong, tạo áp lực dư luận cho các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ việc?

Việc các cơ quan chức năng, đặc biệt là Ban chỉ đạo 389, quyết liệt trong chống hàng giả để bảo vệ người tiêu dùng, nhất là phân bón đang làm khổ nhà nông, là một việc làm cần thiết, rất đáng hoan nghênh. Tuy nhiên, có hay không có những cá nhân “lợi dụng chức vụ quyền hạn” và mục đích tốt để xử lý một vụ việc theo ý muốn chủ quan, từ đó có thể đẩy doanh nghiệp như Công ty Thuận Phong đi đến chỗ phá sản?

Những thiệt hại mà Công ty Thuận Phong đang phải gánh chịu, đã đành. Nhưng nếu các cơ quan chức năng không làm rõ các câu hỏi trên, nhằm khẳng định có hay không có động cơ cá nhân trong vụ việc này để xử lý đến nơi đến chốn thì chắc chắn ngày mai, ngày kia, sẽ có thêm không ít doanh nghiệp bị đẩy đến bờ vực phá sản theo “mô hình” Công ty Thuận Phong! ■

Để những “bài thuốc bí truyền” làm giàu cộng đồng

“Mỗi bản làng một sản phẩm” không còn là một ý tưởng quá mới mẻ. Theo PGS. TSKH Trần Công Khánh, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và phát triển cây thuốc dân tộc cổ truyền (CREDEP) thuộc Hội Bảo vệ Thiên nhiên & Môi trường Việt Nam (VACNE), đây chính là con đường xóa đói giảm nghèo bền vững, phù hợp với nhiều vùng nông thôn, miền núi Việt Nam.

■ CẨM HÀ

Kết hợp tri thức bản địa với nguồn gen bản địa...

Nhấn mạnh sự khác biệt với mô hình làng nghề khác như đồ gỗ, gốm sứ... sử dụng nguồn nguyên liệu mua về từ nơi khác, TS Trần Công Khánh cho hay, đây là những nguyên liệu bản địa mà cư dân thường sử dụng như cây cỏ, con thú, chim muông... để tạo ra sản phẩm, sau đó đăng ký với nhà nước, nhà nước sẽ hỗ trợ làm thương hiệu, quảng bá, mở rộng thị trường thu hút khách du lịch. Nhật Bản là nước đã phát triển mô hình này rất tốt; sau đó là Thái Lan với phong trào được gọi là “1 tambun (cộng đồng, làng bản nhỏ), 1 product”.

Theo ông Trần Công Khánh, với sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, một số dự án xây dựng mô hình OTOP hoặc OVOP (mỗi bản làng một sản phẩm) đã cho ra đời những doanh nghiệp nhỏ, có thể “sống tốt”. Như trường hợp người thanh niên Lý Láo Lở ở xã Tả Phìn, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Lý Láo Lở là người dân tộc Dao Đỏ, học chưa hết phổ thông, đi bộ đội về. Nhóm chuyên gia dự án động viên anh đi học lại đồng thời hỗ trợ anh “khởi nghiệp” từ một loại cây cỏ nguyên liệu sẵn

có tại địa phương. Tốt nghiệp phổ thông, Lý Láo Lở tiếp tục tham gia các khóa học về quản lý và hiện nay đang là Giám đốc Công ty SaPa-Napro (Natural Product), đặt ở ngay xã Tả Phìn. Công ty vẫn đang hoạt động có lợi nhuận, đóng góp tích cực cho địa phương và có thể coi là một ví dụ điển hình của việc chia sẻ hợp lý lợi ích từ nguồn gen bản địa.

“Chúng tôi và các cán bộ dự án đã rất vất vả để tạo ra sản phẩm cho công ty ấy. Dự án chia thành 2 giai đoạn, kéo dài trong nhiều năm”, ông Khánh kể. Giai đoạn đầu là điều tra chung dựa vào kiến thức của người dân bản địa về các loại cây thuốc; giai đoạn sau nghiên cứu, xác định những cây có hoạt tính thực sự, nghĩa là chứng minh giá trị dược học bằng khoa học, sau đó chọn ra những cây quan trọng nhất, tri thức bản địa quan trọng nhất để làm ra sản phẩm có khả năng phát triển thành sản phẩm thương mại.

Ở SaPa-Napro, đó là thuốc tắm của người Dao đỏ. Nghe đơn giản vậy, nhưng đồng bào Dao đỏ có đến hàng chục loại cây thuốc tắm, có loại để nâng cao sức khỏe, trị bệnh ngoài da; loại dành cho phụ nữ sau sinh đẻ, loại ngâm chân để



PGS.TSKH Trần Công Khánh (trái) giới thiệu những tư liệu nghiên cứu.
Ảnh: Ngọc Hải.

bồi bổ gân cốt... Các nhà khoa học của Trường Đại học Dược Hà Nội đã giúp Lý Láo Lở xây dựng công thức, từ đấy tinh chế thành sản phẩm có thời hạn sử dụng dài, mẫu mã đẹp; sau đó đăng ký thương hiệu. Hiện tại, SaPa-Napro đang tổ chức dịch vụ tắm lá thuốc tại chỗ cho khách du lịch và nhân dân địa phương; sản xuất các sản phẩm thuốc tắm bán tại chỗ và phân phối tại các đại lý khác...

Quan trọng hơn, doanh nghiệp này còn triển khai các hoạt động để bảo tồn cây thuốc và giữ gìn tri thức về cây thuốc nói chung và cây thuốc tắm nói riêng như tổ chức tập huấn đào tạo cho các thành viên công ty và xây dựng vùng nguyên liệu. Lý Láo Lở đã vận động nhân dân trong xã trồng hơn 14 ha cây thuốc quý xen lẫn với rừng phòng hộ để bảo tồn nguồn gen và bảo đảm cung cấp nguyên liệu sản xuất bền vững cho công ty, đồng thời góp phần chăm sóc và bảo vệ 700 ha rừng phòng hộ đầu nguồn.



Hoa ngũ sắc là loài cây mọc trên cao nguyên Lâm Viên được dùng nhiều trong cái bài thuốc. Ảnh: Đăng Khoa.

Những “rào cản”?

Là một trong những chuyên gia chấp bút soạn thảo Luật Đa dạng sinh học 2008, ông Trần Công Khánh nhận xét, Luật Đa dạng sinh học 2008 đã dành hẳn một chương để xây dựng khung khổ pháp luật thông thoáng, khuyến khích việc bảo tồn và phát huy giá trị nguồn gen bản địa. Tuy thế, đến nay, những quy định của Luật chưa thực sự “thấm” vào đời sống. Kể cả khi có ý định đăng ký sản phẩm của mình thì việc chứng minh khoa học, cộng với những thủ tục rắc rối, đòi hỏi trả lời hàng loạt câu hỏi như viết đề xuất thế nào, nộp cho những ai; chi phí “xuống núi” làm thủ tục ở đâu... mới chính là “khu rừng” khiến cho người dân bản địa lạc lối, nản lòng.

Còn một điều nữa khiến cho nhiều người rất e ngại, là hiệu lực của việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Anh thanh niên Lý Láo Lở hăng say, tháo vát là thế nhưng cũng đã có lúc bất lực trước hàng loạt sản phẩm được nhập nhao dán nhãn “thuốc

tắm” của dân tộc mình.

TSKH Trần Công Khánh kể, ông biết dân tộc Vân Kiều có một loại cây thuốc có tác dụng tránh thai rất tốt, người phụ nữ chỉ cần cho vào túi, buộc bên mình; sau này khi muốn có con thì chỉ cần bỏ đi, không đeo nữa là có thể có thai, sinh con bình thường. Nhưng các nhà khoa học đã không thể thuyết phục được người dân chuyển giao tri thức bản địa ấy. Dân tộc Cao Lan ở Tuyên Quang cũng có một loại cây thuốc khác có tác dụng tương tự. Để làm được sản phẩm có tính thương mại thành công thì cũng mất rất nhiều công sức, nhưng giá trị rất lớn, vì vừa dễ sử dụng, lại vừa không ảnh hưởng đến sức khỏe của người phụ nữ. Tuy nhiên, chính ông Khánh đã từng nhờ một ông bí thư huyện ủy, có bà

vợ cũng là huyện ủy viên biết bài thuốc đó, vận động tích cực để người vợ tiết lộ, nhưng bà ấy nhất mực từ chối. Mà thật lòng, chính ông Khánh cũng không dám chắc là các biện pháp bảo hộ của pháp luật hiện nay có đủ bảo đảm quyền lợi cho họ không...

“Tôi biết rõ lợi ích của mô hình kết hợp giữa nguồn gen bản địa và tri thức bản địa để tạo ra những sản phẩm có ích cho cộng đồng và có thể khai thác thương mại. Nếu mô hình này không được triển khai thực hiện sớm, không chỉ nguồn gen quý ở các địa phương sẽ mai một, mà cả những kinh nghiệm dùng cây/con vật làm thuốc sẽ mất đi khi kinh nghiệm không được ghi chép và người hiểu biết kinh nghiệm này qua đời”- TS Khánh trầm trồ ■

Chuyện cô bán mắm mùa... cá chết

Có lần khách mua mắm của cô về ăn rồi thắc mắc: “Hàng ơi, nhà chị vẫn ăn mắm thương hiệu hiệu X,Y,Z này này... Sao nước mắm của em không vàng, không sánh, không ngon bằng mà em nói nước mắm thật?”. Hàng trả lời: “Dạ, em không biết nước mắm chị ăn là gì nhưng của em thì chắc chắn là mắm thật!”.



MAI HƯƠNG

Đào Thị Hàng đã vào tận nhà dân ở huyện đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi) để tìm hiểu nguồn nguyên liệu cung cấp cho thương hiệu mắm Thuyền Nan.

Ảnh: Tự Trung

Không thanh minh, không đôi co dông dài, thiết tình, thật thà thẳng thắn và có phần quyết liệt, cô lễ tổng hợp những tính cách ấy đã giúp “Hàng mắm ruốc”- biệt danh của cô bạn Đào Thị Hàng - có đủ sức lực, đủ nhẫn nại, đủ niềm tin để nuôi lớn, nối dài tình yêu dành cho món mắm quê hương Quảng Trị của mình. Nhất là trong những ngày biển dường như đang lạnh, đang vắng, đang chết dần này, tình yêu đó một lần nữa bị thử thách!

Tiếng gọi của tình yêu

Cách đây 3 năm, câu chuyện về cô bé du học sinh Úc sẵn sàng từ bỏ cơ

hội nhận học bổng học tiếp lên tiến sĩ, trở về quê nghèo Quảng Trị để đi theo tiếng gọi của tình yêu... mắm, học cách làm mắm, tập tành bán mắm khiến nhiều người lấy làm lạ. Không ít người không tin thứ tình yêu kỳ lạ đó có thể kéo dài, đơm hoa kết trái.

Vậy mà 3 năm sau gặp Hàng giữa những ngày nắng nóng Sài Gòn, hỏi cô đang làm gì thì Hàng cười, vẫn nụ cười nhiều nắng: “Thì em vẫn làm mắm và bán mắm thôi. Đợt nì là đỡ mất tiền rồi, tiền “ngu” ấy chị ạ”. Sau 3 năm, các sản phẩm thuộc thương hiệu Mắm Thuyền Nan của cô đã có mặt trong các cửa hàng thực phẩm sạch trên toàn quốc.

Tranh thủ trước giờ lên lớp dạy tiếng Anh cho bọn trẻ, Hàng ngồi kể: “Làm việc với nông dân coi vậy mà khó lắm. Họ yêu nghề, nhiệt tình, không gian dối nhưng mỗi người làm một kiểu, kinh nghiệm, truyền miệng là chính chứ không có nguyên tắc, công thức gì hết. Đợt gần tết vừa rồi, mắm hư mình phải thu hồi lại toàn bộ, mất gần 40 triệu đồng.

40 triệu đồng là con số gần nhất - tượng trưng cho rủi ro gần nhất. Từ ngày đầu theo nghiệp mắm đến bây giờ, Hàng không nhớ hết những lần thiệt hại

“sức người, sức của” do thiếu kinh nghiệm. Chỉ biết tổng thiệt hại bằng tổng số tiền ky cóp được khi đi làm thêm lúc còn du học bên Úc của Hằng đem về khởi nghiệp.

Chấp nhận làm mắm theo kiểu truyền thống và nói không với tất cả các chất phụ gia, chất bảo quản là chấp nhận cả những rủi ro khi thời tiết thay đổi, quy trình làm mắm có chút xiu trục trặc hay nguyên liệu đầu vào không chuẩn. Chỉ cần một khâu trong cả quy trình bị lệch chuẩn chút xíu là mắm có khả năng bị trở mùi, trở màu khi không đạt độ “chín”. Hằng kể cô phải mất 2 năm để chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn cho khách hiểu, biết cách phân biệt và rộng lòng chấp nhận những rủi ro này.

“Hai năm trời, ngày nào em và các bạn cũng phải nói: nói trực tiếp, nói qua điện thoại, nói qua email để giải thích cho khách”- Hằng nhớ lại. Rất nhiều người hỏi: “Hằng, sao nước mắm của mi không ngọt, thơm, sánh, không có độ đậm cao như nước mắm hiệu khác?”. Thế là Hằng phải bày cho khách từ cách phân biệt đơn giản nhất: Mắm làm từ cá thật, không chất bảo quản, không hóa chất, phụ gia thì mắm đổ ra bàn phải có ruồi đến bu, kiến đến đậu. Hai ký cá mới làm được 1 lít nước mắm. Nước mắm là làm từ muối và cá. Còn nước chấm thì có thêm chất điều vị, chất tạo màu, tạo độ sánh...

Khi khách thắc mắc sâu hơn, cô đem kiến thức về hóa sinh ra giải thích: “Trong bản thân con cá có 70% là nước, 30% còn lại là hợp chất khô, gồm xương, vảy, da, thịt cá. Đạm nước mắm là acid amin phân hủy từ thịt cá nên nó rất khó vượt quá ngưỡng 20g/lít. Do đó, muốn tăng độ đậm nước mắm thì chỉ có cách bổ sung thêm đạm bên ngoài và cô đặc nước mắm. Tuy nhiên, khi dùng nhiệt cô nước mắm lại, tất cả các enzyme trong mắm sẽ vô hiệu hóa khi nhiệt độ 45 độ C. Việc cô nước mắm không chỉ làm vô hiệu hóa enzyme trong nước mắm vốn rất tốt cho tiêu hóa mà nó còn mất đi vitamin và khoáng chất tự nhiên trong nước mắm. Do đó, nếu không có enzyme, thức ăn bạn ăn vào, sao phân hủy được? Nên bạn sẽ mập ú và mắc bệnh”... Cứ rí rả dần dà như thế, khách hàng của Mắm Thuyền Nan đã hiểu và chấp nhận sản phẩm mắm làm theo cách truyền thống. Họ đã không còn phàn nàn, hờn giận khi thỉnh thoảng nhận về một hũ mắm bị trở hay một chai nước mắm đổi màu. Với những sản phẩm bị hư, Hằng sẵn sàng nhận lại.

Đã yêu là không từ bỏ, không hối hận

“Ba năm rồi em không nâng giá bán mắm dù nguyên liệu đầu vào có biến động. Bây giờ em đã bắt đầu có đồng lời rồi, dù không nhiều nhưng em không quan trọng. Em không xác định phải kiếm tiền từ mắm. Vì mắm là tình yêu. Em kiếm tiền chỗ khác - Hằng chia sẻ.

“Chỗ khác” của cô là những lớp tiếng Anh ngắn hạn, dài hạn cho người đi làm, cho các lãnh đạo công ty, cho các bạn trẻ. Hằng dạy ở Sài Gòn, dạy ở Bình Dương, dạy ban ngày, dạy ban đêm đủ cả. Lớp tiếng Anh của Hằng vui nhộn, mới mẻ với những buổi thuyết trình, những buổi sinh hoạt ngoại khóa, những clip nói tiếng Anh tự quay, tự post lên facebook... Mang tiếng là đi dạy để kiếm tiền nuôi mình, nuôi nghề làm mắm nhưng những ai đã học với “chị Hằng” đều cảm thấy cô giáo không dạy chỉ để cốt lấy tiền mà cốt sao cho học viên sớm giỏi tiếng Anh, sớm có chìa khóa để mở cánh cửa ra thế giới tri thức bao la bên ngoài. Hằng gọi lớp học của mình là những lớp “tu học”- đã vào học là không điện thoại, không facebook, không internet và cố gắng thực hành tối đa kỹ năng, đã học là ràng “tu thành chính quả”.

“Đầu tháng 6 mình mở thêm lớp tu học. Các bạn đăng ký đông, có bạn từ tận Hà Nội vào. Đang chưa biết sắp xếp chỗ học thế nào thì nhà bên cạnh sang Mỹ định cư, cho thuê lại nhà. Bọn mình mừng quá, chuyển qua liền trong buổi trưa. Mình chào đón sự kiện ni bằng cách mua máy chiếu về coi phim tiếng Anh. Rồi mình thiết kế phòng xem phim, kéo rèm cửa, tắt đèn, bật loa lên không khác chi phim rạp. Cả nhóm tu học xem phim khí thế. Mình thích rứa”- Hằng hào hứng kể.

Đợt cuối tháng 4 vừa rồi, miền Trung chấn động trước thông tin cá chết hàng loạt. Khách hàng, bạn bè hỏi hỏi dòi mất theo dõi trang web mamthuyennan.com mà lo cho Hằng. Vài ngày sau sự cố, bạn bè thấy Hằng lên facebook viết status giải thích chuyện cá chết có làm mắm được không. Đọc thông tin, nhiều người vẫn còn tạm yên tâm vì cá chết chủ yếu là cá sống ở tầng nước sâu, còn cá làm mắm là cá sống ở tầng mặt. Thế nhưng, chỉ ít ngày sau, đã thấy Hằng lên facebook nhấn mọi người mua mắm, muối trữ dùng trong 2-3 năm. Gọi cho Hằng, cô bảo: “Mọi năm bước vào tháng 6 là bọn em làm một đợt mắm, tháng 8 làm thêm đợt nữa. Nhưng tình hình cá, biển thế này thì đợt tháng 6 phải hủy. Đến tháng 8, nếu thông tin nguyên nhân cá chết được rõ ràng, đảm bảo an toàn thì tụi em mới làm, còn không thì lại chờ đợt tiếp chứ không thể sản xuất trong khi chính mình cũng không biết sản phẩm mình làm ra có an toàn cho sức khỏe hay không chị à”. Tôi hỏi tiếp liệu Hằng có bỏ nghề làm mắm không, cô đáp, chắc nịch: “Ngay từ đầu, em đã xác định làm mắm là để giữ nghề truyền thống của bà con quê mình. Đã yêu là không từ bỏ, không hối hận”.

Sản phẩm của MẮM THUYỀN NAN, tùy chủng loại luôn được cam kết chứng cất, ủ kỹ từ 1-3 năm. Hiện tại, Hằng chấp nhận dừng sản xuất, chỉ bán hàng cũ còn tồn. Trên trang cá nhân, Hằng buồn bã viết: “Khi cái cây cuối cùng bị chặt, con cá cuối cùng bị bắt và dòng sông cuối cùng bị nhiễm độc. Lúc đó chúng ta mới nhận ra rằng tiền không thể đem để ăn”.

Cũng như hàng ngàn, hàng triệu ngư dân và những người sống nhờ vào biển, Hằng vẫn tin và mong sẽ lại có ngày biển quê mình cá bạc đầy khoang ■

Café "tre, trên cao nguyên

Công ty thiết kế: Vo Trong Nghia Architects
KTS chính: Võ Trọng Nghĩa
KTS tham gia: Đậu Nhật Quang
Nhiếp ảnh gia: Hiroyuki Oki
Hoàn thành: 01. 2013
GFA: 551 m²
Địa chỉ: 30 Bạch Đằng, phường Quyết Thắng, TP.Kon Tum



■ KHƯƠNG THỦY

gió và nước"

Kontum Indochine Café (*), thường được gọi là tổ hợp café Đông Dương, café Tre hay café Xanh, là một phần của tổ hợp khách sạn dọc theo sông Dakbla tại thành phố Kon Tum. Đây là món quà “xanh” mà KTS. Võ Trọng Nghĩa gửi gắm dành riêng cho vùng đất cao nguyên bạt ngàn, kết hợp hài hòa nét văn hóa tre và các yếu tố tự nhiên mà vẫn giữ nguyên âm hưởng của lối kiến trúc hiện đại.

Kontum Indochine Café là không gian mở, được bao bọc bởi tre, cây xanh và hồ nước, và “bỏ quên” hoàn toàn sự hiện diện của những bức tường bê tông. Công trình gồm hai cụm: một tòa nhà chính có kết cấu tre với mái lớn phẳng và một nhà bếp phụ trợ. Toàn bộ mái được chống đỡ bởi 15 chiếc “nơm khổng lồ” bằng tre, lấy cảm hứng từ nơm úp cá của người dân Việt. Cấu trúc này cho phép tối đa hóa gió mát thổi vào khu nhà trong suốt mùa hè, mà vẫn có thể chịu được bão lốc thường xuyên xảy ra vào mùa mưa gió của vùng cao nguyên.

Tòa nhà chính hình chữ nhật được bao quanh bởi hồ nước nhân tạo để tối đa hóa không khí mát mẻ do nước hồ đem lại và bóng mát từ mái tre, không gian trong nhà vì thế rất thoáng đãng mà không cần sử dụng điều hòa. Mái nhà được phủ bởi các tấm nhựa sợi thủy tinh và lợp mái vạt tự nhiên phía dưới để chống nóng và nhận được ánh sáng tự nhiên cho các không gian chính của công trình.

Để công trình tre có được độ đẹp bền bỉ theo thời gian, tre được xử lý theo phương pháp truyền thống (ngâm tre trong bùn và hun khói), và sử dụng chi tiết công nghệ thấp (dây buộc mây và đinh tre), phù hợp cho các cấu trúc tre.

Từ quán Café, phóng tầm mắt là toàn cảnh núi sông Dakbla được định hình bằng những vòm tre. Những cụm tre này đã tạo thành biểu tượng đặc biệt cho khu trung tâm thành phố Kontum ■



(*) Top 5 công trình của năm 2014 do tạp chí kiến trúc (ArchDaily (Mỹ) bình chọn và đề cử



Ươm mầm những tư duy xanh

■ CHÂU NHÌ

Nhà trẻ Fuji nằm ở ngoại ô Tokyo, Nhật Bản. Ảnh: inhabitat.com

“Cỗ máy Hortum B” hay còn gọi là quả bóng trồng cây, một sản phẩm sáng tạo của William Victor Camilleri và Danilo Sampaio thuộc trường Kiến trúc Bartlett trong trường ĐH Cao đẳng London (Anh), hiện đang gây sốt cho giới trẻ các thành phố lớn. Hortum B được phát triển từ ý tưởng một khu vườn di động, trong quả bóng chứa 12 module trồng cây, mỗi module trồng một loại cây nhất định, ở giữa là mô-tơ (motor). Các bộ cảm biến gắn vào lồng bao bọc xung quanh cảm nhận điều kiện điện tử sinh hóa phù hợp với từng loại cây để quyết định hướng di chuyển. Nếu điều kiện môi trường không phù hợp, quả bóng to khổng lồ này tự lăn đi cho đến khi tìm được nơi thích hợp với cây trồng.

“Quan tâm” hay “hiểu biết”?

Hortum B là một trong số rất nhiều nỗ lực của các cá nhân và nhóm hoạt động vì môi trường nhằm cải thiện và nâng cao nhận thức cộng đồng về môi trường và những tác động của con người đến môi trường. Đa phần cộng đồng đều nhận thức rõ và cụm từ “môi trường xanh” hay “bảo vệ môi trường”, nhưng dường như vẫn còn thiếu những chất xúc tác để biến tinh thần này thành những chuỗi hoạt động thiết thực. Vậy chất xúc tác ấy là gì? Năm 2010, một khảo



Cỗ máy Hortum B. Ảnh Science Alert, Gizmodo.

sát ở Anh và Mỹ cho thấy: 37% người tiêu dùng cảm thấy “rất quan tâm” về môi trường, nhưng chỉ cảm thấy tự tin là hiểu về các vấn đề đó. Chỉ 22% cảm thấy họ biết làm gì để đóng góp vào việc bảo vệ môi trường(*). Cuộc khảo sát đem đến một bất ngờ vào thời điểm ấy: sự khác biệt quá lớn giữa “sự quan tâm” và “hiểu biết” của cộng đồng về môi trường.

Từ những vườn trẻ xanh...

Năm 2011, ngay sau khi vừa hoàn thành, công trình trường mầm non Fuji Kingdergarten nằm ở ngoại ô Tokyo, Nhật Bản đã gây sốt với thiết kế độc đáo của

nó. Ngôi trường có mái hình oval, được thiết kế như một sân chơi vô tận với rất nhiều cây xanh xen giữa các lớp học. Ở Việt Nam, một nhà trẻ với ý tưởng “xanh” tương tự đã được xây dựng tại Đồng Nai là nhà trẻ Farming Kingdergarten, đã từng được tạp chí Nông thôn Việt giới thiệu trong số tháng 3 - 2016. Phần mái độc đáo của Farming Kingdergarten được tận dụng để trẻ em được tự tay trồng và chăm sóc các luống rau mỗi ngày.

...đến phong trào “xanh” ở nhà trường

Cách trung tâm TP.HCM hơn 30 phút chạy xe, trong khuôn viên khu Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.HCM cơ sở 2 - phường Phước Long B, quận 9 là gần 6 hecta đất đang dần được “xanh hóa”. Đối với gần 300 bạn sinh viên nơi đây, phong trào “mỗi phòng một luống rau” đang được yêu thích hơn cả. Với sự giúp đỡ tận tình của căn tin nhà trường, giờ đây, hơn 20 luống rau “tự sản xuất” của các bạn sinh viên đang được ươm mầm chờ cấy. Hoạt động hiện đang được tính điểm phong trào thi đua giữa các phòng và có phần thưởng hấp dẫn cho những phòng đạt kết quả tốt nhất sau thu hoạch. Mỗi phòng khoảng 10 bạn sinh viên sẽ đảm trách chăm sóc từ khâu cải tạo đất, gieo, cấy và chăm bón đến thu hoạch cho một luống rau. Căn tin nhà trường đảm nhận hỗ trợ hạt giống, phân bón, hướng dẫn chăm sóc và bao mua sản phẩm sau thu hoạch. Đối với nhiều bạn, trải nghiệm làm nông dân, chăm tưới luống rau của mình sau mỗi chiều đi học về rất thú vị bởi đây là lần đầu tiên các bạn thử chọn hạt giống, gieo và chờ cây non nảy mầm. Kết

Sự quan tâm là chưa đủ để tạo nên hành động nếu thiếu đi vốn hiểu biết thật sự. Thật khó để kỳ vọng vào một thế hệ trẻ hay thế hệ tương lai sẽ cố vũ cho phát triển kinh tế xanh (**) thay vì kinh tế nâu (***) mà không để các em thực sự hiểu được hình hài của mẹ thiên nhiên qua những bài học nông nghiệp đầu đời với môi trường, cây cỏ ■

(*) Theo Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR)

(**) Kinh tế xanh (Green Economy) được Chương trình Môi trường Liên Hiệp quốc (UNEP) định nghĩa “là một nền kinh tế hướng tới mục tiêu cải thiện đời sống của con người và tài sản xã hội, đồng thời chú trọng giảm thiểu những hiểm họa môi trường và sự khan hiếm tài nguyên”. Thay vì sử dụng nhiên liệu hóa thạch, nền Kinh tế Xanh sử dụng năng lượng tái tạo và công nghệ carbon thấp, khuyến khích sử dụng nguồn lực và năng lượng hiệu quả hơn.

(***) Kinh tế nâu (Brown Economy) là nền kinh tế dựa trên các nguồn năng lượng hóa thạch, đã gây ra phát thải khí nhà kính, khủng hoảng biến đổi khí hậu, không bảo đảm an ninh năng lượng dẫn đến chiến tranh và xung đột, không bảo đảm an ninh lương thực.

Thêm một địa chỉ rau hữu cơ tại TP.HCM

Từ sau ngày 11/5, các gia đình tại TP.HCM đã có thêm một địa chỉ chuyên cung cấp rau hữu cơ thu hoạch từ các vườn rau của các nông dân Bến Tre mang tên “Cửa hàng Nông dân Việt Tâm”, số 215 Bình Thới, phường 10, quận 11, TP.HCM. Đây là cửa hàng rau thứ hai của Việt Tâm sau cửa hàng đầu tiên đã được mở cách đây 2 năm tại địa chỉ 242/15 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, TP.HCM. Việt Tâm là doanh nghiệp trực tiếp phân phối và bao tiêu những nông sản được sản xuất theo tiêu chuẩn Hữu cơ PGS trong khuôn khổ dự án “Phát triển nông nghiệp Hữu cơ tại Bến Tre của Seed To Table”, dự án tài trợ cho ba nhóm nông dân tại hai huyện Bình Đại và Ba Tri của tỉnh Bến Tre. Mang đến một mô hình mở hoàn toàn mới, khách hàng đến mua rau tại cửa hàng Nông dân Việt Tâm được tìm hiểu tất cả thông tin về nông dân, sản phẩm cũng như quy trình trồng trọt; thậm chí có thể gặp gỡ và trò chuyện với nông dân, những người làm ra thực phẩm mà mình chọn sử dụng.

Hội thảo về Nông nghiệp Organic Việt Nam tại TP.HCM

Ngày 12-5, tại TP. Hồ Chí Minh, Bộ NN&PTNT phối hợp cùng Bộ KH&CN, UBND TP.HCM và các nhà quản trị doanh nghiệp Việt Nam tổ chức hội thảo: “Nhận diện sản phẩm nông nghiệp hữu cơ Việt Nam - xu hướng phát triển và xúc tiến liên kết sản phẩm tiêu thụ”. Bên cạnh ý kiến chung cho rằng nông nghiệp hữu cơ là hướng phát triển bền vững mà nền nông nghiệp Việt Nam cần hướng tới; hội thảo gây chú ý từ nhiều đóng góp thiết thực của đại diện các doanh nghiệp đang dày công dò đường trong lĩnh vực kinh doanh nông nghiệp hữu cơ như: Organic Life, Organik Dalat, Saigon Co.op... Theo các doanh nghiệp, cái khó của nông nghiệp hữu cơ hiện nay là vấn đề thương hiệu, giá thành cao và lòng tin của người tiêu dùng. Tại hội thảo cũng đã diễn ra lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác liên kết cung ứng theo chuỗi sản xuất-phân phối-tiêu thụ giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Đây là hành động cụ thể nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong nước về tài chính cũng như đầu ra cho sản phẩm.

MIẾU ÔNG BẦN QUỲ

Lễ cúng xá sai ty Mai Bá Hương



Miếu Ông Bần Quỳ bây giờ và ngày ấy. Ảnh: Duy Bằng.

"Nghĩa báo Nam thiên, cương thượng thường bồi cao tiết.
Khí hiềm Tây tặc, giang tiền do khởi nợ ba"⁽¹⁾
(Kinh lược sử Phan Thanh Giản)

CAO THỊ HOÀNG ■

Hàng năm, cứ đến ngày 30-11 và 1-12 Âm lịch, dân xã Nhứt Ninh (Tân Trụ, Long An) và thập phương bá tánh - đặc biệt người sống thương hồ - tụ về Miếu ⁽²⁾ Ông Bần Quỳ cúng vái Xá Sai Ty Mai Bá Hương.

Mai Bá Hương, tục gọi Xá Hương có nhiệm vụ vận lương cho quân Chánh thống Cai cơ Nguyễn Cửu Vân đánh nhau với quân Chân Lạp (Ất Dậu 1705). Thuyền lương bị giặc phục kích nơi giáp nước 2 dòng sông Vàm Cỏ Đông và Vàm Cỏ Tây, tại ngã ba Vàm Bao Ngược. Yếu thế và thất thủ, ông ra lệnh đục thuyền và tuần tiết theo thuyền. Tính đến nay, đã 311 năm. Miếu Ông Bần Quỳ được lập từ thế kỷ 18 và là ngôi miếu cổ nhất ở phương Nam. Đúng tên chữ, rằng: "Miếu Thần Tư Nghĩa" với 4 chữ ghi đậm nét: "Hạo Khí Trung Liệt"⁽²⁾. Qua bao biến thiên, lòng người lúc tan khi hợp; kẻ đi mở cõi, người tha phương khấn hoang... Họ coi cái "Miếu Thần Tư Nghĩa" đó, như là sự phù hộ trên bước đường "khai khẩn, khai cơ" của họ và nó tự nhiên trở thành Miếu Ông Bần Quỳ!

Tương truyền, sau cái đêm ông tuần tiết, trời chớp giạt mưa sa, nước sông hợp lưu cuồng nộ và cả rừng bản phía doi đất quỳ xuống nước. Từ đó, bản mọc xa

ngang, rễ bản mặc cho sóng đánh vẫn chồi ngược lên trời như những cây chông bầy rập quân thù. Pháp gọi sông Bao Ngược là Grand Vaico; tiếng Hán gọi Thảo Giang. Miếu Ông Bần Quỳ ngo thẳng ra Vàm Bao Ngược và dân chúng gọi sông Xá Hương.

Thời chiến hay thời bình, chẳng có năm nào dân bỏ lễ cúng ở Miếu Ông Bần Quỳ. Thậm chí, những năm chiến sự khốc liệt, du kích Nhứt Ninh đã lên cúng Miếu ban đêm, cầu đất nước hòa bình, thống nhất. Hồn cốt Việt được nuôi dưỡng một phần từ "đình miếu, chùa miếu" chẳng? ■

⁽¹⁾ Nghĩa báo trời Nam, trên nổng (từ xưa luống) thường bồi tiết cả/ Khí hiềm Tây tặc, trên sông (đến nay hây) còn nổi sóng giạt.

⁽²⁾ Khí sáng do lòng trung liệt tạo thành.

⁽³⁾ Dân trong vùng trước nay thường gọi thờ phụng này là Miếu; một số ít người nơi khác và một đôi bài viết lại gọi là Miếu(?)Thiệt ra, giữa Miếu và Miễu, có khác nhau. Dân gian nói: Đình miếu, chùa miếu! Thường thì, miếu nhỏ hẹp và lập ven đường, ven sông...nơi có người chết oan vì tai nạn... (miếu cô hồn; hoặc miếu ông Địa, ông Tà...). Trái lại, miếu thờ phụng thánh thần, đáng có công cứu người giúp đời, những nhân vật lịch sử...nơi kính cẩn, tôn nghiêm, được xây dựng đường hoàng do khách hành hương, bá tánh đóng góp. Và, mọi người tin miếu hiển linh, nên: "Miếu linh chẳng dám đứng gần/ Đúng xa xin vái thánh thần chứng tri"(ca dao).

Hoa sim đã bắt đầu bung nở tím ngát dưới rặng Trường Sơn, gợi nhớ ngày xưa, từ cái quả tím đất tím trời đỏ mà lũ trẻ ở xóm làng nghèo khó chúng tôi được học hành. Hồi đó, nhà ở xa tít dưới làng, tôi vẫn đạp xe vô nhà cậu trên góc núi ở cả tuần đi hái sim đưa ra chợ Mỹ Đức bán kiếm ít tiền mua mấy cuốn sách giáo khoa. Bao mùa nhờ trái sim mà có khi được tấm áo, có khi được bộ sách, có khi đủ vở để học, có khi mua được cả bút mực dự trữ. Cũng bao mùa lên đến bến dọc sông Long Đại mà hái không hết cánh đồng sim bắt tận nhuộm tím cả đất trời thuở khó nghèo.

Ấm ảnh về cái màu tím của trái sim, nó có cái chi đó buồn buồn, bằng lăng, ít nói, ít thưa, cứ ra hoa, rồi đơm trái cho lũ trẻ nghèo quê tôi được nếm nếm, được vui vẻ thu lượm, được hưởng lộc đi bán dọc đường sắt hay phiên chợ quê mùa. Mỗi lon sim thuở đó cũng chỉ ít tiền lẻ, nhưng nghĩ trái sim lại thương tụi học trò mà chẳng cần hỏi đòi đền đáp. Có khi nhà cửa túng thiếu gạo cơm, cũng chạy ào lên núi trong mùa sim chín, rồi nhờ sim có bữa cơm trắng.

Nhưng nhớ nhất là chuyện tình bên đồi sim mà có đi đâu về đâu cũng không thể quên. Đó là mối tình đẹp mộng mị của chị Hảo và anh cu Hoàn trong đồi sim bát ngát. Chị Hảo thường dẫn đám em út nhỏ thó như tôi lên núi hái sim. Chị với anh cu Hoàn hay đóng cặp đôi yêu nhau. Bọn nhỏ bẻ những hoa sim tím ngắt cho chị cài đầu. Anh cu Hoàn bện hết những cành sim lại thành mũ, rồi hai người đóng lời thề non hẹn biển. Mấy mùa sim theo chị cũng biết anh cu Hoàn yêu chị Hảo.

Rồi một bữa hái sim, lũ trẻ lít nhít khệ nệ vác từng bao to sim tím, cười vang cả góc rừng. Anh cu Hoàn đến tuổi chín, ngoắt bọn trẻ lại nói, tụi bay cho anh mỗi đứa một cái mũ cối sim để anh làm quà cưới chị Hảo nghe. Anh cu Hoàn nhà nghèo, yêu chị Hảo mà không dám qua nhà, còn chị Hảo biết, nhưng bị gia đình can ngăn. Bao chàng trai trong làng hay làng bên rồi xã bên đánh tiếng, bởi chị đẹp, nét na và đảm đang từ nhỏ. Anh cu Hoàn hiền lành, cười duyên, cả bọn trẻ chần trầu bảo không cho một mũ cối sim mà cho cả bao lác sim để anh cưới chị Hảo của tụi em, không cho ai cưới chị Hảo ngoài anh cu Hoàn.

Cả bọn con nít chuẩn bị bữa tiệc sim rồi cầm tay dắt chị Hảo băng qua những hàng sim tím. Chị đang nhỏ cổ, không biết gì, nhưng quý tụi nhỏ mà chạy theo tiếng cười giữa đồi sim quê nhà. Chị Hảo là con gái quê, cực khổ nhưng nết na, đẹp mộc mạc. Nghe anh cu Hoàn ngỏ lời chân thành giữa tứ bề sim tím, má chị ửng lên như quả sim chín mọng. Bọn trẻ cứ thế cười vui hòa điệu vỗ tay. Chúng tôi nói vang anh cu Hoàn lấy chị Hảo, sim làm quà cưới... Chị Hảo nhận quà cưới là cả một bữa tiệc sim chín. Hoa cài tóc là những bông sim nở muện kết thành cái khung đội đầu rất đẹp. Bọn trẻ cứ thế tay không vốc sim ra mũ tung lên trời cho nó rơi như pháo bông. Chị Hảo, anh cu Hoàn cười vui trong hạnh phúc. Cả hai đều nghèo nhưng tình yêu giữa mùa sim của họ thì thật tình tứ, lãng mạn.

Rồi một hôm có anh chàng ở cuối làng đến dặm ngõ, chị Hảo đã khước từ. Chị giữ lời thề thủy chung với anh cu Hoàn. Quê hương gọi người nhập ngũ, anh cu Hoàn từ biệt người yêu lên đường làm nhiệm vụ. Trước khi đi, hai người kéo bọn trẻ lên đồi hoa sim trước rẫy nhà đọc cho nhau nghe Màu tím hoa sim của nhà thơ Hữu Loan rồi hôm sau lên đường. Đó là mùa sim chỉ còn lại lũ trẻ cùng chị Hảo. Tiễn anh lên đường, anh đưa cái chai lên với cái ý “chờ ai?”, chị Hảo tung quả chanh lên như khẳng định “chờ anh”. Thế là họ yên tâm thủy chung đợi nhau. Anh cu Hoàn đi được hai năm thì có giấy báo tử hy sinh tại biên giới phía Bắc. Chị Hảo nghe mà ngắt giữa mùa sim chín mới. Cái đám cưới thôn quê, mộng đẹp của chị đã không thành.

Chị ở thế không lấy bất cứ ai, khước từ mọi lời dặm hỏi. Chị để tang anh cu Hoàn đúng ba năm. Hết tang anh, bỗng nhiên chị trở bệnh điên, người làng nói bởi chị quá yêu anh cu Hoàn. Một tối của mùa sim chín, chị Hảo gieo mình dưới dòng sông từng cho chị bao nụ cười với anh cu Hoàn và bọn trẻ hái sim. Chị đi, để lại tờ giấy viết bằng mực tím. Chị tin sẽ gặp lại người yêu ở thế giới bên kia. Còn lũ trẻ thì tiếc ngẩn ngơ không còn lại những mùa sim xưa.

Nay trở lại đồi sim bên dòng Long Đại, nhớ vô biên tiếng cười tụi trẻ bên hai người từng yêu nhau. Sim vẫn tím trời sông nước, mà người đi đi mãi không về. Tụi trẻ nhỏ lứa mới chỉ được nghe kể chuyện tình trên đồi sim bên dòng sông quê mà không được sống trong không khí đó. Chúng hồn nhiên cười khanh khách. Sim vẫn chín mọng tím cả đồi quê... ■

Chuyện tình bên đồi sim

■ CU LÀNG CÁT



1.

Nói không sợ mắc cỡ, hồi chun ứt chun ráo lên khai hoang vỡ đất ở cái gò Châu Mai thuộc loại "bom mìn còn sót lại" tui ớn lạnh. Nhiều lần dòm bỏ đi nhưng rồi, không biết mắc ông bà ông vải gì, đi không đành! Chú Minh kể chuyện cũ. Lẽ ra, giờ này trời đã mưa, kinh Cái Cỏ xâm xấp nước mí ruộng. Vụ Hè -Thu xuống giống! Năm nay thì không, trời nắng như đổ lửa, đồng khô hồ. Mặn lắm le xâm nhập...Người ngoài cuộc dăm lo, người trong cuộc mặt mày tỉnh rụi(?). Điều gì mần họ tỉnh rụi?

*

Trời ngã chiều, nắng bớt gay gắt!

Năm Tâm bồi hồi nhớ thời khói lửa trên mảnh đất Kiến Tường lửa khói này! Gò Châu Mai là vùng đất chết theo nghĩa đen và bóng. Ngày đó, một bóng người hiếm hoi, nói

chi một mái chòi! Năm Tâm nói: "Đất này, trong sách địa lý thuộc địa, Pháp gọi Plaine des Jones (Đồng cỏ lác). Người mình, gọi Đồng Tháp Mười".

- Như vậy, vùng đất gò Châu Mai nằm trọn lớn trong 300 ngàn héc-ta Đồng Tháp Mười tỉnh Long An? Bảy Nghè, bạn chú Minh hỏi.

Năm Tâm chiêu ngum trà, dẫn giải: "Tron Đồng Tháp Mười diện tích tròm tròm 700 ngàn héc-ta, phần Long An diện tích nhiều nhất. Nguyên thủy nó được phù sa sông Cửu Long bồi đắp hàng thế kỷ cho cái vịnh mệnh mỏng thành khu vực đất liền. Đồng bát ngát gắn với cái bát ngát dữ dằn của thiên nhiên. Trời đất sáu tháng nước nổi, sáu tháng khô cháy. Người sáu tháng đi tay, sáu tháng đi chun...Cái đó, nói thiệt chẳng ma nào sợ!" Bảy Nghè hỏi: "Vậ, cái gì mần người đi khai hoang sợ, ông Năm?"

Năm Tâm môi thuốc, nhả khói:

- Cái sợ nhứt là phèn! Nó là kẻ thù của sự sống đối với người, đối với động thực vật...Phèn xanh hơn mắt mèo, đỏ chẳng thua nước cau. Thiên hạ lác đầu khi gặp phải "lùng phèn"! Đụng phải thứ phèn như ở bưng Sáu Hì thì biết.

Chú Minh sọt vô: "Ông Năm nói đúng với cái đúng hồi trước. Nông dân bây giờ, biết cách trị phèn; phèn sợ người chớ người chẳng sợ phèn. Kiếm cục đất phèn mần lúa gần ngày không ra. Đất phèn hồi trước, giờ để mỗi công gần tấn lúa chớ chẳng chơi!"

Bảy Nghè nói tọc móng heo:

- Tìm một người mần ruộng "dốt đặc cán mai" như xưa khó hơn há miệng cho sung rụng.

Tôi tưởng Năm Tâm giận nhưng, không! Trái lại, Năm Tâm thắm ý vỗ đùi, cười ngất!

2.

Tiếp chuyện với những người gọi là, "bạn ruộng" của chú Minh, tôi ngỡ ngàng vì mấy người anh em này dường như đã mất dần cái chất gọi là "ruộng"! Họ tiếp cận truyền thông thế giới và trong nước; họ giải trí đủ thứ giải trí trên các trang mạng qua internet... Cách ăn mặc, ngôn ngữ, tính toán

■ TRẦN BẢO ĐỊNH

Những vụ sen xen canh lúa trên vùng Đồng Tháp Mười ngày nay.
Ảnh: Hạnh Duy.

Gò Châu Mai

Ngày trở lại

mần ăn trên thửa ruộng xa dần cách sử dụng theo lối mòn của ông bà truyền lại. Họ chủ động đưa khoa học kỹ thuật và từng bước công nghiệp hóa ruộng đồng: Từ khâu gieo hạt, chăm sóc, bón phân...tới gặt đập! Ngày mùa thu hoạch lúa, đổ ai đến miệt Gò Châu Mai tìm ra được bàn tay người cấy lúa. Việc đó, đã có máy liên hợp gặt đập mần thay người!

Mấy năm trở lại đây thôi, nếp sống và cuộc sống của người dân nông thôn thuộc "vùng sâu vùng xa" miệt biên giới Long An thay đổi chóng mặt. Tôi nhớ ngày nào, từ Tân An muốn đến Mộc Hóa mất trôm trôm một ngày đường, bằng 2 ngã: Đường sông Vàm Cỏ Tây, đi tàu đồ Thống Nhất, khởi hành tại bến Tân An. Đường bộ, xe vòng qua đất Cai Lậy và xuống tấp-ráng chạy trên kinh 12 về Mộc Hóa. Ngủ lại thị trấn, hôm sau kịp con nước đi Vĩnh Hưng để lên Gò Châu Mai. Nay thì không, đường trải nhựa, xe chạy một mạch từ Thành phố Tân An đến Gò Châu Mai chưa tới ba tiếng đồng hồ!

Nội việc họ xài nước sạch thay nước kinh lóng phèn cũng đáng "đồng tiền bát gạo". Nói chi đến việc thay đổi tập quán canh tác lúa có từ thời "cổ hỉ cổ lai"; bỏ giống lúa chạy nước năng suất thấp và bắp bênh, trồng lúa ngắn ngày năng suất cao, ăn chắc... đã là mần cuộc cách mạng xanh "vô tiền khoáng hậu" rồi! Người trẻ đương sống trên mảnh đất ông cha từng trồng cây lúa chạy nước, chưa chắc đã biết cây lúa làm sao "chạy nước"? Giờ kể lại cho người trẻ nghe, khác chi kể chuyện cổ tích.

3.

Điều tôi muốn biết: Tại sao, mọi người mần ruộng ở đây mặt mày tỉnh bơ trước đại hạn và mận thế kỷ? Việc đó, tôi dần dần hiểu ra khi họ đưa tôi đi bằng xe máy chạy dọc kinh Tân Thành-Lò Gạch, kinh Long

Khốt nối kinh Cái Cỏ qua sông Sở Hạ lấy nối sông Tiền... Mận chưa với tới và uy hiếp, nước vẫn ngọt dẫu mực nước không cao như hằng năm cùng thời kỳ. Họ hợp sức cũng có thể gọi hợp tác, đắp chặn các con rạch để trữ nguồn nước ngọt phục vụ sản xuất lúa Hè Thu.

Chú Minh cười hề hề, nói:

- Xưa nay, "nhân định thắng thiên cũng nhiều"! Vấn đề là, tính trước mần trước "tiền hạ thủ vi cường" chớ, để nước tới háng mới nhảy chỉ vượt nhót đuôi lươn, rồi la sảng. Thiệt ra, vì quyền lợi thiết thân nên tui nầy "tự cứu trước khi trời cứu!".

Bảy Nghè chêm vô:

- Mười bữa nữa, tui tui hề nhau xuống giống. Hôm qua, tui điện thoại hỏi thăm mấy thằng bạn ở Hậu Thạnh, Nhơn Ninh, Tân Ninh...tui nó đã xuống giống rồi.

Năm Tâm có vẻ đắn đo:

- Nếu mận tràn tới, thì sao?

- Nói vậy, chớ dẫu phải ngày một ngày hai nó tới, ông Năm! Nó dẫn xác tới vùng đất nầy thì lúa chắc cũng đã trở đồng đồng. Cháu hỏi thiệt, hồi ông Năm đi kháng chiến ở bưng, gặp cảnh nước phèn mần sao ông sống?

Bảy Nghè tình thiệt, hỏi thiệt. Năm Tâm rất vui.

- Nể đó, tui qua dùng lực bình hút và lọc nước phèn. Tuyệt vời, thiệt! Có lẽ, trời sinh mọi sự vật trên đời, chẳng có chuyện vô tích sự!

Chú Minh cười híp mắt giữa cái nắng trưa nóng long thần.

- Thì ông Năm thấy đó, bà con nông dân ở đây trữ lực bình bình thiên là để rửa mận nếu nó dám vác cái mặt tới!

Ngồi phía sau xe máy, tôi hỏi Bảy Nghè có biết gì về chương trình xây dựng Nông thôn mới?Bảy nói biết nhưng, trên có vận, dưới chưa động. Tôi hỏi tại sao? Bảy nói:

- Mấy chục năm nay, biết

bao phong trào "đầu voi đuôi chuột", "đánh trống bỏ dùi"...dân đâm ra nhào. Nhà nước mới nói, chưa mần... đã lo nông dân ỷ lại. Cái đó, mới thiệt kỳ! Chẳng lẽ, nông dân mình hồi chiến tranh ỷ lại cách mạng? Ở đời, mần việc nhỏ cũng phải rõ ràng, minh bạch; đằng nầy, cả cái chương trình Nông thôn mới thuộc hàng quốc sách mà, tiêu chí chưa cụ thể, đầu óc chưa thông, dẫu mang bi-đồng cũng nặng. Và nếu, ngành nông nghiệp & phát triển nông thôn "đơn thương độc mã"thì dù có tâm huyết tới đâu, tiền muôn bạc biển tới đâu... cũng coi như "ầu ơ... ví dẫu!".

Tôi đột nhiên, hỏi:

- Theo chú em thì sao?

Xe chạy đang ngon trớn, nhảy tưng qua ổ gà... Bảy Nghè nín thinh!

*

Ở nông thôn bây giờ, đường đất xuyên qua xóm ấp đã bê-tông hóa. Mọi sinh hoạt đang tiến gần tiện nghi của thành thị. Có điều ít ai nghĩ đến, tiện nghi sinh hoạt càng cao thì, cái hào sảng, chơn chất càng xuống. Tất nhiên, trong cái được sẽ có cái mất; điều quan trọng đừng để xảy ra cái không đáng mất lại phải mất!

Chính họ chớ không ai khác, biết giữ cái cần giữ và biết để mất cái cần mất. Nông thôn ngày một sáng sủa, sự hiểu biết về vật nuôi cây trồng, về bảo vệ động thực vật... so với trước đây, họ hoàn toàn hơn hẳn. Dân Gò Châu Mai đi mần ruộng bằng xe máy, sử dụng điện thoại cầm tay ghi hình ảnh sâu rầy...gắn kết với tổ kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật huyện. Cái khó căn bản đối với họ: Cây con giống thích hợp với sự biến đổi khí hậu, điều mà họ không mần được. Đầu ra và giá cả nông sản hàng hóa bắp bênh. Cuộc sống dẫu được nâng lên nhưng thiếu bền vững và chất lượng sống còn kém.

Trên đường về, Năm Tâm nói với tôi:

- Dẫu còn bao điều trắc trở, có khi nghịch lý nhưng, người nông dân Đồng Tháp Mười đã quen chuyển "trắc" thành không "trở". Biến "nghịch"thành "thuận" cái lý trời để thích nghi cuộc sống. Và, một ngày không xa, tôi tin "Nông thôn đáng sống"chớ không hẳn là thị thành!

Khi xe chạy qua cánh đồng lúa hè thu đương nhú lá xanh rì, ngó tít mắt tới viên mí chun trời. Bất giác, tôi mỉm cười và thốt lên:

- Hạn và mận không ngăn được cánh đồng lúa Gò Châu Mai đẹp như thì con gái ở quê tôi! ■



Bánh đa **Dĩnh Kế**

Dĩnh Kế là một xã thuộc thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang nằm dọc theo Quốc lộ 1A, tuyến Hà Nội-Lạng Sơn, một làng nghề nổi tiếng với đặc sản là chiếc bánh đa.

■ TRỊNH HIỆP

Bánh đa Kế là một món ăn bình dị, dân dã nhưng chứa đựng trong đó bao hương vị, đậm đà chất quê Bắc Giang. Những chiếc bánh đa với hình yên ngựa vàng bóng, vị bùi, thơm mùi lạc, gừng, khoai lang... đã trở thành món quà không thể thiếu đối với du khách thường đến thăm hoặc chỉ ghé qua Bắc Giang một lần. Xã Dĩnh Kế, xưa kia vốn có tên là Phượng Nhỡn thuộc phủ Lạng Thương - Trấn Kinh Bắc. Một mảnh đất giàu truyền thống văn hoá, cách mạng, quê hương của vị trạng nguyên tài, đức Giáp Hải (1515-1585). Đặc biệt, vùng đất này đã khai sinh ra nghề làm bánh đa độc đáo, gia truyền hàng trăm năm nay.

Dĩnh Kế có 12 thôn: thôn Chợ, Sau, Tiêu... với hàng trăm mái nhà nằm san sát và biết bao người thợ đang nhanh tay xay bột, tráng, quạt bánh tạo những chiếc bánh đa cho mọi người thưởng thức.

Ban đầu chiếc bánh đa làm từ nguyên liệu chính là sắn (củ mì). Nhưng trong quá trình làm thì người dân nơi đây thấy rằng sắn là nguyên liệu khó làm vì nó rất dính, bắt bụi và côn trùng, không đảm bảo vệ sinh, chất lượng chiếc bánh không cao nên họ tìm cách cải tiến, thay thế bằng gạo tẻ. Từ đó, chất lượng chiếc bánh được nâng lên rõ rệt. Để làm nên những chiếc bánh thơm ngon, béo giòn, vị bùi thì phải trải qua nhiều công đoạn. Chọn gạo tẻ ngon, không dính, đem ngâm khoảng 12-13 tiếng, sau đó xay thành bột, phải xay hai lần để bột được kĩ, nhuyễn, mịn, sờ tay vào bột phải mát, lọc hết bụi bẩn.



Bánh đa gia truyền Dĩnh Kế.

Lạc (đậu phộng) đem thái thủ công từng hạt thành những lát thật mỏng, khoai lang thái thành sợi dài 5-7cm. Anh Cự ở thôn Chợ chia sẻ: “Khâu quan trọng là tráng bánh, đòi hỏi kỹ thuật đặc biệt khéo léo của người thợ mà không phải ai cũng làm được, tráng nhẹ tay, bánh phẳng, đều phụ gia, đường kính khoảng 40cm”. Bánh tráng xong được đem phơi hai lần cho khô kiệt. Và khâu cuối cùng là quạt để tạo dáng cho bánh. Người thợ Dĩnh Kế quạt bánh thủ công bằng than hoa nên chiếc bánh nở đều, dày dặn. Bánh đa Kế nhìn thật giản dị với hình yên ngựa nhưng ăn lại rất giòn, ngon có vị thơm, béo, bùi của vùng lạc, khoai lang, xốp nở phồng to của những chiếc bóng trên bề mặt.

Bánh đa Kế đã trở thành một đặc sản, một món ăn dân dã, bình dị nổi tiếng trong và ngoài nước. Du khách đến đây không chỉ được thưởng thức vị ngon của bánh đa ngay nơi làm ra, mà còn được thăm đền Dĩnh Kế (còn gọi là Nghè Cỗ). Đây là một công trình kiến trúc cổ với kỹ thuật chạm khắc đẹp và tinh xảo, tài nghệ. Đền thờ Cao Sơn, Quý Minh đại vương - hai vị tướng của Hùng Vương phò vua giúp nước. Đồng thời là nơi đặt bia Phụng Nhỡn, Bảo Lộc, trong đó có Trạng nguyên Giáp Hải (còn gọi là Trạng Kế). Đặc biệt, nếu du khách đến vào mùa xuân thì có thể tham gia lễ hội chùa Dĩnh Kế vào ngày mồng 4 tháng Giêng, đó là sinh hoạt Phật giáo lớn của tăng ni, Phật tử, các tín đồ cùng khách địa phương ■

Học bổng nông nghiệp ngắn hạn

Đại sứ quán Israel mời các ứng viên đăng ký tham gia học bổng các khóa học nông nghiệp ngắn hạn của Bộ Ngoại giao Israel.

1. Khóa học “Thâm canh thủy sản” (Intensive Aquaculture Production)

Thời gian học: 12 - 29/9/2016.

Chi tiết: Tham khảo nongthonviet.com.

vn> Xã hội> Giáo dục

2. Khóa học về ‘An toàn thực phẩm và các công nghệ trong giai đoạn thay đổi toàn cầu’ (Feeding the future: Food safety and technology in times of global change)

Thời gian học: 05 - 29/9/2016.; Hạn nộp hồ sơ: 03/7/2016

Chi tiết: Tham khảo nongthonviet.com.

vn> Xã hội> Giáo dục

Chương trình chỉ dành cho những bạn đã có kinh nghiệm làm trong nông nghiệp ít nhất 3 năm trở lên, có bằng đại học chuyên ngành nông nghiệp, học bổng không bao gồm vé máy bay.

Thông tin thêm, vui lòng liên hệ mashav@hanoi.mfa.gov.il

Triển lãm thủy sản Vietfish 2016

Thời gian: Từ 3/8/2016 - 5/8/2016, tại Trung tâm hội chợ triển lãm Sài Gòn (SECC), Q7, TP HCM

Sự kiện thường niên của ngành thủy sản - Vietfish 2016 năm nay sẽ diễn ra trong 3 ngày từ 3 - 5/8/2016 tại Trung tâm hội chợ triển lãm Sài Gòn (SECC). Là một trong những hội chợ chuyên ngành thủy sản lớn nhất Đông Nam Á, Hội chợ Triển lãm Quốc tế Thủy sản Việt Nam - Vietfish 2016 dự kiến sẽ có 260 đơn vị tham gia triển lãm, với trên 300 gian hàng của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế và thu hút trên 16.000 lượt khách tham quan, mua sắm, giao dịch và ký kết hợp đồng. Hội chợ VIETFISH 2016 tạo cầu nối giữa các doanh nghiệp trong nước và quốc tế trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và xuất khẩu thủy-hải sản. Tại triển lãm, khách tham quan có thể dễ dàng tìm kiếm những mặt hàng thủy hải sản và thành phẩm chế biến; thiết bị và kỹ thuật chế biến thủy sản; thiết bị và kỹ thuật đông lạnh, bảo quản lạnh.

Những rừng tre quê.
Ảnh: Cẩm Trinh.

Những rừng tre hiền hòa

■ HƯƠNG GIANG

Ẩn mình giữa một không gian yên bình rợp bóng tre trúc của cố đô Huế, “Mái ấm của những rừng tre hiền hòa” là cả trời yêu thương hạnh phúc dành cho những đứa trẻ không may sinh ra bị khiếm khuyết.

Từ tình yêu xứ sở

Ở đó, các em được chỉ dẫn thêu thùa, được tự do nấu nướng những món ăn hàng ngày, và còn được học cách tạo ra những bức tranh sơn mài sinh động. Ở đó có cả một khu vườn ươm sinh học luôn xanh tươi, do chính tay các em cuốc đất, bắt sâu, trồng trọt rau củ sạch để nấu những bữa ăn thơm lừng. Rồi từ khu vườn hoa trái đó, ý tưởng về một xưởng mút ngọt ngào và những viên kem mát lạnh thành hình.

Tịnh Trúc Gia - “Mái ấm của những rừng tre hiền hòa” - tên gọi mộc mạc đậm nét Việt là kết tinh từ tình yêu quê hương xứ sở của đôi vợ chồng Tiến sĩ Hà Vinh Thọ và Lisi Hà Vinh. Cha người Việt, mẹ người Pháp, Tiến sĩ Hà Vinh Thọ sinh ra ở Kinh đô ánh

sáng - Paris hoa lệ, học và làm việc tại Thụy Sĩ, nhưng trái tim ông luôn dành phần trân trọng đối với quê cha, đất Việt. Ông gặp Lisi nơi thành Vienna nước Áo, khi họ còn là những đứa trẻ. Theo thời gian, tình yêu chớm nở, họ thành chồng vợ và chia sẻ với nhau cái tâm thiện nguyện. Gia đình ông bà sống dưới một mái nhà với 7 thanh thiếu niên khuyết tật trong cộng đồng Camphill Perceval ở Thụy Sĩ (Camphill là một phong trào ý nghĩa sau Thế chiến thứ hai nhằm giúp đỡ những người khuyết tật hòa nhập cộng đồng, thông qua các hoạt động giáo dục chuyên biệt và chăm sóc y tế - NV).



Ông Hà Vĩnh Thọ nguyên là trưởng phòng đào tạo của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế (ICRC), từng quản lý mái ấm khuyết tật, lãnh đạo chương trình đào tạo giáo viên chuyên biệt tại Thụy Sĩ, nên năm 1983, khi về thăm Việt Nam, nhìn thấy những nỗi đau mà chiến tranh để lại, ông đã cùng vợ thành lập Hiệp hội Eurasia - Hiệp hội cho Sự phát triển Giáo dục trị liệu tại Việt Nam, nhằm giúp đỡ những người kém may mắn.

Ra đời ngày 6/12/1989 ở SAINT-PREX, Thụy Sĩ, ban đầu Hiệp hội Eurasia hỗ trợ các dự án đang diễn ra ở Việt Nam như xây dựng nhà bếp, mua tặng vật phẩm. Năm 1991, lần đầu tiên, Lisi đến Việt Nam. Vốn là một nhà nghệ thuật - trị liệu, một giáo viên chuyên biệt và là chuyên viên đào tạo hơn 20 năm tại Fondation Perceval (Thụy Sĩ), bà đã nhận thấy nhu cầu cấp bách về việc đào tạo đội ngũ giáo viên có chuyên môn để hướng dẫn người bị khiếm khuyết về trí tuệ tại Việt Nam. Những buổi học đầu tiên của chương trình đào tạo được thực hiện vào năm 1998 tại trường mầm non dành cho trẻ em khuyết tật Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh. Kể từ đó, Hiệp hội Eurasia đã đứng ra tổ chức nhiều khóa học ở Việt Nam, trong đó có khóa học kéo dài 1 năm tại Đại học Huế, đưa 7 sinh viên Việt Nam sang Thụy Sĩ du học 4 năm, rồi trở về chung tay hướng dẫn người kém may mắn. Từ năm 1999, Hiệp hội Eurasia đã hợp tác với nhiều tổ chức và cá nhân xây dựng 7 ngôi trường cho trẻ em bị khiếm khuyết về trí tuệ, các lớp dạy nghề và một viện dưỡng lão, và nhiều khóa đào tạo chuyên môn.

Năm 2009, Tịnh Trúc Gia ra đời, với mục tiêu trở thành trung tâm đào tạo nghề và vườn sinh học năng động, giúp người khuyết tật hòa nhập xã hội. Nhiều xưởng làm việc được xây dựng: xưởng sơn mài, nơi các bức tranh độc đáo đầy màu sắc thành hình; xưởng chế biến thức ăn thơm lừng mùi mít và các loại nước trái cây mà nguyên liệu lấy từ chính khu vườn sinh học

năng động. Từ năm 2012, Tịnh Trúc Gia tham gia phong trào Camphill, thường xuyên đón tình nguyện viên nước ngoài đến thăm, hướng dẫn các học viên khám phá sự đa dạng văn hóa và con người Việt Nam cũng như bạn bè thế giới.

Suốt 10 năm nay, ông bà đi về như con thoi giữa Việt Nam và Thụy Sĩ. Bên cạnh công việc của Hiệp hội, Lisi còn tham gia những hoạt động vì hòa bình và vì phụ nữ như “Global Peace Initiative of Women”. Trong khi đó, Tiến sĩ Hà Vĩnh Thọ trở thành Giám đốc Chương trình Tổng Hạnh phúc Quốc gia Bhutan (Gross National Happiness center Bhutan -GNH), đồng thời là giáo sư hợp tác giảng dạy tại Trường đại học UCL ở Bỉ và Đại học Geneva ở Thụy Sĩ.

Hạnh phúc là ngay bây giờ

Văn phòng “Phát hiện và can thiệp sớm” đã hiện diện tại TP.Hồ Chí Minh và Huế, nhằm giúp đỡ các bậc phụ huynh chăm sóc con cái có vấn đề về phát triển. Năm 2015, Hiệp hội Eurasia tiếp tục mở trường mầm non chuyên biệt, theo phương pháp giáo dục Waldorf. Nơi này nhấn mạnh vai trò của trí tưởng tượng, sáng tạo, dịu dặt trẻ thơ từ thuở ban đầu, giúp trẻ phát triển suy nghĩ trong môi trường giáo dục đầy tình yêu thương giữa thiên nhiên rộng lớn. Hình ảnh các em nhỏ khuyết tật xúng xính tà áo dài thướt tha, lác lác chiếc nón lá tinh khôi trong những điệu múa, lời ca vào các lễ hội với khuôn mặt rạng ngời bừng sáng đã khẳng định làn gió hạnh phúc đang thổi về đây. Những buổi nói chuyện của Tiến sĩ Hà Vĩnh Thọ gần đây về triết lý hạnh phúc tại Trung tâm Rừng gọi Cát Tiên, hay ở Đại học Hoa Sen, trên Toa tàu kể chuyện, rồi những ngôi trường quốc tế ở quận 2 ... đã thu hút sự quan tâm của những người trẻ tuổi, nhân lên rất nhiều yêu thương khi mọi người cùng chung tay đóng góp cho Mái ấm của những rừng tre hiền hòa.

38 năm chung sống bên nhau, họ vẫn hạnh phúc như thuở ban đầu, chia sẻ mọi điều buồn vui và đem yêu thương đến muôn nơi. Lisi rất thích đi dạo giữa thiên nhiên. Vào mỗi mùa hè, đôi vợ chồng ấy thường tổ chức những buổi thiền tập ở Chandolin, trên dãy núi Alpes, Thụy Sĩ. Ở đó, họ sẽ kể về Bhutan, thước đo hạnh phúc, và triu mến nhắc về mái nhà Tịnh Trúc Gia, nơi những đứa trẻ luôn mong ngóng đôi vợ chồng hiền hậu đã giúp chúng can đảm đối diện số phận ■



Anh Đỗ Trần Anh bên các thiết bị quản lý.

“Giải pháp của chúng tôi sẽ giúp bà con nông dân nắm rõ thông số môi trường đầy đủ phục vụ cho việc xử lý ao nuôi, có thông tin chính xác chọn để chọn nguồn nước, có cơ sở dữ liệu theo thời gian để giúp các nhà khoa học nghiên cứu áp dụng các biện pháp tốt nhất cho cách nuôi. Đảm bảo chất lượng đầu ra sản phẩm đạt các chỉ tiêu về dư lượng hoặc hóa chất theo yêu cầu quốc tế” - Đỗ Trần Anh

■ HÂN MINH

Quản lý ao cá, đầm tôm bằng điện thoại

Với một phần mềm cài đặt sẵn trên điện thoại thông minh (smartphone), người nông dân chỉ cần có kết nối mạng là có thể biết chính xác tình hình môi trường đang diễn ra tại ao cá, đầm tôm của mình, bất kể họ đang ở đâu, bất kể ngày hay đêm.

Đó là tính năng chính của giải pháp hệ thống mạng giám sát môi trường nông nghiệp và ngư nghiệp (AEVisor) của Công ty Farmtech (Nha Trang). Giải pháp vừa được trao danh hiệu Sao Khuê 2016 dành cho các sản phẩm dịch vụ xuất sắc, uy tín hàng đầu của ngành công nghiệp phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) Việt Nam.

Ngôi nhà điều hành ao nuôi

Giới thiệu về giải pháp AEVisor, ông Đỗ Trần Anh, Giám đốc điều hành Công ty Farmtech, cho biết các thông số về môi trường sẽ được đo liên tục bằng các cảm biến gắn trực tiếp tại ao cá, đầm tôm. Dữ liệu môi trường xuất phát từ các cảm biến được phân tích và tiền xử lý tại điểm nhận tín hiệu cảm biến. Sau khi phân tích bởi điểm nhận tín hiệu cảm biến, dữ liệu dùng các phương thức truyền thông tùy theo điều kiện địa lý và khoảng cách tới bộ thu thập dữ liệu (các phương thức hệ thống đang dùng: Wifi, Wifi Mesh, Xbee Radio, Lora Radio, Wifi Scan, Bluetooth, 3G). Tại đây, phần mềm sẽ lưu dữ liệu vào cơ sở dữ liệu tại bộ thu thập và lưu dữ liệu về máy chủ dữ

liệu (điện toán đám mây) do Farmtech xây dựng và quản lý. Người dùng thông qua phần mềm tiện ích cài trên smartphone, máy tính bảng, máy tính... để xem phân tích dữ liệu phục vụ cho công việc nhà nông.

Hệ thống đã có thể giám sát 54 chỉ tiêu về không khí và nước (bao gồm việc đo các ion trong nước). Hệ thống sử dụng các công nghệ kết nối mạng để có thể tổng hợp số liệu từ nhiều điểm tổng hợp số liệu môi trường tốt nhất trước khi gửi kết quả cho người sử dụng. Đặc biệt, bên cạnh việc theo dõi thực trạng môi trường nước theo thời gian thực, hệ thống còn cho phép người nông dân dễ dàng xử lý các tình huống cấp bách. Đó là nhờ các bộ thu thập dữ liệu tích hợp cho phép người dùng điều khiển các thiết bị khác can thiệp vào việc cải tạo kịp thời môi trường

nuôi. Ngoài ra, hệ thống có thể mở rộng trên cùng một nền tảng phần cứng các chức năng như: tích hợp camera giám sát, hệ thống điều khiển thiết bị nuôi trồng.

“Chúng tôi đang hoàn thiện thêm phần mềm khai thác dữ liệu môi trường giúp người nông dân: ghi nhận và gửi thông tin môi trường theo thời gian thực; theo dõi và lập báo cáo các chỉ số môi trường theo ngày, tháng, tuần; chia sẻ dữ liệu môi trường cho các chuyên gia về nông nghiệp, công ty dịch vụ nông nghiệp có số liệu để góp ý; điều khiển các thiết bị can thiệp vào trạng thái môi trường”, Đỗ Trần Anh cho biết.

Hiện tại giải pháp hoàn thiện đang chạy thí điểm tại ao nuôi ốc hương tại Ninh Vân, Khánh Hòa để thu thập các số liệu về chất lượng nước và tiến hành các biện pháp ứng phó, xử lý khi có các sự cố, thay đổi xảy ra. Các thông tin thu thập tại ao nuôi ốc hương này gồm năm chỉ tiêu quan trọng nhất đối với một ao nuôi: Oxy trong nước, nhiệt độ, độ PH, độ dẫn điện, chỉ số ô xy hóa khử.

Rẻ hơn, lợi hơn

Trước khi bắt đầu cho việc sản xuất hàng loạt sản phẩm phục vụ ngành nông nghiệp cụ thể là các ngành nuôi trồng thủy sản, Đỗ Trần Anh cùng các đồng nghiệp của mình đã bỏ ra 2 năm tìm hiểu thực tế trong nước cũng như các trang trại ở nước ngoài. Sau đó, Công ty Farmtech được thành lập và giải pháp hệ thống mạng giám sát môi trường nông nghiệp và ngư nghiệp (AEVisor) được xây dựng.

“Thực tế, tại các nước phát triển, hệ thống mạng không dây giám sát môi trường (AEVisor) đã áp dụng từ lâu,

tuy nhiên do giá thành cao nên tại Việt Nam vẫn chưa phổ biến. Hầu hết tại Việt Nam đều dùng phương pháp đo không liên tục và ghi chép bằng tay. Giải pháp hệ thống mạng giám sát môi trường nông nghiệp và ngư nghiệp (AEVisor) với một ước mơ giúp nhà nông và các nhà nghiên cứu khoa học có số liệu liên tục về môi trường, ở đây từ môi trường có ý nghĩa rộng những số liệu giúp cây trồng, vật nuôi tăng trưởng bền vững.

Từ đó, từng bước chúng tôi sẽ hình thành một hệ sinh thái (mạng xã hội nhà nông) mà nhà khoa học và nông dân, doanh nghiệp có mối liên hệ liên kết với nhau thông qua mạng xã hội này. Từ những số liệu liên tục này chúng tôi sẽ áp dụng trí tuệ nhân tạo để mô phỏng đưa ra các đánh giá môi trường phù hợp với từng vùng nuôi, từng loại cây trồng”- Đỗ Trần Anh chia sẻ câu chuyện của mình.

Hiện tại Farmtech đang sản xuất sản phẩm trọn gói đến tay người dùng bao gồm: bộ 5 cảm biến (Oxy trong nước, nhiệt độ, độ PH, độ dẫn điện, chỉ số ô xy hóa khử), bộ nhận dữ liệu, bộ thu thập dữ liệu, phần mềm quản lý chạy trên mọi hệ điều hành với mức giá 90 triệu đồng. So sánh với hệ thống khác tương tự của Châu Âu giá thành sẽ từ 300 triệu - 400 triệu đồng. Mặc dù giá thành thấp hơn nhưng theo Đỗ Trần Anh: “Cái lợi thế mà chúng tôi có được là độ bền sản phẩm được thiết kế phù hợp với môi trường khắc nghiệt. Ngoài ra sản phẩm chúng tôi thiết kế với tiêu chí cấm và chạy nên không có bất kì nút bấm hay điều khiển nào trên máy, việc này cực kì quan trọng vì nó ảnh hưởng tới cách dùng của nhà nông, nông dân rất ngại việc điều khiển phức tạp” ■

Long An xây dựng 4 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Sở NN&PTNT tỉnh Long An thông báo đã chọn được những cây trồng, vật nuôi ứng dụng công nghệ vào các khâu chính (giống, canh tác, sau thu hoạch) để phấn đấu đến năm 2020 có ít nhất 4 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Đó là: 20.000 ha sản xuất lúa ứng dụng công nghệ cao trong vùng lúa cao sản xuất khẩu 40.000 ha ở huyện Đồng Tháp Mười; 2.000 ha thanh long tại huyện Châu Thành; 2.000 ha rau tại 3 huyện Cần Đước, Cần Giuộc, Đức Hòa và TP Tân An; vùng chăn nuôi bò thịt tại 2 huyện Đức Hòa và Đức Huệ. Long An đang chú trọng quy hoạch đồng ruộng, khuyến khích việc hình thành vùng sản xuất hàng hóa lớn, tập trung; đồng thời ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ các khâu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, giảm thất thoát trong và sau thu hoạch, hạ giá thành, nâng cao chất lượng hàng hóa nông sản, hình thành chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

T.H

Rộng cửa đầu tư nông nghiệp công nghệ cao vào Quảng Ninh

Ngày 7-5, tại “Hội nghị tăng cường đầu tư của doanh nghiệp vào lĩnh vực nông nghiệp tỉnh Quảng Ninh”, Quảng Ninh đã phát đi thông điệp mời gọi các nhà đầu tư nông nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao. dịp này, UBND tỉnh đã trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 2 dự án gồm: Dự án Nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao trong nhà kính tại huyện Đầm Hà của Công ty thủy sản Việt Úc và Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Vineco Quảng Ninh tại Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao xã Hồng Thái Tây (thị xã Đông Triều). Được biết, Quảng Ninh đã hình thành các chuỗi sản phẩm cho nông nghiệp, xây dựng thương hiệu OCOP (chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm nông nghiệp) được thị trường đánh giá cao.

U.L



Bất động sản Xanh

Xu hướng của phát triển bền vững

TOP TEN DEVELOPERS VIỆT NAM - BCI ASIA AWARDS 2016

BCI Asia Awards 2016 là một trong những giải thưởng danh giá nhất của ngành công nghiệp xây dựng tại Châu Á đã tổ chức được 12 năm trên 7 nước trong khu vực Châu Á, bao gồm Hồng Kông, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan, và Việt Nam. Giải thưởng nhằm tôn vinh những nhà phát triển bất động sản và các công ty kiến trúc, nhà sản xuất và cung cấp dịch vụ ưu tú có thành tích nổi bật cùng những dự án độc đáo, đầy sự khác biệt, đặc biệt là những dự án có sự ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng và xã hội.

Ngoài ra, các giải thưởng BCI Asia còn nhằm mục đích khuyến khích sự sáng tạo của ngành kiến trúc với trách nhiệm xã hội, hướng đến một tương lai xanh cho cả cộng đồng. Có đến bốn hạng mục giải thưởng được vinh danh tại sự kiện được tổ chức vào ngày 20/05/2016 vừa qua là: Top Ten Developers, Top Ten Architects, FutuArc Prize, FutuArc Green Leadership 2016.

Bà Phan Thị Mỹ Linh - Thứ Trưởng Bộ xây dựng phát biểu tại sự kiện: “... Trong lĩnh vực xây dựng, đã có nhiều nghiên cứu lý luận về việc thiết kế và xây dựng công trình xanh phù hợp với các điều kiện khí hậu đặc thù của Việt Nam. Tuy nhiên, việc đầu tư vào các dự án công trình xanh tại nước ta vẫn còn rất hạn chế. Nếu như trong năm 2014, tại Singapore có đến 1.200 công trình được chứng nhận công trình xanh, ở Đài Loan có 500 công trình, ở Malaysia là 125 công trình thì ở Việt Nam chỉ có chưa tới 10 công trình được cấp chứng nhận. Nhưng, trong giải thưởng BCI Asia Awards năm nay, tôi rất vui mừng khi có một chủ đầu tư là Phúc Khang Corporation, đã là nhà tiên phong phát triển căn hộ xanh theo tiêu chuẩn Leed (Mỹ)

tại Việt Nam. Đây là tín hiệu rất tốt, vì trong tư duy của các chủ đầu tư đã có sự thấu hiểu và đáp ứng nhu cầu thiết thực của khách hàng và hướng đến một môi trường sống sinh thái bền vững...”

Giải thưởng này được Phúc Khang đón nhận đúng vào dịp sinh nhật 7 năm, đánh dấu chặng đường phát triển với những sản phẩm BĐS xanh đầy sự khác biệt và giá trị nhân văn. Theo đó, Phúc Khang đã được vinh danh với những thành công nổi bật trong năm 2015 - 2016 như dự án Khu đô thị văn hóa - thương mại - du lịch Làng Sen Việt Nam (Đức Hòa, Long An) và chuỗi căn hộ xanh theo tiêu chuẩn Mỹ (LEED) lần đầu tiên tại Việt Nam: Diamond Lotus Riverside và Diamond Lotus Lake View (TPHCM).

Đây chính là sự động viên cho những nỗ lực và tâm huyết của Phúc Khang trong việc kiên định phát triển những sản phẩm BĐS xanh cho mọi người. Thiết kế, thi công và vận hành sản phẩm nhà ở theo tiêu chuẩn Leed là một quyết định đầy thách thức nhưng bằng năng lực, sự đồng lòng, cầu thị của cả đội ngũ cũng như sự tin tưởng và đồng hành của các cơ quan ban ngành, các đơn vị đối tác, Phúc Khang rất tự tin trong việc sáng tạo những sản phẩm xanh giá trị đích thực, đầy khác biệt dâng tặng khách hàng. Phúc Khang mong muốn tạo dựng những đô thị mới hiện đại nhưng đậm đà bản sắc dân tộc với những công trình kiến trúc mang tính biểu tượng



Phuc Khang Corporation: Vì một phong cách sống tốt cho sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái bền vững theo chuẩn mực xanh toàn cầu. Kiến tạo nên các đô thị xanh, văn minh, hiện đại, xây dựng cộng đồng giàu nhân văn truyền thống, kết nối toàn cầu, giúp mọi người đầu tư hiệu quả, an cư thuận tiện, nghỉ dưỡng thanh bình và thật dễ dàng sở hữu.

Căn hộ xanh tiêu chuẩn Leed (Mỹ) lần đầu tiên tại Việt Nam - Diamond Lotus Riverside.

của khu vực có chất lượng thì công vượt trội, làm giá trị tài sản của khách hàng gia tăng theo thời gian và giúp nâng cao chỉ số hạnh phúc, chỉ số sức khỏe của cộng đồng.

DỪNG CẢM TIỀN PHONG TẠO GIÁ TRỊ MỚI

Ông Nguyễn Bá Dương (Chủ tịch HĐQT, kiêm TGD CotecCons) phát biểu tại lễ động thổ dự án Diamond Lotus Riverside: “Phúc Khang là một công ty rất cầu thị, luôn mong muốn tạo ra những sản phẩm BĐS khác biệt và đầy giá trị nhân văn. Cá nhân tôi đánh giá rất cao quan điểm của Nhà phát triển dự án này. Lần đầu tiên, có một chủ đầu tư sẵn sàng giảm bớt lợi nhuận để đưa dự án chung cư cao tầng đạt chuẩn công trình xanh của Mỹ (LEED). Tôi nhận thấy rằng tâm huyết của chủ đầu tư này như chính bản chất của họ nên tôi rất vui mừng, cũng như vinh dự khi được hợp tác và khởi công dự án Diamond Lotus Riverside....”

Thực tế, giá trị nhân văn đã trở thành một đặc tính kết tinh trong từng sản



Thứ trưởng Bộ Xây dựng - Bà Phan Thị Mỹ Linh (đứng giữa) chụp ảnh lưu niệm tại triển lãm dự án Diamond Lotus.

phẩm xanh mà Phúc Khang kiến tạo. Nhưng không dừng lại ở đó, trách nhiệm cộng đồng và trách nhiệm xã hội luôn được Phúc Khang quan tâm thông qua công tác cộng đồng thiết thực và trở thành hoạt động thường niên của công ty.

Tháng 5 vừa qua, Phúc Khang Corporation đã có nhiều hoạt động ý nghĩa như đồng hành cùng Tạp chí Forbes Việt Nam tổ chức sự kiện Under 30 Summit 2016 với chủ đề “Sức mạnh tuổi trẻ”, sự kiện là nơi

để giới trẻ chia sẻ ý kiến, suy nghĩ và học hỏi lẫn nhau, cũng như học hỏi những người thành công từ môi trường “start up”. Diễn đàn cũng là sân chơi của sáng tạo, nơi tốt nhất để gặp gỡ, để bạn trẻ có được nguồn năng lượng tích cực và những kiến thức mới mẻ. Phúc Khang luôn hướng đến các hoạt động giáo dục mang tính cộng đồng, điều này có nhiều điểm tương đồng với Forbes nên công ty cũng là nhà tài trợ đặc biệt cho sự kiện này, đồng thời cam kết sẽ tiếp tục đồng hành cùng Forbes trong các sự kiện tiếp theo ■

Dùng phân HCVS Quế Lâm hoàn trả phù sa cho đất



*Phân hữu cơ được dùng nhiều trong sản xuất nông nghiệp xanh, nhất là nghề trồng hoa kiểng.
Ảnh: Duy Minh.*

Biến đổi khí hậu và nhiều nguyên nhân khác đã khiến cho tình trạng xâm nhập mặn và xói mòn, thất thoát phù sa (*hữu cơ*) tại đồng bằng sông Cửu Long ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng nặng nề đến cuộc sống người dân. Là doanh nghiệp “nặng lòng với đất”, Tập đoàn Quế Lâm đã có những định hướng phát triển nhằm giảm độ mặn, hạ phèn, hoàn trả độ phì nhiêu cho đất.

I. CHIẾN LƯỢC MỤC TIÊU:

1. Liên kết chặt chẽ 04 nhà (*Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông*), xây dựng được các quy trình chuẩn hướng dẫn bón phân chăm sóc cho cây lúa, cây ăn trái và các loại cây trồng khác theo hướng hữu cơ bền vững, phù hợp với những điều kiện nông hóa thổ nhưỡng đất đai khác nhau do hạn hán xâm nhập mặn gây ra.
2. Phát triển các mô hình canh tác với những loại cây trồng khác nhau theo mô hình tạo vùng nguyên liệu nông sản có chất lượng an toàn và bền vững, phù hợp với tác động của thời tiết khí hậu.
3. Hạn chế các tác động ô nhiễm do biến đổi khí hậu ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường.

II. GIẢI PHÁP:

1. Các biện pháp kỹ thuật Quế Lâm khuyến cáo và sử dụng:

a/ Giống: Tùy theo từng địa phương, từng vùng miền, xác định được các loại giống lúa, cây trồng có khả năng chịu hạn, chịu mặn tốt cho hiệu quả kinh tế cao nhằm thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

b/ Về phân bón: Quế Lâm khuyến cáo chỉ sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh - phân hữu cơ sinh học vào giai đoạn bón lót hoặc kết hợp với bón thúc 1. Quế Lâm có nhiều loại sản phẩm nhưng chúng tôi khuyến cáo nên sử dụng 02 loại sản phẩm chính như sau:



A-1. PHÂN HỮU CƠ VI SINH SIÊU HẠ PHÈN QUẾ LÂM.
Thành phần có: Hữu cơ 15%; P_2O_5 hh 3%; Silic hữu hiệu 18%; $CaCO_3 + MgO$ 30%; axit humic $\geq 6\%$; Vi sinh vật hữu ích 3×10^6 con/g (CFU).



A-2. PHÂN HỮU CƠ SINH HỌC SILIC AMON - HUMIC.
Thành phần có: Hữu cơ 15%; P_2O_5 hh $\geq 5\%$; Silic hữu hiệu 25%; axit humic $\geq 6\%$; Vi sinh vật hữu ích 3×10^6 con/g (CFU).



A-3. PHÂN HỮU CƠ SINH HỌC QUẾ LÂM. Thành phần có: Hữu cơ 23%, N 3%; P_2O_5 hh $\geq 1\%$; K_2O $\geq 1\%$; Axit humic $\geq 3\%$.



(Tập đoàn Quế Lâm có quy trình hướng dẫn riêng cho 03 loại phân hữu cơ vi sinh siêu hạ phèn và Phân hữu cơ vi sinh Silic Amon - Humic, phân hữu cơ sinh học Quế Lâm nhằm giảm thiểu độ mặn và hạ phèn do hạn hán, biến đổi khí hậu gây nên).

c/ Tác dụng của 03 dòng sản phẩm:

- Cung cấp độ mùn hữu cơ chất lượng cao để cải tạo đất tốt, tăng độ phì nhiêu cho đất, làm đất tơi xốp, trả lại phù sa cho đất.
- Giúp khả năng chịu hạn, chịu mặn tốt cho các loại cây trồng, đặc biệt là cây lúa.
- Chống chịu với nhiễm mặn, ngộ độc kim loại giúp cây lúa cứng cây, không đổ ngã và khả năng quang hợp tốt.
- Sử dụng các loại phân siêu hạ phèn và hữu cơ vi sinh Silic - Humic làm cho cây trồng sử dụng tiết kiệm nước, điều chỉnh việc cấp nước phù hợp, khi nguồn nước thiếu hụt, bảo đảm hiệu quả sản xuất nông nghiệp tốt.

d/ Làm đất:

- Đối với đất trồng lúa, khoảng cách giữa 02 vụ cần cày xới phơi đất làm đất tơi xốp, bón phân vi sinh để tạo điều kiện cho vi sinh vật hoạt động tốt.

- Đối với cây ăn trái: hoàn chỉnh hệ thống đê bao, ngăn mặn, xây dựng các công trình ngăn mặn, bón phân ở các thời kỳ chăm sóc sau thu hoạch, vệ sinh thông thoáng cho cây, kết hợp đào bới xới lộn, tạo hố tích mùn. Dùng phân hữu cơ sinh học - vi sinh để ép xanh thảm thực vật, tạo điều kiện thông thoáng độ ẩm của đất nhằm giúp cho các chủng loại vi sinh vật phát triển tốt.

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mở các lớp tập huấn bổ sung kiến thức cho bà con nông dân về bón phân hữu cơ vi sinh siêu hạ phèn, phân hữu cơ sinh học Humic Silic Quế Lâm cho một số tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất về xâm nhập mặn do hạn hán và một số biến đổi khí hậu gây ra (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông và các cơ quan truyền thông ...) để thực hiện thí điểm.
2. Chọn một số tỉnh bị ảnh hưởng xâm nhập mặn thực hiện mô hình trình diễn và hỗ trợ cho bà con nông dân bón phân hữu cơ Quế Lâm có tác dụng bồi dưỡng, bồi bổ đất phù sa, trả lại chất hữu cơ cho đất.
3. Theo dõi kịp thời những diễn biến, các mô hình trình diễn, báo cáo đề tài khoa học, nhân rộng cho các tỉnh thuộc vùng sản xuất nông nghiệp do tác động nhiễm mặn và hạn hán gây ra ■



Nông sản, thực phẩm hữu cơ là hướng đi mà Bhutan chọn, cam kết chung sống hài hòa với thiên nhiên - Ảnh: worldwildlife.org.

■ MINH TÙNG

Bài học từ các nước:

Chọn nông nghiệp sạch là hướng phát triển lâu dài

Australia là nhà cung cấp hàng đầu thế giới về thực phẩm và sản phẩm nông nghiệp chất lượng đáp ứng các tiêu chí xanh, sạch và an toàn. Để đạt được điều này, Australia xây dựng riêng tiêu chuẩn thực phẩm rất nghiêm ngặt, xuyên suốt theo một quy trình khép kín. Bất cứ ai làm việc trong ngành thực phẩm đều phải có trách nhiệm đảm bảo sản phẩm họ bán hoặc chuẩn bị đưa vào thị trường là nguồn thực phẩm tuyệt đối sạch. Ở từng khâu của chuỗi cung ứng thực phẩm ra thị trường như nhà sản xuất thực phẩm, nhà hàng, cửa hàng bán lẻ... đều phải tham gia vào quy trình đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và những người phụ trách buộc phải có chứng chỉ công nhận kỹ năng nhận biết thực phẩm an toàn, thực phẩm có hại và biết bảo quản thực phẩm đúng cách. Một công ty kinh doanh mặt hàng thực phẩm luôn phải có bộ phận giám sát chất lượng độc lập, trực thuộc công ty. Những quy định nghiêm ngặt trên đã giúp các tiêu chuẩn về thực phẩm an toàn được thực hiện đồng bộ trên cả quốc gia này.

Từ rất lâu trước đó, Australia đã chuẩn bị cho một nền nông nghiệp chuyên nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất cho đầu ra là thị trường thực phẩm trong và ngoài nước. Australia là đất nước có đất rộng, người thưa, ít mưa, tình trạng khô hạn thường xảy ra nên nông nghiệp không phải là lợi thế. Vì thế, Chính phủ nước này từ lâu đã xem nông nghiệp là một phần của ngành công nghiệp, nghiên cứu phát triển nông nghiệp theo mô hình ứng dụng thành tựu của ngành công nghiệp. Chính phủ Australia đã cho xây dựng các trung tâm nghiên cứu, lựa chọn công nghệ chất lượng, nguồn giống sạch để nhập khẩu, tiếp thu thành công nghệ mới, hướng đến sản xuất ra hàng loạt nông sản sạch, đảm bảo chất lượng. Với yêu cầu phát triển đồng bộ theo cùng tiêu chuẩn, mọi dự án nông nghiệp đều phải được Hội đồng Nghiên cứu Australia (chuyên nghiên cứu, xác định các hạng mục ưu tiên lợi ích quốc gia) thông qua. Lấy “Nông nghiệp không tách rời công nghiệp” là phương châm phát triển nông nghiệp nên Chính phủ Australia đã thành lập các Trung tâm ưu tú (Centre of Excellence) để nghiên cứu, cải thiện, ứng dụng và chuyển giao kiến thức cập nhật nhất cho nông dân. Trên toàn lãnh thổ có 11 trung tâm như thế, hỗ trợ khắc phục khó khăn từ điều kiện sinh thái. Qua đây mà các

quy trình sản xuất tốt nhất trên thế giới sẽ được tiếp thu, giúp tăng sức cạnh tranh của nông sản và thực phẩm nước này. Có thể kể tên một số quy trình nổi tiếng như: Fresh care (Quy trình chăm sóc rau quả tươi sạch dành cho việc sản xuất rau quả), Cattle Care (Quy trình sản xuất thịt tươi sống), Grain Care (Quy trình sản xuất ngũ cốc).

Ngược lại với Australia, Bhutan không xem nông nghiệp là một nhánh của công nghiệp mà theo quan điểm của những nhà hoạch định chiến lược phát triển quốc gia này thì, nông nghiệp sạch phải bắt nguồn từ hai yếu tố: bền vững và tự nhiên. Bộ trưởng Nông nghiệp Bhutan, ông Pema Gyamtsho khẳng định, người nông dân Bhutan làm nông theo nguyên tắc chung sống hòa thuận với thiên nhiên, mục tiêu lâu dài là loại bỏ hẳn hóa chất ra khỏi quy trình nông nghiệp. Mục tiêu trong vòng 10 năm tới là trồng lúa mì, khoai tây và hoa quả đảm bảo 100% nguồn gốc hữu cơ. Bhutan chú trọng làm nông hiệu quả nhưng không tiêu hao quá nhiều diện tích đất đai cho công việc này. Chỉ 3% diện tích rừng được chuyển thành đất nông nghiệp vì họ quan niệm rằng bầu không khí trong lành từ những cánh rừng phủ kín, xanh mượt mới là nơi sự sống sinh sôi, giúp cân bằng điều kiện sinh thái, là nền tảng để phát triển nông nghiệp bền vững. Cứ mỗi cây xanh bị đốn đi thì sau đó phải trồng thêm nhiều cây xanh khác. Nhờ cách làm này mà Bhutan tìm được hướng xuất khẩu các mặt hàng thực phẩm của mình sang những thị trường nổi tiếng yêu cầu gắt gao như xuất khẩu các loại nấm quý hiếm sang thị trường Nhật Bản, rau củ quả sạch và nhiều chất dinh dưỡng sang nhiều khách sạn cao cấp của Thái Lan, táo sang Ấn Độ, gạo đỏ sang Mỹ. Việc hạn chế nhập khẩu thực phẩm từ nước ngoài cũng là cách Bhutan nâng vị thế nông nghiệp sạch của mình trên thị trường thế giới ■

(Theo foodstandards.gov.au, Epoch Times)

Rút trích nước từ không khí



Giáo sư Majid Bahrami giới thiệu hệ thống rút trích nước từ không khí - Ảnh: Vancouver Sun.

Các kỹ sư thuộc Đại học Simon Fraser (Canada) mới đây đã phát triển được hệ thống chất lọc nước uống từ nguồn tài nguyên có sẵn trong tự nhiên và khó cạn kiệt nếu chúng ta biết giữ gìn, đó là không khí. Trong bầu khí quyển hiện có đến 13 triệu m³ nước luôn sẵn sàng được tái tạo từ sông suối, hồ và đại dương. Thậm chí, sa mạc trong đêm cũng có những giọt sương mà chúng ta có thể trích nước được. Hệ thống trên vận hành bằng cách tận dụng sức nóng và năng lượng mặt trời để lọc nước và đây là cách làm bảo đảm tính bền vững cho hệ sinh thái. Giáo sư Majid Bahrami, trưởng nhóm dự án trên là người vừa nhận giải thưởng Clean50 năm 2016 tại Canada vì những phát minh liên quan đến việc tận dụng quy trình làm nóng và làm lạnh trong tự nhiên để bảo đảm môi trường bền vững. Hệ thống do nhóm nhà khoa học trên tiến hành đảm bảo rút trích và xử lý để có ngay nguồn nước sạch từ không khí, đưa vào phục vụ trực tiếp cho sinh hoạt.

Ngỗng mẹ “cần viện” cảnh sát cứu con

Chuyện lạ xảy ra ở thành phố Cincinnati, bang Ohio (Mỹ) được cảnh sát tại đây ghi hình, chia sẻ rộng rãi trên cộng đồng mạng khiến không ít người vừa tò mò, vừa xúc động. Chuyện xảy ra trong phiên trực tại văn phòng của cảnh sát James Givens và nữ đồng nghiệp Cecilia Charron. Bất ngờ cả hai nghe tiếng gõ cửa, mở ra họ vô cùng bất ngờ khi phát hiện đó là một con ngỗng. Con ngỗng này đã dùng mỏ mổ cánh cửa và khi nhìn thấy James Givens, nó làm dáng vẻ như muốn chuyển tải thông điệp ông hãy đi theo nó. Vừa đi con ngỗng trên vừa quay đầu kiểm tra xem ông và nữ cảnh sát Cecilia Charron có bỏ nó giữa chừng hay không. Khi nó dừng lại, cả hai cảnh sát mới biết nó muốn họ giúp giải cứu ngỗng con bị mắc kẹt trong quả bong bóng. Sau khi ngỗng con được cứu, nó nhanh chóng nhập lại đoàn. Đoạn clip quay lại cảnh thú vị này được đăng tải trên YouTube (tại địa chỉ <https://www.youtube.com/watch?v=zzkxXckgl0k>), đến nay đã có hơn 3,5 triệu lượt xem.

Sạc pin điện thoại bằng chậu cây



Sạc điện thoại bằng chậu cây. Ảnh: Mashable.

Bộ sạc pin chỉ đơn giản gồm đất, nước, cây thích hợp trồng trong nhà. Trên thành chậu sẽ có khe cắm theo chuẩn khe cắm USB, nối với dây cáp tương thích với nhiều loại thiết bị. Chậu cây có thể sạc 2-3 lần đầy pin điện thoại mỗi ngày và thời hạn sử dụng chậu cây này là ít nhất 5 năm với giá chỉ 135USD/chậu.

Công ty mới khởi nghiệp Arkyn Technologies (Tây Ban Nha) vừa trình làng hệ thống Bioo Lite tạo sự thuận tiện tối đa cho người dùng thiết bị di động thông minh. Với hệ thống này, bạn vừa cảm nhận sự trong lành của không khí nhờ màu xanh tươi mát của cây lá, vừa có thể sạc điện thoại, tiết kiệm điện năng ngay trong phòng làm việc. Quá trình tạo năng lượng để sạc pin điện thoại nhờ vào năng lượng có được từ quá trình quang hợp của cây.

ANH KHÔI

(Theo Mashable, Vancouver Sun, YouTube)

“Nông dân” Buffett

Tỷ phú Warren Buffet không chỉ nổi tiếng nhờ tài phân tích, nhạy bén trong đầu tư chứng khoán, ông còn được biết đến là người không ngại chi những khoản tiền lớn cho an sinh xã hội, từ thiện.

■ NGỌC BÁCH

Ông là một trong những tỷ phú kêu gọi giới nhà giàu trên thế giới hãy dành ra phần lớn của cải để đóng góp cho sự phát triển của xã hội. Ông từng cam kết tặng 99% tài sản cho cộng đồng. Cách sống và lòng hảo tâm của ông đã truyền lại cho người con trai Howard Graham Buffett (61 tuổi).

Khởi nghiệp với công việc kinh doanh, là nhân sự cốt cán hỗ trợ bố mình, Howard có dịp đi nhiều nơi, gặp gỡ nhiều người thông qua các dự án xã hội mà người bố Warren Buffet triển khai. Ông quan sát, chụp ảnh và bắt đầu có hứng thú với môi trường sinh thái, tìm hiểu về nông nghiệp bền vững. Bỏ ngang ba trường đại học, năm 23 tuổi, ông xác định con đường mình theo đuổi là một nhà hoạt động vì môi trường, không phải trên bàn giấy mà bằng cách “nhập vai” một nông dân thực thụ, ăn ngủ với hạt giống, máy xới đất. Với ông, đó là thế giới riêng để được trải nghiệm, hít thở không khí trong lành. Phần lớn thời gian ông dành để đi, có mặt trên chiếc trực thăng rảo khắp vùng rừng Amazon hay ở rừng già Trung Phi, rồi tự mình đến những vùng người dân đang đối mặt với nạn đói để khảo sát. Quay trở về trang trại, Howard tiếp tục nghiên cứu, bắt tay vào những dự án toàn cầu hỗ trợ chống nạn đói. Có một chi tiết rất thú vị là chính bố ông đã dành một khoản tiền lớn, mua đất và cho con trai thuê lại.

Howard Buffett là một nhà đầu tư, không phải đầu tư tài chính mà là nhà đầu tư vào hệ sinh thái. Ông là một nông dân vô cùng đặc biệt, vì là người “gieo trồng” niềm hi vọng cho biết bao nông dân khốn khó trên thế giới. Ông là người có tấm lòng nhân ái nhưng nhất định phải giúp đỡ bằng cách cho người nông dân “cần cầu”, đầu tư cho họ phương tiện, cách thức và nông dân phải là người vận hành hệ thống mới, cải thiện khả năng canh tác. Làm nông với Howard Graham Buffett không đơn giản chỉ là sự lặp đi lặp lại những công việc đồng áng mà phải là sự nhanh nhạy, liên tục thay đổi bằng phương thức hiện đại, tiết kiệm thời gian và đẩy năng suất lên cao. Đưa diện đến các làng quê, thiết lập mạng lưới kinh doanh, cập nhật kiến thức làm nông hiện đại cho nông dân, đó là cách mà quỹ mang tên ông Howard G. Buffett Foundation



Howard Buffett chọn đầu tư vào nông nghiệp là cách giúp chống lại nạn đói toàn cầu - Ảnh: Bloomberg.

hoạt động. Howard đã đi qua 130 quốc gia, ở từng nơi, ông ghi nhận tình hình, phối hợp cùng các cộng sự là chuyên gia nông nghiệp triển khai những mô hình phù hợp, hỗ trợ kịp thời. Đến nay Quỹ Howard G. Buffett Foundation đã dành gần 800 triệu USD hỗ trợ người dân ở châu Phi và Trung Mỹ chống lại nạn đói. Năm 2007, quỹ này còn phát động chiến dịch “Sáng kiến nguồn nước toàn cầu”, kêu gọi hỗ trợ nguồn nước sạch cho những đối tượng nghèo nhất trên thế giới.

Với kinh nghiệm gần 40 năm làm nông, ông từng đảm nhận vị trí cố vấn chuyên môn cho Hội đồng Địa lý quốc gia, Hội đồng Quốc gia về Quỹ Thế giới hoang dã. Năm 2007, ông vinh dự nhận là Đại sứ Chống nạn đói của Chương trình Lương thực thế giới của Liên hiệp quốc. Tâm nguyện lớn nhất đời ông là chấm dứt nạn đói trên toàn cầu. Ông xác định, chỉ có phát triển nông nghiệp bền vững, thân thiện với môi trường và con người mới giải quyết gốc rễ vấn đề. ■

(Theo Bloomberg, philanthropyroundtable.org)

Để có làn da trắng như con gái Nhật Bản

Phụ nữ Nhật, dù ở lứa tuổi nào cũng đều mang một vẻ đẹp rất tự nhiên với làn da trắng mịn màng. Vẻ đẹp của phụ nữ Nhật không phải do gen di truyền mà họ có những bí quyết, những thói quen làm đẹp được truyền qua các thế hệ trong nhiều thế kỷ. Cùng tham khảo những bí quyết làm đẹp từ thiên nhiên kỳ này nhé !

NƯỚC MUỐI & RƯỢU GẠO

Rửa mặt bằng nước muối và rượu gạo kết hợp với các động tác massage nhẹ nhàng

Tác dụng:

Tẩy trang vi khuẩn trên làn da, làm sạch sâu lỗ chân lông và chất nhờn. Làn da săn chắc, sáng mịn và ngăn ngừa khỏi lão hóa.

MẶT NẠ ĐẬU PHU

Xay nhuyễn đậu phụ với một chút mật ong và bột mỳ rồi đắp hỗn hợp lên mặt.

Tác dụng:

Giảm đen sạm do cháy nắng, đem lại làn da chắc khỏe, trắng hồng.

NƯỚC CAM

Đối với những cô gái Nhật Bản, nước cam là liệu pháp làm đẹp không thể thiếu. Nếu bạn không tin, hãy thử uống 2-3 cốc nước cam mỗi ngày!

Vitamin C trong nước cam được chứng minh khiến da căng bóng, tươi trẻ. Hơn nữa một cốc nước cam buổi sáng còn giúp F5 cơ thể để sẵn sàng cho ngày mới năng động nữa.

Thu Hiền tổng hợp
(Theo Saga Magazine)



HOASUAFOODS

www.hoasuafoods.com

Địa chỉ: 126 Võ Văn Kiệt, Q1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 39 144 233
(08) 39 144 019

Thương hiệu thực phẩm hữu cơ HoaSuaFoods (Công Ty CP TM & SX Viễn Phú) cùng chuỗi cửa hàng thực phẩm hữu cơ HoaSuaFoods Market & Bistro cung cấp trực tiếp cho người tiêu dùng chuỗi thực phẩm sạch - an toàn đã được cấp giấy chứng nhận thực phẩm hữu cơ của Mỹ Và Châu Âu bởi tổ chức Control Union của Hà Lan. Sản phẩm của thương hiệu bao gồm: rau các loại, gạo hữu cơ, thủy sản hữu cơ; cá hữu cơ tự nhiên nuôi tại nông trại và các sản phẩm home-made, các sản phẩm chăm sóc da và thực phẩm chức năng.

XANH SHOP

www.xanhshop.com

Email: order@xanhshop.com

Hotline: 0909 000 202

Xanh shop là chuỗi cung ứng online về sản phẩm lành sạch (cả thực phẩm và phi thực phẩm) được sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm được cam kết trong suốt quá trình từ nuôi/ trồng - thu hoạch - bảo quản - chế biến đến tay người tiêu dùng mà hoàn toàn không sử dụng hóa chất tổng hợp hoặc chỉ sử dụng những chất trong danh mục cho phép của bộ tiêu chuẩn hữu cơ NASAA* (National Association for Sustainable Agriculture Australia - tổ chức quốc gia vì sự phát triển nông nghiệp bền vững của Úc) ngay lúc thu hoạch với thời gian bảo quản gấp 3 - 4 lần bình thường.

GẠO HỮU CƠ QUẾ LÂM

phanbonquelam.com

Trụ sở chính: Lầu 9-14, Tòa nhà Vincom Đông Khởi, số 45A Lý Tự Trọng và 72 Lê Thánh Tôn, Q.1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38 245 534
(08) 38 275 054

Gạo hữu cơ Quế Lâm" là sản phẩm của Tập đoàn Quế Lâm, được sản xuất bằng áp dụng khoa học kỹ thuật tiên bộ nhằm tạo ra sản phẩm siêu sạch, an toàn tuyệt đối, nhiều chất dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe, hạn chế bệnh tật và nâng cao tuổi thọ cho người tiêu dùng, không có thuốc diệt cỏ, không có hương liệu, 100% tự nhiên và đạt tiêu chuẩn VietGap. Pork" (hữu cơ), an toàn cho sức khỏe.

PHIẾU ĐẶT MUA ÁN PHẨM TẠP CHÍ NÔNG THÔN VIỆT NĂM 2016

(Phát hành 01 kỳ/tháng)

Tên đơn vị/ cá nhân đặt mua: _____
Người liên hệ: _____
Địa chỉ phát Tạp chí: _____
Địa chỉ ghi hóa đơn: _____
Điện thoại cơ quan: _____; Fax: _____; Email: _____
Mã số thuế: _____

Giá bìa số thường kỳ (từ tháng 5 - 12/2016): **27.000 đồng/cuốn**

Số lượng đặt mua: _____ cuốn/kỳ

Đăng ký mua từ tháng ____/2016 đến tháng ____/2016

Thành tiền: _____ Bằng chữ: _____

Ngày ____ tháng ____ năm 2016

ĐƠN VỊ ĐẶT MUA

(Ký tên, đóng dấu)

TẠP CHÍ

Nông thôn Việt

Cơ quan chủ quản: Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Quý khách vui lòng điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đặt mua tạp chí năm 2016 và gửi về Tòa soạn theo địa chỉ:

Thu Cúc - Chánh Văn phòng
TẠP CHÍ NÔNG THÔN VIỆT

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà số 12 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM

Điện thoại: 0908 589 335 - (08).3821 1283

Fax: (08).39147286

Email: thucuc@nongthonviet.com.vn
toasoan@nongthonviet.com.vn

(Quý khách có thể gọi vào số điện thoại trên để được hướng dẫn thêm)

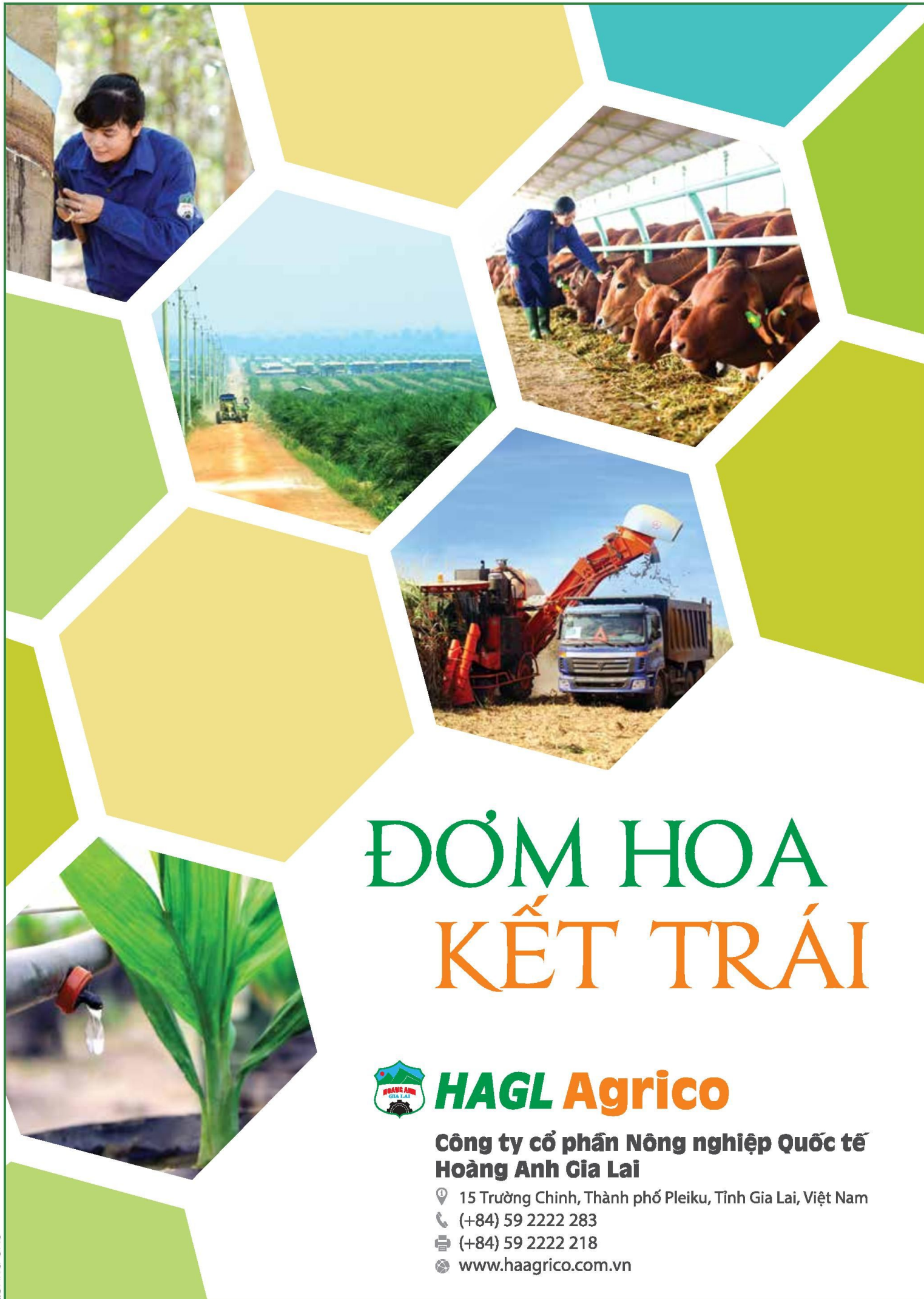
Hình thức thanh toán:

+ Tiền mặt: Thanh toán trực tiếp tại Tòa soạn.

+ Hoặc chuyển khoản: Số tài khoản TẠP

CHÍ NÔNG THÔN VIỆT: 007 1001 054 556

mở tại VIETCOMBANK - CN TPHCM.



ĐỎM HOA KẾT TRÁI



HAGL Agrico

**Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế
Hoàng Anh Gia Lai**

📍 15 Trường Chinh, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

☎ (+84) 59 2222 283

📠 (+84) 59 2222 218

🌐 www.haagrico.com.vn



chia sẻ niềm tin cộng đồng

CÔNG TY TNHH
BA HUÂN[®]



Trứng Sạch



Trứng Gà Omega 3



Xúc Xích Oliba

**An Toàn
Vệ Sinh
Thực Phẩm**



**Lạp Xưởng
Mai Quế Lộ**

Bánh Flan Omega 3



Thịt Gà Tươi



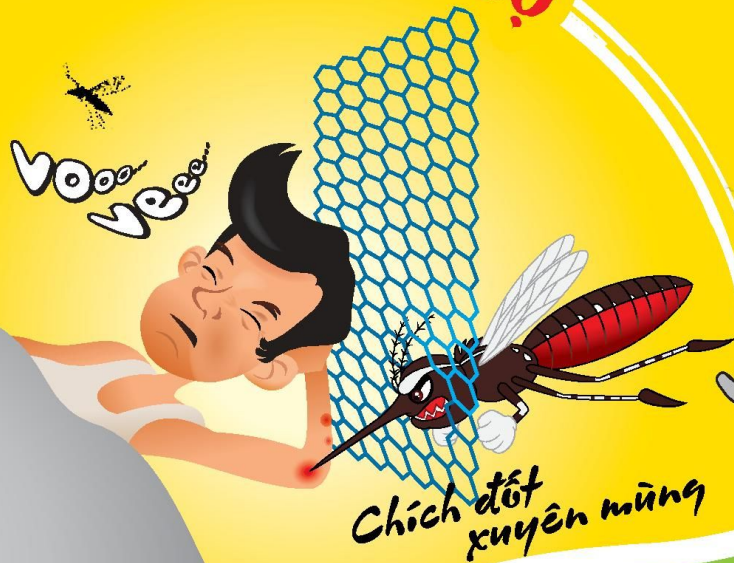
HACCP

Hotline: 1900 54 55 60

Website: www.bahuan.vn

MỪNG NEW CHAMCHAM
được BỘ Y TẾ CHỨNG NHẬN
và cấp phép lưu hành

KHÔNG CÒN LO SỢ



Muỗi !!!

Dùng mừng (màn) ngủ thông thường vẫn chưa yên tâm như: ngọt ngọt, thiếu khí thở, bị che chắn tầm nhìn, tiếng muỗi vo ve gây bức bối, mất ngủ và sợ nhất là muỗi luôn đeo bám để chích đốt người chạm vào mừng.



NEW Mừng xua đuổi Muỗi Cham Cham

Không sợ muỗi CHẠM Không lo muỗi CHÍCH

Thay đổi cách ngủ mừng
ngay hôm nay để
AN TOÀN SỨC KHỎE
YÊN TÂM NGỦ NGON!



MINH HƯNG
tien giang Co., Ltd

Nhà sản xuất
CÔNG TY TNHH MINH HƯNG TIỀN GIANG
Ấp kinh 2A, Phước Lập - Tân Phước, Tiền Giang

SẴN SÀNG HỢP TÁC VỚI CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

Liên hệ: 08 6289 8989 - www.chamcham.com.vn

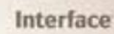




PHUCKHANG
CORPORATION

Bước song hành - Bước thành công

Top Ten Developers 2016



BCI ASIA AWARDS 2016

RECOGNISING THE LEADERS
IN ARCHITECTURE & CONSTRUCTION



Phuc Khang Corporation vinh dự nhận giải thưởng **Top 10** những nhà phát triển dự án hàng đầu Việt Nam (**Top Ten Developers**) – **BCI Asia Awards 2016**, một trong những giải thưởng danh giá nhất của ngành công nghiệp xây dựng tại Châu Á. Giải thưởng nhằm tôn vinh những nhà phát triển bất động sản và các công ty kiến trúc có thành tích nổi bật cùng những dự án độc đáo, đầy sự khác biệt, đặc biệt có ảnh hưởng tích cực của dự án tới cộng đồng và xã hội trong xu thế phát triển bền vững.

Phuc Khang Corporation “vì một phong cách sống tốt cho sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái bền vững theo chuẩn mực xanh toàn cầu (Leed).”

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG PHÚC KHANG PHUCKHANG CORPORATION

Địa chỉ: 51 Ngô Thời Nhiệm, Phường 6, Quận 3, TP. HCM
51 Ngo Thoi Nhiem ST., Ward.6, Dist.3, Ho Chi Minh City

ĐT/Tel: 08. 39333 789
Website: www.phuckhang.vn

Fax: 08. 39333 808
Email: info@phuckhang.vn